

NĂM 2 — 17 SEPTEMBRE 1938 — N° 53 — MỖI SỐ

0 \$ 15

BÁO QUÁN

150, Rue Lagrandière

SAIGON

MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN

TRƯỚC

mai

tuần báo ra ngày thứ bảy

Directeur : Đào-trình-Nhật



GIÁ BÁO

1 năm / 7 \$ 00 — 6 tháng

3 \$ 60 — 3 tháng 1 \$ 80

Abonnement administratif :

10 \$ 00 par an

HITLER :

— Miếng ngon

kẻ miệng mà

nuốt chưa vô

tức quá! 



SỔ NÀY :

TỪ CHÁNH-SÁCH XÂM
LẤN CỦA NHỰT-BỒN TỚI

CHÁNH - SÁCH
BẢO - HỘ CỦA
NƯỚC PHÁP



CL. CÔN.

Bôm 1938 : MỘT THỨ' VỎ-KHÍ DỮ' DỘI
MỘT ÔNG VUA TỰ'-TỬ' MÀ KHÔNG CHIẾT

Sâm Nhung Bách Bô Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cố khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Bà nào dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có sữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bổ tì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiu với chén nước trà. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phieu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lạnh nhạt trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1 p. 00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0 p. 25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một ống bặc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hề nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng:

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có biển hai cuốn sách thuốc: « Gia-đình Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỷ dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON: Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao; BÉNTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau; THUDAUMOT: Phác-Hung-Thai. VINH-LONG: Long-Hồ; LONG-XUYỀN: Hữu-Thái; SOC-TRĂNG: Trường-xuân 77 Đại-ngãi; MYTHO: Mông-Hoa; CẦN-THƠ: Au petit gain; BAC-LIÊU Trang-hiếu Nghĩa; RACH-GIA: Vạn-Hóa Rue Gia-long; TRA-VINH: Liên-Hiệp thư-quán.



Tốt hơn các thứ savon tốt

Fabricant: F. VAN-VOVAN
164, rue Colonel Boudonnet (ngang ga xe lửa Saigon)
Téléphone: 21.475

BỨC THƠ NGỎ KÍNH GỬI CÔ

NGUYỄN-THỊ NGUYỆT-TIÊN

Nữ giáo-sư chuyên dạy khoa thời-miên và
Nữ tiên-tri coi tướng số đoán vận mạng theo khoa học mới

Cai-nhum, le 14 Mai 1938

Kính thăm cô an hảo và hữu duyên cho đặng an nhàn. Tôi mới tiếp dạng bản số của cô xin với phúc đáp cảm ơn cô. Thiết đúng y theo lời cô đoán: sự đã qua rồi thì trúng lắm; tánh tình cũng trúng, sự nghiệp cũng trúng, về tình duyên của tôi thì biệt càng trúng hết. Có đoán tôi đã có chồng sớm quá và đã bị góa rồi. Thiết tôi và những người biết tôi đều khâm phục tài coi tướng số của cô hết sức.

Mme Joséphine DIÊU Cai-nhum (VINHLONG)

TIẾP KHÁCH TẠI NHÀ

Buổi mai từ 8 giờ đến 11 giờ
Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ
Tối từ 7 giờ đến 9 giờ

Giá tiền coi như định: Coi 2 năm 1p.00 — Coi suốt đời 3p.00

Ở xa chỉ cần cho biết tên, tuổi và chữ ký hoặc tự lấy tay gạch ba đường mực trên tờ giấy trắng gói cho

MADAME

NGUYỄN-THỊ NGUYỆT-TIÊN

N° 191, RUE FRÈRES LOUIS — SAIGON

kèm theo mandat, trong 7 ngày sẽ có thơ trả lời và bản số. (Không mandat, không trả lời).

Các bạn muốn học khoa thời-miên nhân diện để chữa bệnh cũng diễn nhiều phép lạ, xin viết thơ về hồi thư lễ. (kèm có trả lời).

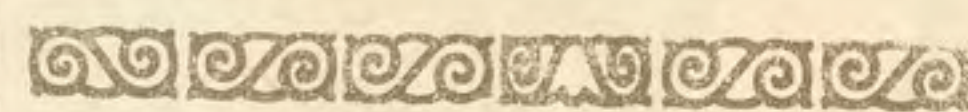
BIỆN SỰ PHÒNG

HUỲNH VĂN NGHỆ

cựu thống ngôn tòa
100, LAGRANDIÈRE — SAIGON
Tél.: 20.962

Gần 2 năm rồi, phòng-văn được thân chủ đủ mặt người tây, người Annam và người khách hoan nghinh. Phần đông người thân chủ cũ và mới từ-tế đứng đặng đến giao nhiều việc khó khăn và trắc trở đều gặp sự kết quả mỹ mãn và chưa gặp việc bất thành. Phòng-văn không lãnh những việc không đặng tốt, và không bao biện cho ai hết.

Công việc làm mau lẹ và đặng vừa lòng.



Quý ngài đã thầy chắc chắn

Sâm - Nhung Bô -
Thận - Tinh

hiệu « MÊ CON » 1 ve 0p. 60
trị đau lưng, mỏi mệt, di-tinh, mộng-tinh, huột-tinh, đái đêm, tinh-thần suy, sức lực kém.
Bồ-Đào-Tiên chỉ khái lộ

Công hiệu linh-nghiem thế nào?

Thì thứ thuốc

hiệu « MÊ CON » 1 ve 1p.50 uống nhiều ngày trị ho lao trong ba thời-kỳ làm cho ốm o gầy mòn, mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn-toàn công-hiệu chắc chắn.

Nhà thuốc PHỤC-ĐĂNG
130, rue de Paris—Cholon
Téléphone N° 80.383

+ DOCTEUR +

NGUYỄN-TẤN-ĐƠN

Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Paris
Ex-Assistant à la Clinique de la Tuberculose
de la Faculté de Médecine de Paris

CHUYÊN MÔN VỀ BỆNH PHỔI

Có máy điện rọi phổi (RAYON X)

CONSULTATIONS:

SỐM MAI: 9 giờ tới 12 giờ CHIỀU: 3 giờ tới 7 giờ

TÉLÉPHONE: 20.652

63, Rue Mac Mahon — SAIGON



Sáng lập đã 10 năm và đã làm đồn cho những thầy đồn có tiếng như: Giáo Tiên, Ba Phó, Chơn, Ba Nén, Kéo, Cậy, Kỵ, Chắt v.v.



Năm thứ hai — Số 58 — Samedi 17 Septembre 1938
Báo-quân n° 150 Lagrandière — Chủ-nhiệm Đào-trình-Nhất

TỪ' CHÁNH-SÁCH XÂM LẤN CỦA NHỰT-BỒN

tới CHÁNH-SÁCH BẢO-HỘ CỦA ĐẠI-PHÁP

PHAN-VAN-THIỆT

TRONG cái giờ phút này ai một số các ngài nghị-viên ở giữa ai cũng biết rằng nước nghị-trường giả hình binh vực Nhựt-bồn găm ghé thuộc - địa dân để bợ đỡ kẻ cầm quyền — Đông-Dương làm như con cạp việc đó tôi có bằng cớ hẳn hoi dữ ngồi rình, chờ có dịp thì ăn để khi nào cần tôi sẽ nói ra — tuiinốt sống. Nói là «ngồi rình» thì tất cả các hạng dân trong cũng chưa được đúng, vì sự thiệt nước đều không được thỏa lòng là họ không có ngời, họ đã đứng với sự cai trị chặt hẹp hiện thời đây, họ đã hoạt động, thuộc-địa nữa!

Đông - Dương muốn thoát khỏi Dòm lại hạng «thượng-lưu» tay họ tất cũng phải làm thế nào, xứ này là ai đâu? Là mấy vị chớ không thể ý riêng ngoại-giao quan-trưởng có công học vấn thì mà được đâu! Đây là câu của nhiều mà đến lương bổng không nhà viết báo Percheron viết trong bằng một tên lính dốt da trắng. tạp-chí «Revue de France»:

«Không có chi đảm-bảo rằng Là một ít vị được chánh-phủ ưu « người Nhựt không muốn thực đái, mà cả dòng họ được no ấm « xuất người da trắng ra khỏi Á- vịnh vang. Nhưng, tuy gọi là « châu cho được hành-động tự «thượng-lưu» chớ cái trình-độ «do. Ai biết đến đâu là hết sự sang giàu của hạng ấy không «tham-vọng của một dân - tộc bằng bọn trung-lưu ở xứ khác. «sau khi ở ẩn xa mọi sự can Dòm lại hạng trung-lưu thì «thiếp của ngoại quốc, đã hiểu chính là cái hạnh lao động tri «rõ bài học của người Thái-Tây thức, cơm vừa đủ ăn, áo vừa «cho đến đời ngày nay họ đủ đủ mặc, mà đau không tiền uống «sức mà đối phó với bất cứ là thuốc, tình cảnh vất vả vô cùng: «nước nào?» một anh thợ ở Paris, một tháng

Ấy vậy, chánh - phủ Pháp có làm việc 20 ngày, một ngày làm một tay đối thủ da vàng ở khít việc không đầy 8 giờ, ăn lương bên nách mình, không có ý tốt 192 đồng, còn một vị quan đốc với mình chút nào! Tay đối thủ phủ an nam làm việc một tháng ấy lại thân thiện với nước Đức 25 ngày, một ngày tám giờ hay là nước thù bất-cong đới thiên tiền lương có chừng ấy, đến lúc của Pháp nữa, điều đó không ai hồi-hưu tri-sĩ rồi thì bất quá còn có quyền gì ngờ vực được, làm ông c ù điền nho nhỏ, là chắc chánh-phủ Pháp cũng không phước, trừ ra khi nào biết hối-'o ngờ vực, cho nên đã mở ra cuộc vợ vét thì mới làm giàu nổi. công-thải quốc-phòng vừa rồi đó. Còn nói gì hạng hạ-lưu thì Cuộc công thái quốc-phòng ấy thật có thể sánh với bọn cùng còn sớm hay đã muộn thì xin đề đình (parias) ở Ấn-độ. Cơm thời gian trả lời, tôi không phải không đủ ăn, áo không đủ mặc, bàn tán làm gì. trong mình không ho lao thì cũng phong bại, không bị bệnh phong-tinh thì cũng ròm rỏi như người chưa chôn.

ĐÂY tôi chỉ xin nói qua một vấn-đề khác: đối với kẻ nghịch ở ngoài chắc sẽ có nay mai, chánh-phủ Pháp có cần phải đặt ra một chánh-sách mới mẽ để đối-đãi với dân bảo-hộ ở Đông-dương này hay chăng?

Tôi nói «đặt ra một chánh-sách mới» tức là ám-chỉ rằng pháp chữ D thì lại được trọng cái chánh-sách đương-hành là dụng. không vừa bụng, cũng không thích hiệp với trình-độ hiện tại của nhơn dân chút nào! Trừ ra giữa bọn nam với nhau thì lại

kể được ưu-đãi, lắm người bị nhận đề. Ai kia chẳng có một cái bằng-cấp gì, chẳng có chút tài cán gì mà được nhà cầm quyền tung trọng, kẻ khác tài bộ bằng mười thì lại chẳng được kể vào đâu.

Từ trên tôi dưới, các hạng dân không phải hạng nào cũng trông mong được hưởng sự chiếu cố đều nhau của chánh-phủ bảo-hộ, trừ ra một số ít người như đã nói trên được thưởng lạng đủ thứ nhờ có tài thù phụng, a dua, coi rẻ máu mủ của dân nghèo.

Nói cho phải, phần nhiều các quan thủ-hiến xưa rày đều là những người có lương-tâm, nhưng lãnh một việc làm đôi ba năm rồi lại phải đi chỗ khác, họ đâu có đủ quyền hành và ngày giờ thì thiếu, có thiết gì đến sự tồn vong của dân-tộc xứ này. Họ không nói: «Sau ta, mặc tình hồng thủy» (après moi, le déluge) thì đã là tử-tế lắm rồi! Gia thử nước này ở dưới quyền cai trị của một ông chúa-tể như Paul Doumer thì làm sao không mau tấn phát và dân tình không mền đức?

Nhơn cnộc chánh-trị thế-giới phân-vân đây, tôi cắt cớ đi hỏi thăm một số đồng người Annam đủ các giới một câu này:

Coi qua trang 12

CẢM TẠ ĐỘC-GIÁ CAO-MIÊN

Tôi đã đi qua: SoayRiêng, Banam, Preyvang, Prekdach, Phnom-Penh, Takeo, Kampot, Kep và Hatiên, được các bạn đọc «cũ» và «mới» của báo MAI, vui lòng chiếu - cổ. Tôi xin thành tâm cảm tạ.

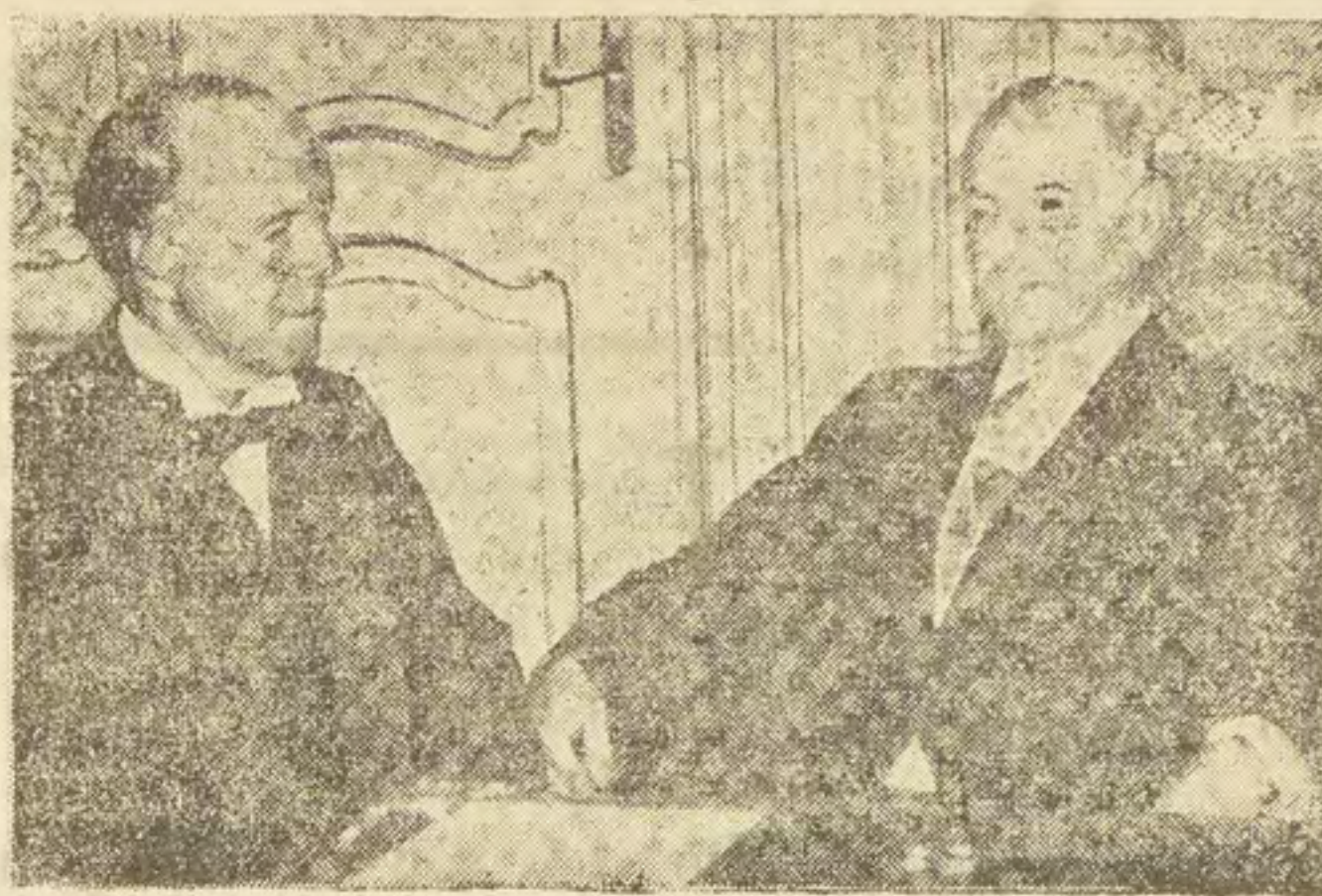
Hiện giờ tôi định đến viếng quý vị độc-giá ở mấy tỉnh này: Kompongchnang, Pursat, Battambang, Siem Réap, Kompong-Thom, Kompongcham và Kratié.

Xin độc-giá chiếu cổ. Đa tạ. TRƯƠNG-VĂN-NỮA dit Đức-Tâm.

KINH CÁO ĐỘC-GIÁ CANTHƠ VINHLONG

Nhơn lúc trong ty Quản-lý rãnh việc, bôn báo ủy-phái M. Phan-văn-Di đi viếng chư vị độc-giá Cẩn-thơ Vĩnh-long. Xin chư vị sẵn lòng chiếu cổ và giúp cho M. Di kết-quả tốt đẹp trong việc cổ-động. Bôn báo đa tạ — M.

LORD RUNCIMAN



TỔ-TÀN BỜ NAY

Thời-cuộc Đức Tiệp càng ngày càng thấy nghiêm trọng, không-khí chiến tranh bay lên ngùn ngụt. Các nước Anh, Pháp, Đức, Nga, Tiệp v. v. đã chính bị binh mã cả rồi. Trong khi đó chuyên-sứ của Anh là Huân-tước Runciman (người tay trái) vẫn ra sức du thuyết điều-đinh với thủ-tướng Hodza (người tay mặt) nước Tiệp đã chịu nhượng bộ với dân Sudètes đảo để mà họ vẫn chưa chịu thôi. Huân-tước Runciman ngày nay đóng vai thuyết-khách đi nước này nước kia để bài nạn giải phân, y như Tô-Tân ngày xưa du thuyết Lục-quốc vậy. Biết ông có thành công không?

(Coi bài thời cuộc Âu-châu ở trang 6)

Chuyên Thiêm

HITLER SẮP CHẾT

CON người cao lớn mạnh lấy đó suy đoán rằng Hitler nó khoẻ như voi, mà không gờ, sửa soạn tới số vậy.

vợ, không con, không rợu, không Nếu như thay ngôi đời bực thuốc, không mê sắc, không gò Hitler mà là con đẻ của một cụ mèo, lại hiện thời đang gào mây nhà mình, thì sau bữa diễn thuyết thét gió, lờm rung rinh khùng ở Nuremberg về, không khỏi bị bố cả châu Âu, toan nhuộm máu cụ-cổ la rầy, có lẽ và miệng không phơi xương đầy mặt đất, con chừng. Vì ai cũng biết gia-pháp người ấy mà bảo là sắp chết à? xir mình nghiêm lắm Con làm

Ai bảo anh vậy? tới ông chỉ đi nữa, cha mẹ trong Thì mấy ông già bà cả ở xứ nhà vẫn có quyền trừng phạt. Ai mình, và chính miệng Hitler tự có nhớ chuyện vua Tự-đức dâng mình nói «gờ», nói «trừ» mình cây roi và nằm mọp dưới đất để chờ ai.

Lớp trai trẻ chúng ta ngày đó chỉ! nay đã ấu hóa ít nhiều, dầu chỉ Chúng tôi dám chắc hiện thời, cái vỏ bên ngoài cũng vậy, không khắp cả gầm trời Tây-phương, còn tin ở cái gọi là «vạ miệng» trừ ra người dân Đức và hữu-hay là những lời tru tiếng ếm bang của Đức, không ai không nữa Trái lại, các bực ông già bà vái thăm cho Hitler chết. Nếu ai cả mình hầu hết còn theo xưa, hề có cách gì làm bùa bỏ ngãi cho nghe thấy ai đang sống mà nói Đức tướng-quốc ngồng cù quẹo chuyện chết, đang giàu sang mà bây giờ, thì muốn lấy công mấy vuốt miệng n'isự mình nghèo hèn. chục triệu và muốn được phong-các cụ đều cho là diêm gở, là vạ hảm tấn tước gì, người ta cũng miệng, sẽ ửng vào mình, như câu cho hết thấy.

trong Kiều: «một lời, một vận Các thầy bà xứ mình tài nghề vào mình khó nghe». Bởi vậy, ở phù phèo bùa ngãi đầu, sao không trong nhà nếu anh chỉ rầy mắng sai âm-bình thần tướng đi tróc em út bằng những tiếng nguyên «hồn vía» Hitler, sao không đỡ rửa trừ ếm gì, đỡ khỏi bị các cu những hình ảnh Hitler in trên ta rầy: «Tao vạ miệng mầy gây các báo ra làm phép bần mui tên rằng bây giờ!» thần đi xa ngoài ngàn muôn dặm

Tôi đã thấy nơi một gia-đình mà đúng ba bảy 21 ngày làm cho thủ cựu, hôm rồi, con bé cháu Hitler chết cứng thử coi?

ngồi đọc nhựt trình cho ông nội Ai làm được việc ấy, vut chốc nghe. tới một câu trong diễn-văn trở nên thế-giới triệu-phủ và thế-của Hitler, ông cụ ngồi phất dậy, giới vĩ nhơn cái một!

lỡ cặp mắt ở trong cái vòng tròn Vì để Hitler sống, lão làm ch' còn xuong với da, ra về kinh khắp cả Âu-châu cứ phải lo lo ngạc, chất lười, thờ dài:

—Thằng cha này sắp tới số mần sợ sợ, hồi hộp bàng hoàng, chẳng phần rồi sao mà thốt ra mấy tiếng lúc nào yên. Ví dụ như lúc này, Âu-châu đều ở trong cái không-

điêm gở vậy kia? khi khùng bố chiến-tranh, tất cả Thì ra hém tuần rồi, đảng các quốc-quân, thủ-tướng cho đến Quốc-xã Đức đại hội ở Nuremberg, chánh-khách binh-gia, ai nấy đều trước mặt thanh niên, Hitler có ăn không ngon miệng, ngủ không nói một câu mà ta có thể thuật ấm chắn, tối ngày sáng đêm phải lại nôm na như vậy: ở luôn trong dinh quan trại lính

— «Giờ tôi có chết, thì tôi cũng để phò g sự bất trắc thỉnh linh. «lưu lại cho ai kẻ-vị tôi một nước đến đời không có giây phút nào «Đức cao cường và hùng-vĩ». chạy về nhà với vợ hay đi hội ngộ

Với các ông già bà cả thủ-cựu có tình nhơn để hun hít lấy một xứ mình, Hitler đang làm tướng-cái nữa kia. Khổ cho họ thật; quốc, hiền-hách tuyệt trần, khi họ chẳng mong Hitler trúng phong không mà thốt ra câu nói mình bạo-tử thì còn gì nữa chớ! chết như thế, các cụ nhà mình

Xem kỳ tới

- ◆ Nói thêm bài tựa «Tuy-lý-vương» — của Thanh-tịnh
- ◆ Phong-tình-án — của Thúc-tề.
- ◆ Vì một chỗ ngồi trên xe lửa mà thánh Gandhi phát phần cách mạng với Anh.
- ◆ Không quân Đức mạnh nhứt thế-giới. v.v.v..

Cùng phát hành với số báo này, đồng nghiệp Đông Dương tuần báo ra số đầu do ông bạn Nguyễn-thức-Tề mà độc-giả của báo này đã biết tên chủ trương. Giúp cho báo ấy sẽ có những cây bút lão luyện: Phan - văn - Hùm, Trần-thanh-Mại, Hàn-mặc-Tử, Xuân - Diệu, Thanh - Tịnh, Nguyễn-văn-Thanh, Trọng-miên, Thanh-Dịch.

Xin giới thiệu với quý độc-giả báo Mai.

MÓI RA

Dĩa « ASIA » ĐẶC BIỆT
(Nhân vàng)

Một đĩa ASIA cũ, hư, bể, còn xài được hay là hết xài, đổi lại một đĩa trong vàng hay là trong tím mới ra kỳ này chỉ phải trả thêm 1 p.20 mỗi đĩa.

asia

37, rue Colonel Grimaud - SAIGON

Bệnh Phong - ngứa

Các thứ phong độc ở trong máu mà biến ra các chứng bệnh ngoài da như là:

Nổi mọt có giề cùng, dưới hân bàn tọa, lưng, ngực, cổ, bắp vế, ngứa ngáy, hay là da thịt hồng sưng tề, nổi cục đỏ bầm, ngứa theo kẽ tay, có mọt trong bông, da lòng bàn tay hơi xù, da mặt sần, đau lưng, mỗi xương, hỷ, uống thuốc:

Phong Ngứa Nhon Noàng.

Thủ tiên các thứ phong độc, phong ngứa, lọc máu trở tinh sạch ngứa được bệnh phong đơn, giải được gốc độc bệnh phong tinh, trẻ nhỏ có ghẻ lở, ghẻ ngứa, nổi u nổi giề dùng rất công hiệu.

Người lớn trẻ nhỏ đều dùng được.

Giá mỗi gói 0p.60

Bán tại: Quận-Chúa.

21, Amiral Courbet - Saigon
Gởi lãnh hóa giao ngân mau lệ từ 2 hộp sắp lên. Cần dùng đại lý.

A Monsieur

H. H. A. AMIL

PROFESSEUR

N° 164 rue Mac-Mahon - SAIGON

Kính ông,

Tôi xin công nhận rằng: Monsieur professeur H. H. A. Amil 164 rue Mac-Mahon Saigon, là ông thầy coi tay mẫu nhiệm giới hạng nhất, nói đâu có đó, chẳng sai.

Và là người thầy biết giúp giùm cho ai là kẻ khổ tâm trong đường tình ái.

Chính tôi là kẻ đã mang ơn ông đặc đường chỉ nẻo, đều gặp mọi điều hạnh phúc.

Nên đứng ra báo cáo cho hết thầy chị em được hay, ai có tâm sự chi, mau mau đến nhờ ông thì được như ý nguyện.

Melle JEANNETTE TÂM MYTHO

Nên nói... Nên nghe...

TỜ ra sắc-lệnh là một việc, mà thi-hành nó lại là một việc khác, có thể tùy theo mỗi địa-phương và ý muốn của nhà chấp chánh.

Đọc hết các báo hằng ngày, hay một nơi khác trong số báo này hôm nay, độc-giả thấy rõ ràng sắc-lệnh ký ngày 30 Aout 1938 quan-hệ về chế-độ báo-giới Đông-dương, bãi bỏ khoản 2 và khoản 4 của sắc-lệnh 30 Décembre 1898, cho báo chí Đông-dương từ nay xuất bản tự do khỏi phải xin phép trước nữa.

Hỏi Đông-dương hay Đông-Pháp là gì, cậu nhỏ mới ôm sách đi học cũng trả lời ngay là: gồm cả 5 xứ, Nam, Trung, Bắc, Mên và Lèo, cùng chung dưới quyền bảo-hộ của nước Đại Pháp.

Vậy mà có khi người ta bảo chữ Đông-dương ấy chỉ là Nam-kỳ mà thôi.

SAU lúc có tin trên đây công bố, cũng như ta ở trong Nam, đồng bào ta ngoài Bắc vui mừng, sửa soạn tự do xuất bản báo chí thì bỗng có tờ thông-cáo của quan thống-sứ:

« Sắc-lệnh mới ký ngày 30 Aout 1938 chỉ thi-hành ở Nam-kỳ thôi. Còn ở Bắc, « báo viết bằng quốc ngữ hay « thứ tiếng nào khác hơn tiếng « Pháp vẫn phải theo sắc lệnh 4 « octobre 1937, nghĩa là vẫn phải « xin phép quan Toàn - quyền « trước khi xuất bản ».

Bắc-kỳ vậy thì chắc Trung-kỳ cũng vậy, vì đều là xứ bảo hộ khác với Nam-kỳ ta là thuộc-địa.

Đồng bào Trung-Bắc ta mừng hự, mà trong Nam mình tưởng không nên vui gì. Bởi cùng là một nước mà một cái ơn huệ, nơi này được hưởng, nơi kia lại không, thật là vô lý. Thế thì để chữ Đông-dương ở trong sắc lệnh, chẳng phải là sự mâu thuẫn mất ư!

Chúng ta nên cùng đồng bào Trung-Bắc kêu nài, kháng nghị, cho tới khi toàn cõi Đông-dương cùng được hưởng tự do xuất bản báo chí như nhau mới thôi.

THÁNG rồi, tổng Bình-lê ở Cần-thơ có cuộc tuyên cử Cai tổng. Hai người ra tranh cử, là sung-biện Nguyễn-văn-Giỏi và ban biện Nguyễn-văn-Kim.

Bên này dùng cách khùng hổ để phá bên kia.

Cử tri của sỏ Nguyễn-văn-Giỏi đi tới bắc Cai-vôn đều bị xét hỏi giấy thuế thân. Hỏi ra mới rõ là sỏ Nguyễn-văn-Kim mượn tới mấy vị trưởng tòa làm việc, trong khi một vị ở bên đồ xét giấy - quyền gì chúng tôi xin hỏi? - thì ba vị kia ở trong tòa bố đứng vận động bằng cách thuyết khách hay là thị oai.

Nhưng cử tri họ phản động chỉ vì thường nghe người ta lại, chớ không thấy sự khùng

hổ mà sợ, cho nên khi khui thăm ra, ông Ng-văn-Giỏi trịnh cử với 115 lá thăm, còn ông đối địch chỉ có 74 lá thôi.

Chắc ông Giỏi sẽ cảm lòng dân tín nhiệm mà làm việc sốt sắng cho dân nhờ. — R —

AI cũng biết chuyện Nguyễn-văn Y bị bắt vì nơi ngực anh ta có xam một hàng chữ thóa mạ cả ty cảnh sát. Nhà đương cuộc xét hỏi mới rõ trong lúc Y còn ở khám, bị 4 tên đồng bối đề anh ta ra mà xam như thế.

Ty cảnh sát có công với cuộc trị an của dân, ta nên quý trọng là phải. Bốn tên kia vì phạm tội mà bị cảnh sát cho vô khám, nên mới mượn tằm da ngực của tên Y để rửa thù tiết phần.

Cho biết trong khám có một thế-giới riêng, cùng bọn tù giam với nhau mà kể mạnh hiếp đáp kẻ yếu và làm nhiều chuyện phi-vi, rất đồi chúng bảo ai viết thơ về nhà lấy tiền vô lễ chúng mà không làm y lời, bị chúng đánh chết là sự thường có. Ai có răng vàng chúng cũng nhổ ra, mặc kệ sưng hàm tuôn máu. Một tên du côn anh chị vô ở khám, lúc ra có bạc trăm và mấy khăn mu xoa gói răng vàng.

Nhà đương cuộc thử mở cuộc ăng-kết và trừ mối tệ nói đây cho những kẻ ở tù yếu thế khỏi bị áp bức và chết oan.

VỀ gian lận tiền bạc công nho về khoản thuế cầu tiêu thùng rác ở trong xã - tây Cholon, các báo tố-giac kêu ca từ 4 tháng nay, vả lại quan Quận trưởng Địa-phương cũng dư biết mà đến bây giờ mới thấy nhà đương-cuộc ăng-kết xong.

Nhưng số tiền của dân đóng góp vào công nho mà bị mấy kẻ phụ-trách làm thâm thủng nghe đầu tới hàng muôn, mà đến kết quả ăng-kết hình như một chuyện nhỏ xiu.

Vì chỉ thấy có một mình Phan-thanh-Lát bị bắt giam mấy hôm nay mà thôi.

Cát là thơ - ký công-nhựt, lương bổng 37p. một tháng, người ta lấy làm lạ về chỗ ai để cho va ngồi địa-vị thu giữ tiền bạc lớn lao này, khiến va có thể gian lận bao nhiêu lần nay cho đến bạc muôn mới là đồ bề.

Tất va có kẻ đồng mưu, và chính người nào làm trưởng-quan trực tiếp của va cũng có lỗi trong đó lớn lắm.

Nhưng người ấy có bị bắt bị giam bị trách cứ bị cách chức gì không, hay là người ta ếm nhem như nhiều chuyện khác thôi!

CỒ Hồ-thị-Lich, một cô gái quê hiền lành chất phác, chỉ vì thường nghe người ta chê phụ nữ mình yếu đuối nhất

sợ, không dám bước ra khỏi chỗ khuê-môn, nên chỉ có nhảy lên mình con ngựa sắt, đạp lia đạp lia 22 ngày, trải 1726 cây số từ Saigon ra Hanoi, cho ai nấy biết tay thể-thảo phụ nữ Việt-nam chơi!

Cô muốn chỉ tỏ ra nam nữ bình đẳng và có tư cách như nhau.

Nói về phương diện phụ nữ, việc cô đã làm thành công là việc đáng khen.

Nhưng trong khi đi đường cho tới khi ra đến Hanoi, dự các cuộc hoan nghinh yến hội, long trọng, với ai chuyện trò đối đáp, cô cũng tự xưng em thế nọ, em thế kia, nghe rầu quá.

Cái gì là em? Đối với đàn ông hay bất cứ ai, cô cứ xưng là tôi không được sao? Cái tiếng em còn là dấu tích nam tôn nữ ty, ta nên giệp hẳn nó đi.

BINH Nhựt đã chiếm được Quảng-tế là một tấm bia đỡ đạn, một địa-đầu quan-hệ nhứt của mặt trận Hán-khâu.

Hoa-binh kháng chiến ở đây hết sức can-đảm và anh-dũng đến đôi mắt đi lấy lại Quảng-tế đôi ba phen, hao tổn biết bao nhiêu là máu thịt, nhưng rốt cuộc cũng vì thua kém lực-lượng khul-giới mà phải bại-tầu.

Nay binh Nhựt đã bước chơn vô địa-phận Hồ-bắc rồi và trong 5 lộ Nhựt-binh do 5 ngã tấn công Hòn-khẩu có 2 lộ đã liên lạc với nhau rồi, cho tới mấy chót núi ở dãy Đại-biệt-sơn mà Tàu cho là hiểm trở nhứt, binh Nhựt cũng đôi được bằng máu của họ rồi nữa. Họ không còn cách Hòn-khẩu bao xa. Nhưng sớm muộn gì Hòn-khẩu cũng phải lọt vào tay họ mà thôi.

AUX
EISEAUX D'ART
38, RUE SABOURAIN



15 năm kinh nghiệm
về nghề may cắt
NGUYỄN - ĐÌNH - LƯƠNG

Thuốc ĐIỀU KINH
trị bệnh kém huyết
của đàn bà
hiệu Nhân - Mai

Uống thuốc này vào máu huyết điều hòa, hết xây xam, mặt mày đỏ lại, kinh nguyệt đúng kỳ, ăn cơm ngon ngủ được nhiều. Đàn bà đau về chứng máu huyết dồn nặng thế nào, uống thuốc này được vui lòng lắm, quý bà sẽ khỏe tinh vô cùng. Giá mỗi vỏ 0p.50. Khắp nơi có bán, các chỗ bán thuốc Nhân Mai đều có bán. Mua sỉ lời nhiều do nơi Nguyễn-văn-Lương Boite Postale n° 336 Saigon hoặc nơi tiệm có Nguyễn-thị-Kinh Chợ mới Saigon, hoặc các ga xe điện có bán. Mua lẻ do nơi các đại-lý.

Thuốc HO BỒ PHÔI
hiệu Trái Nho giá 0p.15
Trị ho đại tài. Có bán khắp cả Đông-pháp, do nhà thuốc Nhân Mai nhất hành.

Phòng trông răng kim-thời
NGUYỄN-VĂN-XUÂN
Chuyên môn trông răng
dữ kiểu kim thời
Làm chắc chắn, có bảo kiết
Giá rẻ hơn các nơi
Ở gần ông Bang Tông
TANCHAU

Madame
Tương-van-Huân
200, rue d'Espagne. - SAIGON

BÁN ĐỦ ĐỒ THÊU
REN, CHỈ LAINE (Gởi contre remboursement)

PHÒNG KHÁN BỆNH
N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) - SAIGON
Docteur TRAN - VAN - CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie
de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
Diplôme d'Hygiène Médecin Colonial de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie
du Littoral Méditerranéen.

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH:
Bao tử, Ruột, Gan, Kiết, Nội trĩ, Nước đái đường, Nhức mồi v.v.

DÙNG QUANG-TUYẾN (Rayons X)
Rọi và chụp hình bao tử, ruột vắn vắn
GIỜ KHÁM BỆNH:

Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 tới 7 giờ.

LIÊN-HOA

Nhà may tân thời LIÊN-HOA 110 La-grandière, mới thêm nhiều thợ thiện nghệ, và c hế thêm kiểu chemises thêu thật đẹp

Phóng-sự mỗi tuần của Mai

BON HÚT MÁU của GÁI LÀNG CHƠI

II

MỖI khi một tên phu xe hay một anh bồi phòng ngũ đưa bạn vào một khách sạn hay là một căn phố nào dọn-dẹp trang-hoàng, họ đã cho bạn biết rằng đó là những ô mĩ-dâm, mà khi bước vô các bạn gặp một người đàn ông ăn mặc sạch sẽ, có khi vận âu phục, đang ngồi ngoài hàng ba hay đứng xó-ró đầu đó, bạn không nên tin đó là « kỳ-đà » rồi vội trở bước.

Bạn hãy mạnh dạn đi tới như vào nhà bạn, rồi bạn sẽ thấy bạn được tự do vì những kẻ đó khi thấy bạn tới thì họ liền lánh mặt để cho bạn thông thả với « vợ » họ !

Những anh chàng đã thiết tình thờ chữ nghĩa « công » này đây đều là bọn-hút máu đàn-bà, bọn « ma cô » đó.

Những tiếng hết sức âu-yếm mà ta thường nghe họ bảo nhau như : *anh đi đằng này một chút nghe em!* hay là *Mình đi mau về em trông v.v.* đều là những câu rỗng-tuếch, chẳng một chút giá trị gì cả. Họ gọi nhau *anh, em, mình* tới để mà che mắt thế-gian đánh lấp sự ngờ vực của kẻ ngu khờ đó thôi.

Họ nào có tình yêu gì với nhau đâu. Họ là một cặp vợ chồng bất-đắc-dĩ, bề trong không ngọt kiêu cách lợi dụng, bề lột, hại lẫn, lật nhau cho tới vì một lẽ gì, một sự gì quan hệ xảy đến làm cho chia rẽ, phản-phui họ.

Những con diêm phục sự cho bạn trong trường-hợp này ít khi chịu tỏ bày tình cảnh tâm sự thiết của chúng cho mình biết. Vì chúng sợ nếu một mai cái tâm sự ấy mà lọt vào tai « trượng-phu tùng » của họ thì đó khỏi « liêu phải dập hoa phải vùi. »

Một gã nào thật-tình yêu bạn bất quá có cho bạn biết là đời riêng của cô ta đáng chán, không muốn sống nữa, lờ chọn trái bước rồi phải chịu, chẳng biết đường nào thoát ra. Mà ai lại có cái can-đảm đem cô khỏi bến mê sóng khổ !

Bạn ơi ! câu nói vắn tắt ấy, nếu bạn chịu khó suy sết, chịu điều-tra rồi lòng bạn không ngọt bởi hồi chưa xót. Một tiếng nói ấy là một giọt nước mắt hòa lẫn máu.

Tiếng nói ấy đã từ tận đáy tim khô héo đưa ran như một con chim gần chết kêu gọi thiết tha, một ngọn đèn gần tàn phải phụt lên một lần sáng.

Đời chị em chơi bời đáng làm cho ta khinh-bĩ nhưng ta cũng phải nên xót thương để tỏ ra rằng dầu ta có lòng sắt đá gì cũng phải một đôi lần bị kích thích, lay chuyển.

☐

CÁCH BỌN « MA-CÔ » BẮT MÔI

CÁC bạn hẳn đã có đôi lần ra bến xe đò lục-tĩnh lên đây, hay là lại nhà ga đón rước một người bà con, thân thuộc. Chắc những lần đó làm sao các bạn cũng có cơ-hội, trông thấy nhiều cô mặt mày còn vẽ ngáy thơ, ăn vận chất-phác, nhưng có cái nét khá ải. Bạn sẽ nhìn qua họ cũng như một người có ý muốn biết mặt mày của người phải yếu, rồi bạn âm thầm bảo :

— Chắc có đó lên đây thăm bà con ! Chắc có đó có việc lên đây mua đồ dùng !

Bạn nghĩ như thế cũng có lẽ lắm. Bộ tịch cho tới cách ăn vận của các cô nó thiết tha vô tội làm sao !

Nhưng tôi xin khuyên các bạn. Các bạn hãy chịu khó để ý tới các cô một chút thì bạn sẽ thấy sau lưng của họ nếu không có một người đàn ông ăn vận ra phết du-côn thì chém chết cũng có một chị đàn bà ra chiều một ả làng chơi già dặn.

Bước xuống xe, hay ra khỏi nhà ga, những cặp ấy đi thẳng về phòng ngủ hay là những gian nhà bẩn-thiếu ảm-thấp.

Những cô gái ngáy thơ ấy tức là những cục mồi ngon của bọn ma-cô đó.

Bắt gái nhà quê về rước khách, bọn « ma-cô » tổ-chức đội binh họ hân hời lắm, vì sự chiến thắng trong công-cuộc này nó khó khăn hơn tại thị thành.

Những tay « ma-cô » có tiếng ở Saigon như bọn D., M., L., V., . . v.v... ở Cầu-muối, Chợ-đũi đều là những tay du-côn có tiếng, đã từng xông pha trận mạc, vào sanh ra tử như không. Họ kiếm tay chun bộ hạ trong giới côn-đồ hoặc đàn ông hay đàn bà, rồi tùy theo cơ-hội mà phái đi bắt gái.

Mấy hôm đàn ông ăn mặc xuề xàng thả xuống nhà quê hay những chợ nhỏ coi có nào được thì họ chộp ghẹo. Họ đem bắt

cái ngón sỏ-trường của họ để chiến-thắng dụ dỗ cho được mồi nghe. Nếu họ thất bại thì tội

MAI-dâm thanh-hành chừng nào, bọn tu-mi ăn bán vào nó càng nhiều chừng ấy Họ sống một cách phong-lưu dơ-dáy

phiên những chị du-côn cái làm trung gian quyến rũ. Họ tá cánh Saigon như là một cánh thiên-đàn, cứ đi theo họ lên Saigon thì họ sẽ tìm chỗ xứng đáng mà gả cho, hay là ăn ở với họ, họ châu cấp lạnh lẽ như tinh bà con ruột thịt.

Lạ gì gái quê mùa chất-phác, nghe nói chuyện sung sướng tấm thân, lên xe xuống ngựa, sao họ chẳng đập bỏ cái kiếp sống vất vả ở nơi ruộng rẫy.

Mấy anh chàng này cũng thường đi lục lạo ở các phòng ngủ coi có nào chưa có chun đứng thì vỗ ngực nhẩy vô xưng là một tay anh chị ở Saigon. Hãy theo anh về, anh bảo học châu đáo, và không thắng nào dám hà-biếp.

Có khi nhiều cô đã biết chán cái ngón Sỏ-khanh này, không nhận lời, thì tên kia không chịu rời cái gian phòng ấy ra. Nó cứ nằm dầm ở đó làm kỳ-đà căn mũi, khách nào dám bước vô.

Ở lục-tĩnh chúng dờ dờ như vậy, ở Saigon chúng lại còn một cái thủ-đoạn khác để thi-thố rất hiệu lực. Chúng lợi dụng những con diêm có giấy làm vi-cánh.

Sau khi dọ dầm biết ở chỗ nào, nhà ngủ nào có diêm lậu làm ăn, thì chúng phải mấy con diêm có giấy tới dụ dỗ. Đem những cam ngôn mỹ từ rót vào tai không được, mấy con diêm chánh-thức liền dờ thôi vô-phu đánh mấy ả lậu rồi lột cả đồ nữ trang quần áo. Không có giấy đầu dầm hó-hé, chẳng lẽ bỏ của, những cô sau này đành theo họ mà đầu phục làm « em nuôi ».

Cái kiếp làm « em nuôi » tức là làm một đời « nô-lệ » nát lờ, chưa chắc có tiền mà chuộc thân ra được.

Em nuôi có thể bằng nghĩa chết còn hơn. (còn tiếp)

TUYÊN-QUANG

MỘT MÓN THUỐC TIỀN

AI HO ?

mà uống thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA BƯU ĐƯỜNG

Nº 90, Tổng đốc Phương CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc này hết bệnh liền. * Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tinh thần khoẻ khoắn.

BÚC THƠ' CẨM-ĐỘNG

của một vị Huê-kiều

S AU mấy hàng của chúng tôi nói chuyện thân Hoa thân Nhứt trong kỳ báo rồi, chúng tôi tiếp được bức thơ của một vị Huê-kiều danh-vọng trong Cholom mà chúng tôi đăng y nguyên văn dưới đây.

Mấy khoản ông biên-bach, để một kỳ sau chúng tôi sẽ thuyết-minh cái thâm ý của chúng tôi mà ông chưa hiểu rõ nên mới có bức thơ này. Giờ chúng tôi ngỏ lời trân trọng cảm tạ ông đã có hảo tâm gửi tặng thi-sĩ Hoài-nam lên sau khi đọc bài « Thi-sĩ chuồng ngựa » mà này bụng liên-tải. Thật là một cử chỉ quý hóa.

Đến như trong bức thơ ông viết, dưới chữ tên chúng tôi và cái chức nghiệp chủ nhiệm báo « MAI », mà ông gán thêm bốn chữ « vô quan hoàng đế » (ông vua không đối mào) vô luận là sơ-tám nhĩ-y của ông thế nào, chúng tôi cũng trân trọng nhờ ông kính dâng lại Tướng-ủy-viên-trưởng là người mà chúng tôi hết sức kính mộ thuở nay, vì chính ngài mới xứng đáng cái huy hiệu đó vậy - N -

Cholon, 12 Septembre 1938

Cùng ông Đào-trinh-Nhứt chủ bút báo MAI Saigon

Thưa Ngài,

Tôi là một người khách đã đọc quyển sách « Nhứt-bôn duy-tân 30 năm » và một đôi khi cũng có xem tuần báo « MAI » của ngài. Vì phục chỗ kiến văn cao rộng của ngài, và thích nơi bài võ sung túc của « MAI », thử nhứt là những câu đối cũ, bài thi xưa đầy đủ cả tinh-thần khi-phách, nên chỉ bắt đầu từ hôm thứ bảy vừa rồi, tôi đã thành một người thường-niên đọc-giã của Quý-báo vậy. Song duyên gặp gỡ sao khéo trở trêu, chính trong tờ báo thứ bảy vừa qua, nơi mục « Nền-nói, Nền-nghe » sau khi biên bach một cách phân minh đường-chánh về chữ thân Nhứt, ngài lại gia thêm ít câu chuyện cũ khiến cho tôi ngậm ngùi cả buổi.

Trong khi cũ và nói giống chúng tôi trải qua một cơn sóng to gió chướng như cơn này, ai là trợ-nhược phò-nguy, ai là Háo-đá bất-bình, đều là ân nhơn của chúng tôi cả. Ngài năm được một phần ngôn luận ở xứ này, đủ cả quyền « khẩu-tru-bút phạt », nếu được ngài xướng chữ thân Hoa thì ơn bằng không được chữ trung-lập, theo lời ngài đã bày tỏ, thì cũng quý, chứ một đôi câu chuyện có thể gây sự ác-cầm cho hoàn-cảnh với chúng tôi, thì xin ngài cho phép tôi biên bach lại đôi lời.

1) Ngài nói 2000 năm bắc-thuộc. Thì chúng tôi đây cũng từng thấy Mông-thuộc dưới đời Nguyên, và Mãn-thuộc dưới đời Thanh. Thậm chí nước Pháp, đàn anh chúng ta, ngày nay về vang hùng cường đến chừng nào xưa kia cũng là La-mã-thuộc vậy. Trong khoảng 2000 năm mà chỉ có một vài anh Tô Định, thì đâu có nhiều, mà một người tham-lam tàn bạo như Tô Định, nếu như không xuất trần bên Nam, ở lại Trung-quốc, thì chắc lão cũng không vì hai chữ đồng-bào mà tha thứ cho ai cả. Ở đời, bất kỳ thuộc về thời-đại nào, mà cũng cố ăng lộn tại đồng hay tây, nam hay bắc, bao giờ cũng có xuất ra một đôi người có thể làm nhơ nhớp cho nhơn-loại lịch-sử cả. Ngài học thức hăng bác, về phương diện đó có lẽ hiểu hơn tôi nhiều.

2) Về vấn-đề Thông-Hôn, theo siển-kiến của tôi thì chỉ vì Hoa-kiều chúng tôi đã ít, mà trong số ít đó, phụ-nữ lại càng ít. Ví dụ có năm mươi cái gia-đình của người trong Nam này ra Bắc ở chung tại một thành phố nào đó sanh nhai lập nghiệp. Vì mỗi liên lạc và tình tha-buơng, nên chỉ con cháu của mấy gia-đình ấy cưới qua gả lại, đó là lẽ tự

nhiên, mà nếu trong những gia-đình đó con gái ít mà con trai nhiều, thì Ngai chắc cũng công-nhận với tôi rằng cưới vô thì có, chứ gả ra phải ít.

3) Về vấn-đề chơi bời trà trộn, đó là cuộc vui, nhưng cũng là chuyện tình, mà trong cuộc vui chuyện tình, đây đó lời ăn tiếng nói không thông, thì ý vị gì. Nếu cho đó là một cái lỗi của chị em làng chơi bên tôi, sao không học hiểu tiếng Nam thì vẫn được, nhưng trái lại, nếu trách những bậc vương-tôn, công-tử bên ngài, sao không nói tiếng khách, thì chắc ngài cũng đồng tình với tôi cho là hữu lý.

4) Ngài có câu một mai Tàu mạnh, nước Nam ở gần sợ e phải chịu xâm lăng. Tôi thiết tưởng Pháp vẫn mạnh, Thoại-sĩ và Tỉ-Lợi-Thì những nước nhỏ ấy ở chung quanh, có bị xâm lấn chi đâu, cho đến tí-bé như Mô-na-cô mà cũng không bao giờ phải chịu chuyện chi hà hiếp cả. Chúng tôi con nhà Khổng Mạnh, sùng bái hai chữ Hòa-Biuh, vả lại nhà sáng - tạo Dân-Quốc của chúng tôi là ông Tôn-Trung-Sơn lại xướng thêm chánh sách Đại Đồng, thì sau này may mà được mạnh, lại còn có tai mặt nào dám làm một việc trái với thiên-tánh của dân, trái với chánh-sách của nước, mà có lẽ cũng trái hẳn với xu- hướng của thời-đại nữa là khác.

Vì ít có dịp viết quốc-văn của ngài, nên chỉ lời lẽ có vụng vênh nhưng câu câu đều xuất nơi phế-phũ. Vậy xin ngài tha thiết cho sự năm gãi nếm mặt của chúng tôi, mà đem lòng hào hiệp thỉnh thoãng cho chút than trong cơn tuyết lạnh thì công đức của ngài quý hóa biết bao.

A Saoue

176, QUAI MYTHO, CHOLON

P. S. — Đọc bài thi-sĩ chuồng ngựa vừa qua tôi thiết lấy làm chưa xót cho cảnh ngộ tiêu điều của cụ Hoài Nam ở Huê. Vậy luôn dịp có đình theo đây một số bạc 10p. — Xin cây quý-báo gửi trao lại dùm. Tuy là không mấy song trên một con đường nhứt-mộ đồ cùng, dưới một cuộc đời viêm-lương lãnh đạm, nếu nhà th - sĩ ta biết rằng đó là cái quà của một người Hoa - kiều, thì chắc ông lão sẽ cảm thêm chút đỉnh an ủi nơi lòng.

Nền đề ý

Quý ngài muốn có đồ trang-sức vừa đẹp dễ,* vừa tối tân, vừa rẻ tiền, chỉ đến tiệm BA-QUAN sẽ có đủ đồ, cho quý ngài lựa chọn. Chỗ đáng tin cậy.

BA.QUAN

58 rue Vannier

Chuyên môn mai và bán hột xoàn mới Đức-Quốc. Ngang hông kho bạc. Chợ cũ Saigon

TRƯỜNG XE HƠI

của TRỊNH-HƯNG-NGÀU

95-95 bis rue Lagrandière — SAIGON Tél. : 20-423
66, rue Piquet — PHNOMPENH

Bảo kiết lấy giấy thi xe nhà, xe đò v.v.

Giúp xét xe và có đường chạy

Làm mau và chỗ đáng tin cậy

MUA BÁN XE

HITLER KHÔNG SỢ

GÌ
AI

Muốn tránh khỏi chiến-tranh, chỉ có cách là trả lại 3 triệu rưỡi dân Sudètes và cả khu đất ấy cho Đức

TÌNH-hình Âu-châu tuần trước gọi là tuần đợi chờ, tuần này gọi là tuần lo sợ. Sự lo sợ chiến-tranh đến 95%, chỉ có 5% trông mong hòa-bình mà thôi.

Kỳ trước chúng tôi đã nói chánh-phủ Tiệp đã chịu nhượng bộ, cho dân Suy-đết ở ba địa-phương trong nước Tiệp được tự trị, nhưng mà tự trị trong vòng quốc-gia Tiệp mới được.

Người ta bảo chánh-phủ Tiệp nhượng bộ đến thế là cùng cực rồi, nếu như dân Suy-đết và Hitler không chịu thì rõ ràng là họ cố tình khêu-khích chiến-tranh, phá rối Âu-châu.

Nhưng trong tuần trước, Hitler đang mắc có đại-hội Quốc-xã ở Nuremberg, định tới hôm thứ hai 12 Septembre là ngày bế hội, Hitler sẽ ngỏ ý-định của mình về vấn-đề ấy ra sao. Người ta hồi hộp, đợi chờ, vì thời cuộc Âu-châu an hay nguy, hòa hay chiến, quan-hệ ở những lời Tướng-quốc Đức sẽ thốt ra hôm bế hội Nuremberg. Hitler luôn luôn trầm-ngâm, bí-mật, những lúc có quốc-gia đại-sự, tới ngày giờ nào nên công-bố ý-kiến của mình thì lão mới công bố, chứ không cho ai biết trước bao giờ.

Thành ra các nước quan-hệ với việc Đức Tiệp phân tranh càng phải lo ngại, rần rần điều động binh mã, phi-cơ, chiến thuyền đề phòng bị sẵn sàng; với ai không nói, chứ Hitler thì họ đã có chứng cái kinh-nghiệm cay-chua, bị lão cho mấy cú thình lình ngã ngựa rồi.

Họ phòng bị không phải là vô ích.

Đến hôm thứ hai 12 Septem-

bre, cả thế-giới đều như ngóng mắt lắng tai, tưởng là Hitler nói chuyện hòa-bình, trái lại những lời tuyên-bố của lão càng-cường như đóng đinh chém sắt, càng làm cho tình hình lại thêm nguy hiểm gian-nan, không khi lại thêm mây mù u-ám.

Mấy lời lão nói, thật là có dụng hám he, khêu khích, khiến cho thiên hạ phải giật mình, nhảy dựng :

— « Nước Đức đã rửa sạch những dấu vết bại nhục năm xưa, mà trở nên Đại-Đức có binh lực hùng cường, có lương thực đầy đủ, bây giờ Đức không sợ ai hết. Không khi nào ta chịu để cho 3 triệu rưỡi đồng bào ta ở lọt vào đất nước Tiệp-khắc kia bị ép bức « đủ đều mà ta không ra tay « cứu vớt. »

Nghĩa là ai muốn bình vực Tiệp-khắc mà đánh nhau với Đức thì cứ việc, Đức không hề sợ, làm sao thì Đức cũng phải bình vực lời kéo 3 triệu rưỡi đồng-bào Suy-đết kia trở về trong học Đại-Đức mới thôi.

Thế rồi 20 muôn binh Đức kéo tới đóng dài theo biên-giới phía tây, tỏ ra quyết ý của Hitler, nếu mà Tiệp không xù êm vấn-đề Suy-đết, thì Đức sẽ dùng võ-lực can thiệp thẳng tay.

Trong khi đó nội-tình Tiệp-khắc rất là sôi nổi. Nếu đảng kia dân Suy-đết ý có sức mạnh của Đức, thì đảng này dân Tiệp ý có mấy cường-quốc Anh Nga Pháp tất phải can thiệp hộ-vệ mình. Thành ra ở trong những khu vực dân Suy-đết, mà có quân lính và cảnh-sát Tiệp-khắc đồn thủ trị an, hằng ngày có

những sự xung đột đồ máu chét người, khiến cho tình hình càng căng, càng khó. Nhà đương-cuộc Tiệp, cho tới ông huân-tước Runciman từ nước Anh qua đóng vai Tô-Tần, Trương-Nghi, khua ba tác lưởi, bài nạn giải phân, nhưng hình như vô lực để thu-thập thời-cuộc nữa.

Âu-châu đại-chiến, do vậy Đức Tiệp làm mỗi lửa có thể phát ra trong sớm tối.

Phe Anh Pháp mạnh thì phe Đức cũng không vừa gì, bởi Y và Nhựt đã nhận lời trợ lực cho Đức nếu có đại-chiến, thành ra cái ý muốn của Đức càng có sức nặng, hình như người ta không nhượng bộ khôn được. Không nhượng bộ thì tất có chiến-tranh, cả Âu-châu lại trở nên núi xương sông máu, đồ nát tan tành.



HITLER

Ngó thấy thời cuộc nguy bức lắm rồi, sáng hôm kia ông Chamberlain, tướng quốc Anh, phải đi máy bay sang tận bên Đức, đề hội diện với tướng quốc Hitler. may ra cứu vớt được cái nguy cuộc này chăng ?

Trong khi chúng tôi viết mấy hàng này đề cho báo in ra kịp ngày, chưa biết nội dung và kết quả cuộc hội đàm của hai vị tướng quốc Anh Đức ra sao, chỉ biết là Hitler càng thấy Anh Pháp lo sợ chiến tranh thì mình càng đắc thế, làm già. Trước kia Hitler còn ngỏ ý đòi một cuộc dân ý đầu phiếu (plébiscite) để xem dân Suy-đết muốn ở Tiệp hay trở về Đức. Nhưng bây giờ Hitler đòi cả 3 triệu rưỡi dân Suy-đết và khu đất họ ở phải nhập vào Đức như cách Đức Áo hiệp nhứt hồi tháng ba năm nay vậy.

Ngó đi ngó lại, chỉ có cách đó mới khỏi Âu-chiến phen này, không biết Anh Pháp có chịu nhượng bộ tới đó chăng, hay là vui lòng đón lấy chiến-tranh vì sự tự ái, dầu phải hy sanh đến đâu cũng mặc.

Nếu vậy thì chỉ trong sớm tối chúng ta được nghe tiếng súng Âu-châu bùng ra thôi.

T.V.

Du lịch HANOI

Muốn đi du lịch cho được sung sướng khoẻ khoắn khỏi mất giá trị người du lịch mà phải ăn năn về sau thì qui ông qui bà hãy lựa người nào rành về cuộc tổ-chức thì mới khỏi thất vọng.

Một lần đi một lần khó, đi liều đã không được vui vẻ mà rồi về ăn năn thì đã muộn.

Nay như dịp Đầu xảo rất lớn ở Hanoi, nên tôi tổ-chức cuộc du-lịch này đi: 15 ngày HUẾ, HANOI, HAIPHONG, HON-GAY, VINH HALONG từ 4 tới 19 novembre (13 tới 28 tháng chín annam). Tôi bao hết các sở phí, mướn toa xe lửa riêng, mỗi người có 1 cái ghế bố nằm tới Hanoi và bạn về rất thông thả, ở Hotel, ăn cơm nhà hàng v.v. Vậy vị nào muốn đi hãy viết thư xin chương-trình, ghiem theo con cò 6 xu.

Tôi đã tổ-chức nhiều lần, được hoàn toàn, anh em đều bằng lòng, và tôi mới lập một sở đề chuyên lo về việc du lịch cho được hoàn toàn hơn nữa, nên đi với tôi khỏi sợ thất vọng và cực nhọc.

Namkỳ du lịch tư sở chủ nhơn

HÒ-VĂN-LANG

Directeur de l'Office Privé du Tourisme Cochinchinois
227, Ba Gallieni - SAIGON

XIN LƯU Ý : 24-25-26 Décembre đi du lịch Đê-Thiên, Đê Thích và Namvian

THIỆT HAY?... HAY LẮM?

Huê-liều linh-đơn số 01 trừ tuyệt vi-trùng Tim-La, Dương-Mai, dầu bình thâm-cần cổ-đế 2, 3 mươi năm, cũng lành tuyệt nọc, chữa bệnh lậu kinh niên thiệt hay lắm,

BINH LẬU,

Đái đau, tức, buốt, gắt bí đái, uống thuốc lậu số 08 vào một giờ thấy kiến hiệu, bệnh nhẹ liền, bôm thuốc số 18 giết sạch vi-trùng, khi mạnh không bao giờ phục phát,

BINH TRẦU, BÒ, HEO,

Thuốc Lục-súc hồi-sanh-hoàn số 13 cứu sống súc-vật vô số kẻ được nhiều thơ khen tặng, mà nhứt là cổ đạo Ignatio Bùi-công-Thích ở Chi-hòa (Saigon) và ông xã Hà-văn-Khiết ở An-Bình (Cao-lãnh) khen ngợi chẳng cùng,

BINH ĐAU LƯNG,

Bất cứ đau lưng, đau cột nặng nhẹ thế nào hề dùng Bỏ thận tự-lại-tĩnh số 17 thì bệnh phải tuyệt, dám cam đoan.

Nhà thuốc ĐINH - THÀNH - SONG

112 Rue d'Espagne - Saigon

có bán khắp nơi : chi cuộc tại PNOMPENH Trương-long-Bào dit Xiêu Bao 47 rue Okaha oum, Kim Seng 120 rue Armand Rousseau, MỸTHO Tổ-Tâm 43 route Gocong, TÂNAN Nguyễn-hữu-Dư, CÁIMON Nguyễn-văn-Ba, TRÁVINH Liên-Hiệp và Tô-vĩnh-Trường, CHỢ LÁCH Nguyễn-văn-Ba, VĨ-HLONG Nguyễn-thành-Liêu, MỘC CÂY Đoàn-thọ-Như, TIẾUCẦN Phan-tấn-Triệu, BÈNTRE Tân-Thanh, SÓCTRĂNG Hồng-Điều, BACLIÊU Nguyễn-tấn-Biện, CẦNTHO Librairie Tân-Vân, PHANTHIẾT Lê-nam-Hưng, HUẾ Phò minh Nguyễn-hữu-Song, LONG-XUYỀN hiệu Bach-Loan (nhà đùm) ville và tại Nguyễn-văn-Tỷ Bắc-vàm-Cống, GÒCÔNG Huỳnh-văn-Mên.

NÊN CHƯ Ý

SỰ THẬT NÓI NGAY

SÂM-NHUNG-TINH, CÓ NHIỀU THƠ

Người tinh-thần suy, sức lực kém, hay đau gân, đau oẹ gan lưng, di-tinh, mộng-tinh, huyết-tinh, ăn ngủ thất hường, bởi sự chơi bời quá độ.

Mời quý ngài nên uống ngay thuốc Sâm-Nhung-Tinh BỔ Tinh hiệu HAI THẮNG NHỎ của nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC, đã dùng qua rồi thấy công hiệu cấp kỳ, ăn ngon, ngủ khoẻ bởi bổ sức lực rất mau chóng. Biết uống rượu pha rượu, để dành uống, bằng không thì pha với nước sôi để nguội. Mùi nó thơm ngon.

Ái mắc phải bệnh ho ?? đã dùng đủ thứ thuốc mà không hết, khuyên dùng ngay thuốc Hóa-Đàm Chi-Khái-Tán hiệu HAI THẮNG NHỎ gói thuốc hình ba góc.

Hai thứ thuốc trên đây danh tiếng hơn hết. Có bán ở các tiệm thuốc Bắc.

Nhà thuốc HỒI-XUÂN-CÁC 12 Bd Bonheur CHOLON

TIỀN KHÔNG MẤT

Người đời có thể toại được mọi nguyện vọng và tránh hoạ nạn mà an hưởng hạnh phúc được chăng ?

Khoa xem tay và coi tướng mặt (chiromancie et physiognomie) cho ta biết có thành đạt mọi nguyện-vọng, lý-tướng, dục-vọng tha-thiết, tiền tài, bên vợ con, bạn hữu, tình-nhân và khoa chiết tự (graphologie) cho biết mọi tính-tình, tâm-sự, công-danh, bệnh tật, thọ yểu châu-đảo.

Vậy xin mau mau biên dữ : Tên họ, tên ký, in dấu bàn tay trái, quán tính lông mày và tên thật một vài người anh em, hay cha mẹ, con cái ; gửi ngay cho giáo-sư Đê-vân-Thiệp là một học giả cao siêu đã từng du học ngoại-quốc về và gia tâm nghiên cứu khoa số học của Tàu, Tây, Ấn-độ, Ai-cập rành rẽ. Trong 3 ngày sẽ tiếp được tập lời đoán suốt đời cho biết 156 điều bí ẩn của cuộc đời không sai một mảy và giải quyết dùm mọi việc rắc rối, khó khăn, đau khổ, thất-vọng và đặt tên, hiệu cho con cái. Có thể hỏi thêm về chuyện tâm-tính bi-ân khác. Nên giới-thiệu cho mọi người điều biết vì chỉ còn 3 tháng nữa giáo-sư sẽ trở qua Pháp lại :

Thư từ xin đề: ĐÊ-VÂN-THIỆP Professeur des Lettres et des Langues Etrangères 89, Rue Paul Blanchy - Saigon

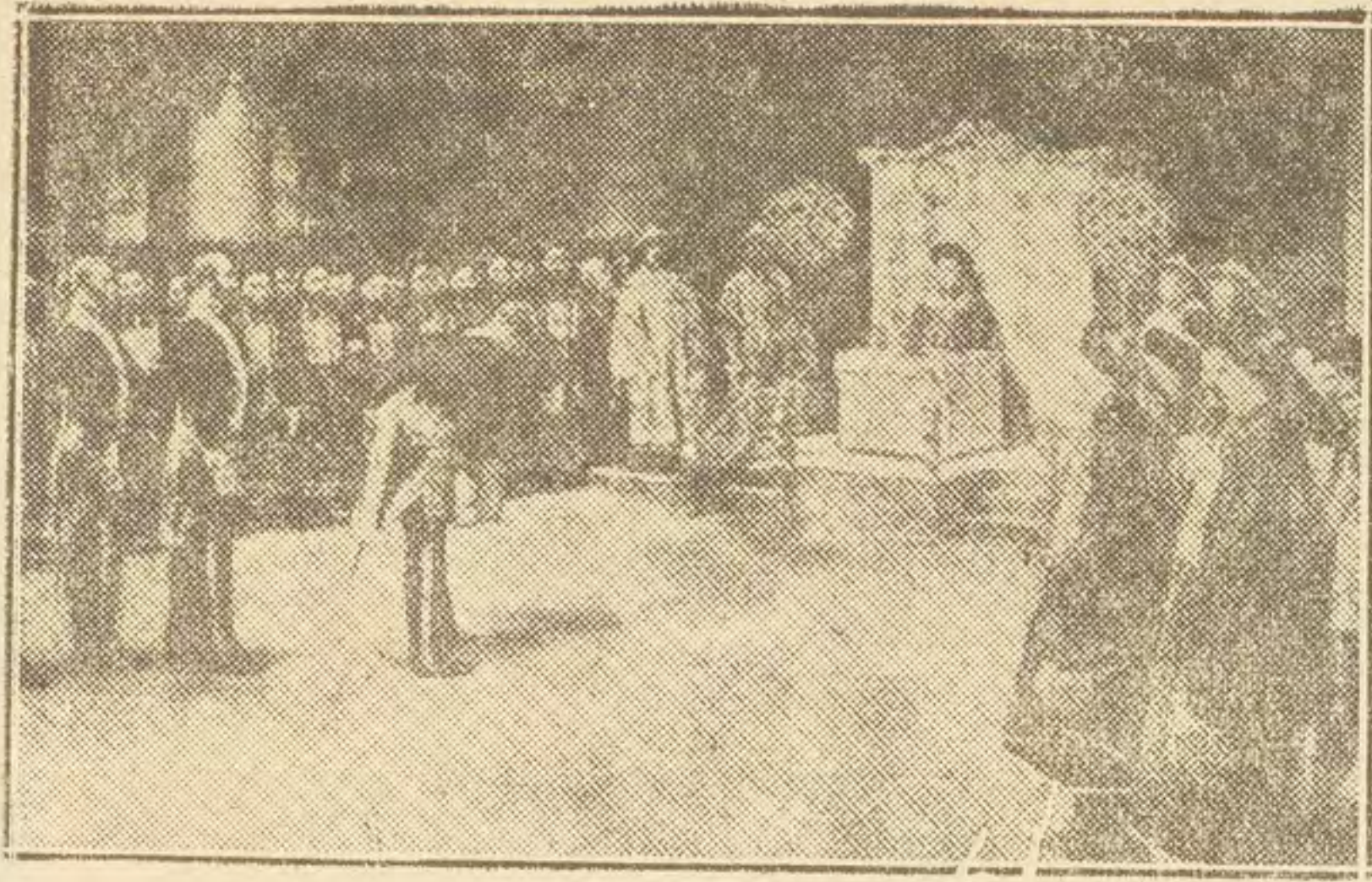
CHỮ Ý : Bút phí chỉ mất có 0p.80, vì bận việc, nên nếu trả bằng mandat xin nhờ đề cho Mr Mạnh-trọng-Thành, nhận lãnh. Trả bằng cò nên gửi recommandée cho khỏi mất. Trong 4 ngày nếu không tiếp được tập lời đoán xin cho biết ngay. Lúc gửi nhớ cất kỹ biên lai mandat.

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer - SAIGON
M. MATSITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH
48, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BÁN ĐU CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BÓN



Vua Quang-Tự đang tiếp kiến ngoại sứ

đạo binh Quan-đông của Nhật, do Thỗ-phi-Nguyên bày mưu lập kế, đánh lấy Đông-tam-tĩnh của Tàu xong rồi, liền nghĩ ngay đến Phỗ-Nghi, quyết đem về Mãn-châu làm vua để che mắt thiên hạ.

Chính Thỗ-phi-Nguyên thân hành đến Thiên-tân để rước Phỗ-Nghi. Ban đầu Phỗ-Nghi còn khăng khăng từ chối, vì đã sống cách tự nhiên thông thả quen rồi, không muốn mặc bả vinh hoa nó hóm mình nữa. Thỗ-



Có mỹ nữ quý phái Nhật mà Phỗ-Nghi từ chối

hậu đi. Mấy năm nay biết bao nhiêu sách báo Nhật-bản nói về nước mới Mãn-châu, đều tường thuật thân-thể Phỗ-Nghi, nhưng không hề nói đến một tiếng rằng hoàng-đế Mãn-châu đã kết hôn từ 1923. Trừ ra có một tờ báo nói Dụ-Hoa có hai ba hàng mà thôi.

☉

Vì đó mà Khang-đức hoàng-hậu có cơ dễ không ưa gì người Nhật. Thường khi tiếp kiến các bà đại-thần mạng-phụ trong triều, hoàng-hậu phê-bình người Nhật một cách tự-do. Người Nhật khó chịu lắm.

Sau 7 tháng tấn-tôn, đến tháng Novembre 1934, Khang - đức hoàng-hậu lâm bệnh, người ta chờ xuống Đại-liên năm bệnh-viện ở đó. Chắc hẳn người ta muốn ly-khai vợ chồng vua Khang-đức ra mỗi người một nơi. Mấy ông bác-sĩ danh-y Nhật khám bệnh hoàng-hậu rồi biên cái bệnh-án như vậy: «ghien á-phiện, phải coi chừng!»

Luôn mấy năm nay, người Nhật khuyến lơn, dụ dỗ và hăm he khôn khéo bằng cách gì, cũng không thể cám dỗ được Phỗ-Nghi bỏ người vợ tào-khang của mình để kết-hôn với một thiếu-nữ quý tộc Nhật-bản. Phỗ-Nghi thương vợ, không chịu người ta mượn cớ quốc-gia mà can-thiệp vào chuyện ái-tình của mình.

Phải biết quyền hành như thế ở trong tay người Nhật, dầu hồng cách này họ tính cách khác cho đạt mục-dịch mới nghe.

Người ta có cái mưu sắp đặt cho ngôi vua Mãn-châu nay mai về tay Phỗ-Kiệt.

Phỗ Kiệt năm nay 32 tuổi, chính là em ruột Phỗ Nghi, mới tốt nghiệp ở trường Quân - học tại Đông-kinh ra, năm rồi thành-hôn với một thiếu nữ Nhật: có cô Sa-naga Hiệ cơ (Hiroko Saga) cháu gái ông hầu-tước Sa-naga. Năm ngoái, Mãn-châu-quốc quan báo đã công bố đạo luật mới nói về sự truyền thống ngôi vua luôn luôn thuộc về con cháu đương kim hoàng đế, nhưng nếu ngài không có con thì ngôi vua mai sau sẽ truyền cho em ruột của ngài tức là Phỗ-Kiệt diện hạ. Thì người ta đã biết chắc Phỗ Nghi không thể có con và lại người ta làm cho hoàng đế và hoàng hậu ở xa nhau, bảo sao có con cho được.

Đồng thời trong triều đình Mãn-châu, những vị đại thần người Tàu xem ra trung thành với hoàng đế lắm, đều bị thay đổi. Bọn sĩ-phu tỏ ý bất bình, đều bị trừng trị thẳng tay.

Thành ra vài năm nay Phỗ Nghi ở ngôi cửu ngũ chỉ tồn mặc lòng, chính là một người cô lập, vô liêu, vợ không được gần, em lại đối địch, nghĩ lại mà tiếc những ngày ung dung vô sự ở Thiên-tân, vì đó mà Khang-đức hoàng đế muốn từ từ chờ gì.

MỘT ÔNG VUA MUÔN TỬ-TU

mà không chết cho...

LÀM vua là một nghề phong lưu phú quý nhưt hạng trần gian, không ai không ước muốn. Có lẽ trên đời xưa nay chỉ có một vài người như hạng Hứa-Do nghe vua Nghiêu muốn nhường ngôi mà vội vàng chạy ra sông lấy nước rửa tai.

Thế mà hiện thời có một người đang làm vua một nước lớn, lại chán nản rầu buồn, muốn từ từ đôi ba phen mới kỳ.

Ấy là Phỗ - Nghi, hoàng - đế Khang-đức nước Mãn châu hiện giờ.

Hồi tháng bảy năm ngoái, đã có một lần Phỗ-Nghi uống thuốc độc tự tử, nhưng các ông y-khoa bác-sĩ Nhật cứu được. Tin này tuy Nhật dấu kỹ nhưng hồi đó cũng lọt qua Âu Mỹ, các báo nghị luận xôn xao một lúc.

Đến hôm tháng trước đây lại có tin nói Phỗ-Nghi chán quá lại toan tự tử, bỏ ngôi vua cho em là Phỗ-Kiệt, song bị chánh phủ Đông-kinh cản trở, không chịu có sự thay đổi ấy giữa lúc này.

☉

MẮC đầu sanh trưởng trong nhà đế-vương, cái đời Phỗ-Nghi đã gặp lấy cảnh gian-truân ngay từ hồi nhỏ.

Năm 1909, còn là cậu nhỏ đang bú sữa, Phỗ-Nghi trở nên Tuyên-thống hoàng-đế, nối ngôi vua Quang tự, là lúc Trung-quốc đang đa sự và để nghiệp nhà Thanh đã rung rinh lắm rồi.

Trung-hoa Dân-quốc thành-lập năm 1911, bắt buộc Tuyên-thống phải thoái-vị. Thế là nhà Thanh đổ. Lúc bấy giờ Phỗ-Nghi còn là thằng con nít 3 tuổi đã biết khóc than cái cảnh nhà tan nước mất là gì đâu. Dân-quốc vẫn để cho ở trong hoàng-cung tại Bắc-kinh và hứa mỗi năm châu-cấp cho phết-đế và cả hoàng-thất 4 triệu đồng, nhưng chỉ phát lương một hai năm gì đó rồi thôi luôn, khiến cho hoàng-thất Mãn-Thanh bị túng thiếu đến nỗi phải đuổi cả ngàn thái-giám ra ngoài và Phỗ-Nghi phải bán lần hồi những vật

báu của tổ tiên đi mà chi-dụng. Lúc ấy Trần-bảo-Thâm và Trịnh-hiếu-Tự làm phụ-đạo, dạy Phỗ-Nghi học chữ Hán, người Anh Reginald Johnston dạy chữ Anh và Hồ-Thích dạy khoa-học Thái-tây. Tuy là mất ngôi, nhưng Phỗ-Nghi sống cách yên ổn.

Năm 1923, Phỗ-Nghi lấy vợ là một người con nhà buôn giàu có ở Mãn-châu.

Qua 1924, bỗng dưng Phùng-ngọc-Tường đem binh vào Bắc-kinh đánh đuổi cổ hoàng-thất Mãn-Thanh đi.



Vợ chồng Phỗ-Kiệt



Thỗ-phi-Nguyên

Phỗ-Nghi phải chạy tới sự quán Nhật-bản nương náu rồi tháng hai năm sau (1925) bị mật trốn thoát Bắc-kinh đi xuống Thiên-tân, mượn nhà ở trong tô-giới Nhật. Lúc ấy chánh-phủ Đông-kinh đã có ý thờ tay vào Mãn-châu, cho nên họ dụng tâm bảo hộ Phỗ-Nghi để làm khí-giới cho cái chánh-sách tràn sang đại lục của mình sau này.

☉

QUẢ nhiên, đến ngày 18 tháng chín năm 1931,

phi-Nguyên dùng kế hãm dọa Phỗ-Nghi, nếu không chịu đi theo mình về Mãn-châu, mà cứ ở Thiên tân thì e có sự nguy đến tánh mạng, lúc ấy có ăn năn gì cũng không kịp nữa đâu. Nói sao có vậy, tức thời hôm sau Thỗ-phi-Nguyên chế tạo ra một cuộc náo-động ở Thiên-tân có mục-dịch ám sát Phỗ-nghi, đến đó có tiếng súng nổ huyền-thiên, làm như chuyện thật vậy. Phỗ-nghi sợ quỳnh, lật đặt đi theo Thỗ phi Nguyên xuống tàu về Trường-xuân.

Thế rồi ít tuần sau, Mãn-châu quốc thành lập, Phỗ-nghi lãnh chức Chấp-chánh ít lâu rồi lên ngôi Khang-đức hoàng-đế như ai nấy đã biết.

Nhờ tay người Nhật, Phỗ-nghi lại được hưởng cái danh vị đế-vương đã mất đi 20 năm trước, tuy lần này trị vì một nước nhỏ hơn nhưng chính là quê hương tổ-tiên mình. Người ta ví Phỗ-nghi như con chim phụng hoàng bị nhốt ở trong cái lồng bằng vàng, là bởi chỉ có hư danh hư vị đó thôi, bao nhiêu chánh quyền đều về tay các quan cố vấn người Nhật nắm giữ điều khiển hết. Một nhà viết báo Pháp đã thuật chuyện mình vô hệ-kiến hoàng-đế Khang-đức có hai quan cố vấn Nhật ngồi kèm hai bên, sợ Phỗ-nghi có thể lộ tâm sự với ngoại nhơn chẳng?

☉

PHẬT Thích-ca đã nói «hữu thân hữu khổ» là đúng lắm. Con người ta sanh ra đời, mỗi người có một cái ần tình, một nỗi sầu khổ riêng, dầu bậc vua chúa cũng vậy, không ai có thể khoe mình hoàn toàn sung sướng bao giờ.

Thì có ai ngờ Phỗ Nghi được phú quý tôn vinh tới bậc đó, nhưng lại phải vương mang một đoạn tình-sử nó làm cho ông ta chán chường rầu rĩ, tới nước muốn bỏ ngôi và từ từ đôi ba phen.

Nguyên nhơn chỉ vì tha thiết thương vợ mà ra.

Số là bà vợ Phỗ Nghi, như đoạn trên đã nói, cưới hồi năm 1923, tên là Dụ Hoa, con một

thương gia đại phú gốc người Mãn châu như ông chồng. Mặc dầu họ đặt Phỗ Nghi lên ngôi hoàng đế, người Nhật không muốn cho Dụ Hoa làm hoàng hậu, lấy cớ rằng người bạn trăm năm của Phỗ Nghi không phải con nhà quý tộc. Nhưng có ấy chỉ là mượn giã vậy thôi, kỳ thiệt là tại thuở nhỏ, Dụ Hoa nhờ có hai bà danh gia Mỹ giáo hóa mà có tư tưởng tân thời đảo đẽ, vì vậy mà người Nhật e sợ Dụ Hoa sẽ đem tư tưởng Mỹ ảnh hưởng cảm hóa đức phu quân hoàng đế chẳng. Chủ ý Nhật muốn Phỗ Nghi bỏ Dụ Hoa đi để kết hôn với một công chúa hay là một cô con gái quý tộc Nhật mới được.

Lúc Thỗ-phi-Nguyên mới đem Phỗ-Nghi ở Thiên-tân về tới Thẩm-dương, người Nhật đã nói mại hơi về chuyện trên đây, Phỗ-Nghi tỏ ý kiên quyết rằng nếu không cho Dụ-Hoa đi theo thì Phỗ-nghi không về Trường-xuân, kinh-đô Mãn-châu.

Vì việc chế-tạo Mãn-châu quốc phải có «nguyên-liệu» Phỗ-nghi là việc trọng đại cần kíp hơn, cho nên họ đành chịu theo.

Ai cũng nhớ hai năm đầu, Phỗ-Nghi còn làm chức Chấp-chánh Mãn-châu quốc thôi, mãi đến tháng 3 năm 1934 mới được tấn tôn làm hoàng-đế. Trước lúc này người ta lại dở chuyện cũ ra. Các ông cố vấn Nhật-bản nói rằng chiếu lệ, không hề tấn tôn Dụ-Hoa làm hoàng-hậu, nhưng Phỗ-Nghi thương vợ nồng nàn, nhưt định vinh nhục có nhau, nếu vợ không được tấn tôn hoàng-hậu thì mình cũng không cần làm hoàng-đế.

Người Nhật lại phải nhượng bộ.

Tuy lúc làm lễ đăng-quang rất là long trọng, người ta làm bộ quên hẳn Dụ-Hoa đi, nhưng Dụ-Hoa vẫn được cái danh vị là Khang-đức hoàng-hậu.

Sự chánh danh đình vị ấy, người Nhật không vui lòng chút nào, cho nên họ cố che lấp hoàng

HÀNG ĐẸ CÙNG NHƯ MÓN ĂN, AI CÓ LỰA THỨ XẤU MUA ĐAU ?

MUA "LÁNH NAM-KỲ" DÙNG, TỨC LÀ ĐỒNG TIỀN XÀI NHẮM CHỖ

TỔNG PHÁT HÀNH TRAN-LOIKY N° 38 Boulevard Bonhoure, CHOLON - Tél : 30.913



Có tiền tiền mọi, có quan quan
lớn.

DỊCH BÀI THI CỦA VUA THÀNH-THÁI

« Thăng long hoài cổ »

Bề dàu dôi dôi trĩu bao nhiêu ?
Ngoảnh lại càng đau ruột chín
Bến cũ ba triều trâu mẹp lấm
Lũy xưa trăm trận cạp năm queo

Cảm tác

Sấm thét mưa dớn, cát bụi bay
Thanh bình riêng một cõi Nam
Non sông đất cũ vừng trăng mới
Hoa cổ trời xuân ngọn gió tây
Hòn hử chim lồng gan cá chậu
Nghênh ngang ngựa cỡi nhạo
trâu cày
Bực mình muốn đánh tan cơn
mộng
Một tỉnh mà mười vẫn cứ say.

VĂN CHU'ONG TRONG CHUONG NGU'A

Vịnh đầu « Ba cô »

Kỳ rồi, có bài của ông Thúc-tề, giới
thiệu một nhà thơ nghèo ở Huế,
là ông Hoài - nam Nguyễn-Trọng-Cần.
Nghèo đến nỗi có lúc phải ở nhờ trong
chuồng ngựa của một ông Hoàng.
Nhưng mà thi văn ông hay, có cái giọng
y như Tú-Xương, chỉ tiếc là bị mai
một trận ai, không người thưởng thức.
Chúng tôi xin trích lục ít bài dưới đây
cho thấy văn chương chuồng ngựa
thường khi có thú vị hơn là ngâm nga
trong cũi dãi dãi các tao-tàn.

Tự - trào

Có bệnh chi mà tớ muốn điên ?
Chẳng tham quan tước chẳng
tham tiền.
Trăm khôn e mắc trăm đường
mệt ;
Một đại là xong một chuyện phiền
Rắn rít gớm ai lòng độc địa,
Rồng mây trời kệ chuyện huyền
thiên
Người đời cười tớ là điên thiệt,
Tớ lại cười ai giả thánh hiền.
E khi tớ thật là điên,
Chẳng điên sao lại không tiền
không quan.
Nực cười cho khách trần gian,

Bức tranh mới củ mây Nùng
chấm
Khúc nhạc vui buồn nước Nhĩ
reo.
Hàm-tử Chương-dương còn đó
đó
Non sông lưỡng đề bụi trần đeo.

Nặng tình Côn-đảo

(LÀM THỂ MỘT NGƯỜI
BẠN Ở CÔN-NÔN VÈ)

Trời đất cho ta một cái tù
Côn-nôn ngắt ngưỡng bấy nhiêu
thu.
Thương ai má phấn xanh đôi
mắt
Giữ chút lòng son bạc nửa đầu
Mưa gió chưa tan hồn mộng củ
Nước non đành gọi mỗi tình
sâu
Mẩn tù ai nấy đều vui vẻ
Riêng một thẳng tôi chịu thảm
sầu

Tiếng oan hồn

Mấy ai biết được sự tình nhau,
Kể lại càng thêm mấy đoạn sầu
Phận bạc đành lẽ son phấn đó
Suối vàng nào chuyện trắng đen
đầu
Ba sinh khó trọn nguyên ân ái
Một thác cho tròn nghĩa trước sau
Thân giá ngàn vàng, thân trọng
lấy
Thương chi cho bạn, nhớ cho
đau.

ĐI CHƠI CHỢ LỚN DỰ TIỆC TRUNG-HOA



Ai đã đi tới Chợ Lớn, mà chẳng hề bước lên « Thái-Hồ-Lầu » thì cũng thiệt !
 Vì chốn này : đã dành sẵn đủ thức son-trân hải-vị, để cho ta cùng bạn-hữu
 năm ba đánh chén trong khi nhàn-hạ, chẳng những món ăn đẹp miệng, thức uống
 đủ mùi, mà lại một tòa nhà nguy-nga : lầu cao sánh rộng; Có vườn hoa đẹp, có
 gió thanh-tần, muốn an-bộ đường-xa, lại sẵn sàng thang-diễn. Ta có thể đến đây :
 Khi chén rượu, khi cuộc cờ, (có đề sân cờ tướng);
 Khi xem hoa nở, Khi chờ trăng lên !
 Thật là vô-cùng hứng-thú, lắm điều thanh-tân !!

Ban ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều :

Có bán trà, bánh, mỳ, cháo để diêm-tạm; theo giá kinh-tế. Có ca-nê trời giông
du-dương, giúp vui cho quý khách.
Lành việc lễ đám, để đãi đấng khách-quí, phòng huê rộng rãi, tiện lợi nhiều bề.
Xin quý-khách chiếu-cổ, ắt sẽ đẹp lòng !

« THÁI-HỒ TỬU-LẦU »

284, Rue des Marins 284

Téléphone Automatique N° 30351, CHOLON

Tin tức làng văn

Chúng tôi mới tiếp được
cuốn « VIỆC - HÁN VĂN-KHẢO »
của nhà Nam-ký ở Hanoi mới
tái-bản, dày ngót 200 trang,
giá 0p.75.

Tác-giả là cụ cử-nhơn Phan-
kế-Bình (đã qua đời từ 1921)
vốn là một bậc danh-nho có
địa-vị trong báo-giới Bắc-hà; cụ
soạn cuốn sách này cốt giới-
thiệu các lối văn xưa cho người
uay thường-giám. Thật là một
cuốn sách có giá-trị quý báu,
ai cũng nên đọc.

Đến 17 Septembre, tuần
báo « Đông-dương » ra đời, do

M. Châu-vĩnh-Thành và một
nhóm anh em viết báo thanh-
niên chủ-trương.
Báo-quán ở số 50-52-54
đường Charner, Saigon.

« ĐƯA CON HOANG » tiểu-
thuyết của ông Nguyễn-Vỹ chủ
bút báo Phụ-nữ ở Hanoi. Sách
dày gần hai 200 trang, in thật
đẹp, giá 0p. 45.

« LẦM THAN » tiểu-thuyết
của ông Lan-Khai, nhà viết tiểu-
thuyết lịch sử đã có tiếng. Sách
dày trên 200 trang, giá 0p. 40.

« ETERNELS REGRETS »
kịch viết bằng Pháp-văn của ông
Vi-Huyền-Đắc, về sự-tích Đường
Minh-hoàng và Dương-Quý-Phi.
Có hình vẽ màu của nhà danh-
họa Ngym, giá 1p. 50.

Không đau
lắm quá biết mấy



Mất ngủ, kém ăn, tâm thần mờ mịt, đều là những
nguyên nhân làm cho ngài thất bại trên đường đời.
Nếu ngài muốn tạo lên hạnh phúc, giàu có, phong lưu,
thì nhất thiết ngài hãy giữ mình, chớ để thường đau ốm.
Sự thành công thắng lợi chỉ dễ giành
cho những người mạnh khỏe mà thôi.
Vậy mỗi tuần ngài hãy bồi dưỡng thân thể bằng một viên

CỦU-LONG-HOÀN

của nhà thuốc VÔ DĨNH DÂN 323 RUE DES MARINS
CHOLON
118 ESPAGNE SAIGON - 4 OHIER PHNOMPENH

Bán, sửa và cho mượn

Các thứ máy đánh chữ, có đủ đồ phụ
tùng thay vào các thứ máy đánh chữ

BÁN VÀ SỬA CÁC THỨ VIẾT MÁY

Có thợ chuyên-môn khắc chữ
bằng máy điện rất thần tình

TRẦN-NGUYỄN-CÁT
81, Bd Charner. — SAIGON. — Tél : 21.289



Khoa-học

Bóm 1938...



trái bóm dùng để liệng xuống
bắn phá những đồn lũy, tỉnh
thành, dinh thự, nhà cửa, người
ta chế hóa bên trong nó có hai
tánh chất và công dụng khác
nhau. Một thứ rớt xuống dần

MỘT THỨ' KHÍ-GIÓ'I GHÊ GÓM HIỆN NAY

Al cũng nghe nói khi giới
chiến tranh đời này có
nhiều thứ mới phát minh chế
tạo ra độc hại gồm ghê. Nào là
tia sáng bí mật, gọi là Tia quang
khí độc, giết cả một vùng, nào là
(rayon de la mort) có thể bắt tàu
bay tàu chiến tự nhiên phải chết,
xe lửa xe hơi đang chạy phải
ngừng.

Song mấy thứ ấy chưa thấy
có dịp đem ra dùng, chớ như
trái bóm 1938 này thì đã thấy
ở trận nội chiến Ý pha-nho và
Hoa Nhứt đánh nhau bấy giờ,
có sức mạnh thật là tàn vật hại
nhơn, kinh thiên động địa. Trái
bóm ngày nay với trái bóm hồi
Ấu-chiến 20 năm trước, khác
nhau như trời vực lặn.

Một trái bóm liệng xuống
thành Barcelone đã từng sát
hại trên 200 người một lúc và
phá đổ tan nát mấy tòa nhà năm
sáu tầng lầu mơn ngà đồ sộ
hơn nhà bằng Đàng-Pháp Sai-
gon mình đây.

Một trái bóm, hồi tháng tám
năm ngoái, của máy bay Tàu
liệng bay xuống mé to-giới Pháp
ở Thượng-hải, làm sụp cả hàng
ôn Tiên-thị công-ty và một lúc
300 người chết ngộp củ quèo !
Một trái bóm Nhứt liệng xuống
Quảng-châu cách mấy tháng nay,
làm cho ba trăm mấy chục
người chết và bị thương nặng.
Thiệt, trái bóm 1938 là một
đại hại, một vật đáng sợ nhứt.

Lúc trước, ở trên máy bay
hiển trận, người ta còn đặt cả
ống thần-công (canon) và máy
lăn ngư lôi (torpille), nhưng bây
giờ người ta thấy rằng súng
hàn-công chỉ thích hiệp cho tàu
biển và trên bộ; ngư-lôi chỉ
thích hiệp cho tàu ngầm; duy
trái bóm là khí-giới thích
hợp và lợi tiện cho máy bay
on cả.

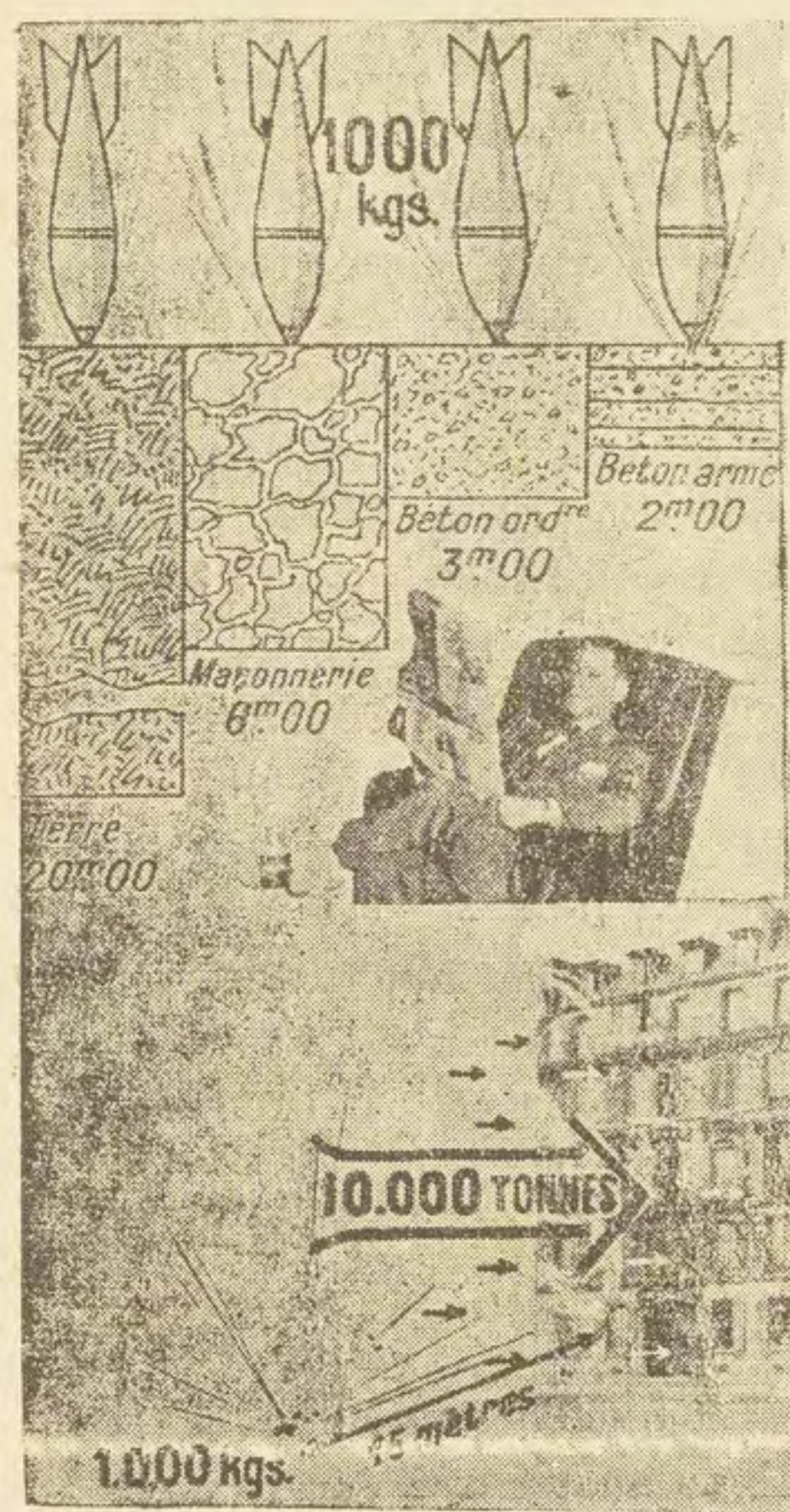
Để thần-công và ngư-lôi trên
máy bay, tất phải có bộ máy để
lăn, nó rình rang, choán chỗ

và thêm sự nặng nề cho máy
bay, mà khi bắn đạn thần-công
hay ngư-lôi thường sai trật mục-
đích, vì máy bay rung rinh lúc
lắc chúi xiêu cũng đủ cho viên
đạn sai một li, đi một dặm mất
rồi. Đầu có lợi tiện bằng chớ
trái bóm, chỉ cần có cái móc
để kềm lấy nó là đủ, không
phải nặng nề choán chỗ như cả
khẩu súng đại bác và bộ máy
thả ngư lôi kia.

Đã vậy mà sức mạnh của hai
vật này cũng thua trái bóm xa.
Ví dụ một viên đạn thần công
240 li, cân nặng 500 kilô, chẳng
qua chỉ chứa có 30 kilô thuốc
nổ (explosifs) là nhiều, chớ một
trái bóm 225 kilô có thể chứa
thuốc nổ tới 110 kilô, thế là trái
bóm có sức mạnh tới 4 lần hơn.
Khỏi nói thì ai cũng dư hiểu
trong trái bóm bay viên đạn có
chứa thuốc nổ nhiều chừng nào,
càng mạnh sức phá hoại dữ
đội hơn chừng nấy.

Hồi Ấu-chiến, người Đức đã
dùng bóm 1000 kilô liệng xuống
thành Luân-đôn. Không-quân
Anh dùng thứ bóm 750 kilô mà
liệng trả lại. Từ đó tới nay
người ta làm cho trái bóm đã
thay đổi tấn tới lạ thường. Huê
Kỳ hình như quán quân, vì họ
chế ra thứ bóm lớn và nặng tới
1800 kilô. Bấy giờ cả trong lẫn
ngoài trái bóm đều tận thiện
tận mỹ. Người ta học ngoài
bằng lớp sắt mỏng một hai ly
là đủ rồi, cho nên trong trái
bóm có thể chứa được tới 95%
thuốc nổ. Trái bóm mà phi cơ
Tàu thả xuống to-giới Pháp ở
Thượng hải năm ngoái làm chết
hơn 800 mạng người đồng bào
họ, chính là loại bóm này đó.

Nó có sức mạnh gồm ghê
dữ dội là ở chỗ này: một



sức mạnh trái bóm năm 1938

thì đục khoét cho thật sâu rồi
nó mới nổ. Còn một thứ là rớt
xuống mặt đất thì nổ liền như
sấm sét.

Với thứ trên, nếu rớt xuống
giữa đường phố thì nó khoét đất
lủng xuống thành hang vừa sâu
vừa rộng, tùy theo cỡ bóm lớn
nhỏ. Ví dụ trái bóm 300 kilô,
có thể đào hang sâu xuống tới 2
thước 30 và rộng tới 8 thước 50.
Nếu rớt xuống ngay những lầu
đài to lớn thì nó khoét lủng mái
nhà hay vách tường mà xuống
tới mấy tầng lầu dưới rồi bấy
giờ mới nổ tung ra. Bởi vậy,
nhà cửa cao lớn vững vàng thế
mấy nó phá đổ ngã tan hoang.

Còn thứ bóm dưới, lúc rơi
xuống đất không cần đào hang
sâu rộng như thứ bóm trên và
lại tiếng nổ cũng không dữ bằng.
Nhưng lúc nó nổ, cái hơi mạnh
của nó xông ra tứ tung mới thật

là nguy hiểm. Vì cái hơi
đó có sức đè ép mạnh hơn
mấy trăm lần gió to bão
lớn. Ví dụ trái 1000 kilô,
rớt xuống đất nổ bùng rồi
xông hẳn cái hơi mạnh của
nó ra, đến đổi tòa nhà
lầu đồ sộ năm bảy tầng,
ở cách xa chỗ bóm nổ 50
thước mà phải bể tường,
văng gạch, đổ nhà. Nói



Máy bay
chiến
trận và
súng cao
xạ của
Tàu

gi những người đang đi từ
phía cách xa một vài trăm
thước, cũng bị đánh ngã chết
tươi. Bởi cái hơi của nó có
sức xô đẩy đè ép mạnh tới
60.000 kilô mỗi thước vuông
kia mà. Nói cho dễ nghe hơn:
cái hơi ấy xông hẳn ra khác
nào có vật gì nặng tới 10.000
tôn nó đè vào mình, làm sao
mình không chết ?

Đó là với thứ bóm người ta
gọi là bóm đục khoét (bombe de
rupture).

Còn với thứ bóm bắn hơi
mạnh (bombe de souffle), như trên
đã nói: Một trái 1000 kilô rớt
xuống, cách xa nhà cửa đồ sộ
tới 15 thước mà cái hơi nó bùng
ra có sức mạnh như 10.000 tấn
làm cho tòa nhà lớn mấy cũng
phải đổ sụp (xin coi kỹ hình
dưới), thì người ta phải tìm

CHẮC nhiều người phải ghê
sợ và tự hỏi: — « Nếu
vậy thì nhà cửa người ta ở tỉnh
thành phải làm cách nào cho
khỏi bị những bóm hung dữ
như thế sát hại bấy giờ ? »

Người ta đã tính ra chỉ có
cách đào hầm sâu dưới đất 20
thước thì trái bóm 1000 kilô mới
không đục khoét tới được. Nếu
xây gạch đá thì phải dày 6 thước
hay là nền đúc thường (béton
ordinaire) thì phải dày 3 thước,
này thì hiện nay nhơn vật làm
nền đúc có cốt bằng sắt (béton
armé) thì dày 2 thước mới đủ
rủi chết, chưa có cách gì để
tránh được thứ bóm này sát hại
(Xem tấm hình trên).

cách gì xây vách tường cho
thật cứng họa may. Nhưng cái
vật-liệu xây tường để đối-dịch
với loài bóm này hiện tại người
ta chưa biết là vật-liệu gì, và
lại có thể nào trọn cả một châu-
thành phải sửa lại cửa nhà bằng
vật-liệu ấy được hết đâu. Thành
ra với loài bóm đục khoét kia,
mình còn có thể đào hầm sâu,
xây vách cứng, để mà trốn
tránh, chớ với loài bóm phi hơi
ordinaire) thì phải dày 3 thước,
này thì hiện nay nhơn vật làm
nền đúc có cốt bằng sắt (béton
armé) thì dày 2 thước mới đủ
rủi chết, chưa có cách gì để
phòng đối-dịch cho được. Nguy
thay !

RƯỢU BỔ MẠNH

NÉO - TONIQ

Của Bác sĩ PÉRIÉ

**Ăn ngon, Ngũ khỏe, Bỏ sức, Vượng
thần, Trị rét, Ngừa Lao
Nam, Phụ, Lão, Ấu, đều dùng được.**

Bán tại: PHARMACIE KIM-QUAN
90 Bonard SAIGON

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM-THAO-ĐU'ÔNG

59, Quai de Belgique - SAIGON

Trung-Nam y-sĩ NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-dồng

Giờ coi mạch: Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

NHÀ MÁY CHẾ TẠO
HAI - PHONG
(Tonkin)

Còn cần nhiều
đại-lý ở các tỉnh

Nên dùng thứ dầu sơn

RÉSISTANCO

Vừa láng, vừa bền, vừa rẻ tiền

Bán sỉ và bán lẻ
ở hiệu

NGUYỄN-SƠN-HÀ

97 rue Charner - SAIGON

Téléphone : 21.786

Docteur **TA - TRUNG QUÂN**

Tốt nghiệp Trường Đại-học các chứng bệnh đau răng, đau miệng tại Paris

NGUYỄN LƯƠNG-Y PHU-TÁ Ở HÔTEL D'OR

MỞ PHÒNG KHÁM BỆNH

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH ĐAU RĂNG, ĐAU MIỆNG

104, ĐẠI LỘ CHARNER (Tùng nhĩ) SAIGON

◆ **Hãng làm gạch bông của người Annam** ◆

Chuyên môn làm các thứ gạch bông (carreaux en ciment) và granito thiết kế lại giá rất rẻ,

Cũng có lãnh làm má và mặt bàn đá cẩm thạch nhơn tạo (marbre artificiel) và bằng Granites.

Chúng tôi đã được ban thưởng Médaille vàng, Long Bội tinh của Đức Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Đại và nhiều cấp bằng ngoại hạng, hạng nhất của các hội-chợ Huế, Hanoi và Hải-phong. Quý ngài ở xa muốn mua hoặc xin catalogue thì gởi thư thương lượng với chúng tôi rất cảm ơn.

COMPTOIR DES INDUSTRIES RÉUNIES
« **CARREAUX IMPERIAL** »
BẢO TRẮC et NGUYỄN-VĂN-HUỆT
68, Quai de Belgique - SAIGON - Téléphone 21.088

En souscription

Máy bộ sách của Đào-duy-Anh

Việt-nam văn-hóa sử-cương

(Esquisse d'histoire de la civilisation annamite)

Người Việt-nam muốn hiểu văn vật chế độ, phong tục lễ giáo, tư tưởng học thuật của nước nhà, cùng cách sinh hoạt của quốc-dân xưa nay duyên cách thế nào, cần có bộ sách này. Sách dày non 300 trang khổ to, sẽ xuất bản vào cuối tháng Octobre 1938. Định giá... 1p.50. Giá dự ước... 1p.20. (Ở xa thêm 0p.20 tiền cước).

Không-giáo phê-bình tiểu-luận

(Essai critique sur le confucianisme)

Sách dày hơn 300 trang, sẽ xuất bản vào cuối tháng Novembre 1938. Định giá... 0p.60. Giá dự ước... 0p.40. (Ở xa thêm 0p.13 tiền cước).

Pháp-Việt Từ-Điển

(Dictionnaire Français-Annamite)

Đã xuất bản quyển Thượng A-M (2000 trang). Quyển Hạ M-Z (hơn 1000 trang) sẽ xuất bản trong năm 1939. Giá dự ước từ 1er Septembre 1938. 10 tập 16p.00. Hai quyển bìa vải chữ vàng 17p.00. (In xong bản Hạ sẽ lên giá nữa).

Xin giấy dự ước về QUÂN-TÀI TÙNG-THƯ, 29 Paul Bert - HUẾ



SAVON VIET-NAM

M. L. G. 0004.33

- 10 -

Hoa-Nhứt chiến tranh

- 11 -

Nhứt binh sẽ thất bại ở Hòn-khẩu chăng ?

TA THỦ XEM CÔNG CUỘC PHÒNG THỦ CỦA TÀU



2' - Việc sắp đặt phòng thủ ở đường thủy, đã là kiên - cố rồi - theo nhà quân-sự Tàu nói, - mà việc phòng trên bộ lại càng nghiêm mật hơn nhiều.

Ngoài ra trên các chốt núi ở hai mé sông đều có đặt pháo-dài và những súng lớn để trợ chiến cho đường thủy trong lúc chiến hạm Nhứt toan bề xông phá lướt tới, mà ở hai bên mé sông Tàu cũng bài binh bố trận với một số lực-quân tụ tập rất đông. Gần đây lại mới có lệnh của hai tỉnh Hồ-nam Quảng-tây kéo tới thêm mười mấy vạn người. Hiện có phân nửa đã ra mặt đánh nhau, còn phân nửa thì ở phía sau, đang nghỉ dưỡng sức, làm như số quân dự-bị, tới lúc cần dùng mới ra mặt trận để thế cho phân nửa kia về nghỉ ngơi.

Vi do mà ở các mặt trận thường có quân lính tới lui tiếp chiến luôn luôn, dẫu có mất một vài thành trấn nhỏ, cũng không có quan hệ gì cho đại-cuộc.

TƯỚNG-GIỚI-THẠCH

Nhứt không phá vỡ rồi đó chi ?

Coi qua trang 12

HÀNG HOÁ NHỰT BỊ TẮY CHAY NHIỀU NƠI

THẾ-giới đối với cuộc Hoa-Nhứt chiến tranh vẫn chia làm hai phe : một phe có cảm tình với Nhứt thì cho việc Nhứt làm là phải, còn một phe có cảm tình với Tàu, thường hại Tàu yếu hèn bị ăn hiếp, thì rủ nhau kết thành đoàn-thể phản đối, họ hô hào tẩy chay hàng hóa Nhứt-bồn.

Nhứt là ở Huế-kỳ, phong trào tẩy chay như sôi nổi hơn các nơi khác ; độc-giá đã thấy tấm hình các cô Huế-kỳ ngồi giữa đường, tháo những giày vớ họ mang là đồ Nhứt ra mà đốt.

Cứ theo con số điều tra của hội Quốc - liên, về khoản Mỹ-Nhứt thông thương, ta thấy hàng hóa Nhứt xuất-cảng qua Mỹ bị kém sút rõ ràng.

Số hàng hóa Nhứt xuất cảng ra ngoại quốc hồi tháng chạp 1937, giảm đi 6 phần 100, qua tháng giêng 1938, bớt hết 17 phần 100, sang tháng hai 18 phần trăm.

Nhứt là ở Mỹ, người ta hô hào tẩy chay Nhứt-hóa đồ quai, thành ra Nhứt bán đồ quai Mỹ lúc trước thành vương đạo đồ, nhưng đến tháng Décembre 1937 sụt đi 28%, qua tháng giêng 1938 sụt 35%, tháng hai 52% nghĩa là kém sút đi gần một nửa.

Chính theo số thống-kê của

chánh phủ Đông-kinh cũng tự thú rằng phong trào tẩy chay Nhứt hóa ở ngay Á-châu này cũng mạnh lắm, vì ở đâu cũng có phần đông cảm tình với Tàu, mà không mua hàng Nhứt.

Vi dụ ở Ấn-độ là xứ có 300 triệu người tiền thu, thuở giờ hàng Nhứt bán sang Ấn-độ rất nhiều, thế mà tới hồi tháng chạp năm ngoái cũng giảm đi 5%, rồi qua đầu năm 1938 này: tháng giêng sút hết 19%, tháng hai 26%. Vì ở Ấn-độ, phong trào tẩy chay Nhứt cũng sôi nổi.

Tại miền Tinh-châu, hàng Nhứt của bị thiệt thòi hơn nữa: tinh ra tháng giêng năm nay giảm 53%, qua tháng hai giảm tới 76% ; ghê chưa ?

Ngay ở Nam-dương quần đảo hàng Nhứt bán qua năm nay giảm sút cho Tàu nữa, vậy sau khi Tàu thất thủ Hòn-khẩu rồi chắc là thiệt-đo về Quảng-dông và Quảng-tây theo ý của Anh và Pháp. Sự đó không lạ gì, bởi Tàu phải thiên-đo về Lưỡng-Quảng để có đường giao thông như nơi Hương-cảng và Đông-dương, chứ thiên-đo vào Tứ-xuyên thì mắc nghệt trong đó còn gì.

Có tin chốt nói rằng tướng-giới-Thạch sẽ đem 10 sư-loàn bổn-bộ binh của lui vào Tứ-xuyên làm căn cứ kháng Nhứt, sau khi Hòn-khẩu thất thủ.

Theo churn Hàn Phục
Cứ về chín suối

Lại một viên sư trưởng ăn 12 viên đạn

Từ lúc kháng Nhứt tới nay? Tướng - giới - Thạch rất nghiêm việc thưởng phạt tướng-sĩ. Những hạng tiểu-tướng không nói gì, chỉ nói những bậc sư-trưởng đại-tướng vì sự hèn nhát mà bị quân-pháp trị tội cũng nhiều ; vi dụ Lý-phục-Ưng về mất Đại-đồng, Hàn-phục-Cử về thành Tể-nam chạy trước, Long-mộ-Hàn vì lĩnh mà bại trận, đều bị họ Tướng cho đứng dậy vách tường, ăn 12 viên đạn.

Mới đây, tới phiên sư-trưởng Tiết-uất-Anh, một viên đóng-tướng của quân-đội Trung-ương, đã bị chánh-pháp, vì tội hôm tháng 7 rồi không đem quân cứu cấp Mã-đương là quan-ái thủ nhứt trên sông Dương-tử, thành ra quân Nhứt phá tan được quan-ái này, tấn lên chiếm được cả Cửu-giang nữa.

Day có Lý-tôn-Nhơn, cái tội để mất Tứ-châu quá vớ dễ dàng, đáng lý cũng cho ăn 12 viên đạn mới phải, nhưng họ Tướng kiêng nể không dám, là sợ mất lòng nhơn-dân Quảng-tây, vì trong cuộc kháng Nhứt lần này Quảng-tây có công lao lớn lắm.

Tàu sẽ thiên - đô về Quảng-dông ?

ĐỀ CHO CÓ ĐƯỜNG GIAO - THÔNG NHỜ HƯƠNG - CẢNG VÀ ĐÔNG-DƯƠNG.....

CHÁNH-phủ lâu vẫn quyết giữ Hòn-khẩu tới cùng, nhưng cũng đã có cái dự-định một mai Hòn-khẩu thất thủ thì thiên-đô vào Tứ-xuyên hay Vân-nam, còn đại-bổn-dinh của Tướng-giới-Thạch thì dời về Hương-cảng tỉnh Quai-châu để kế tiếp đánh nhau với Nhứt mãi.

Nay càng ngày binh Nhứt càng đến gần Hòn-khẩu lắm rồi, tự nhiên sự thiên-đô của Tàu trở nên một việc khẩn-cấp.

Theo tin báo « Chungai Ihoogy » ở Đông-kinh thì Nhứt không hy-vọng gì Anh Pháp thời không giết ngầm cho Tàu nữa, vậy sau khi Tàu thất thủ Hòn-khẩu rồi chắc là thiên-đô về Quảng-dông và Quảng-tây theo ý của Anh và Pháp. Sự đó không lạ gì, bởi Tàu phải thiên-đô về Lưỡng-Quảng để có đường giao thông như nơi Hương-cảng và Đông-dương, chứ thiên-đô vào Tứ-xuyên thì mắc nghệt trong đó còn gì.

Có tin chốt nói rằng tướng-giới-Thạch sẽ đem 10 sư-loàn bổn-bộ binh của lui vào Tứ-xuyên làm căn cứ kháng Nhứt, sau khi Hòn-khẩu thất thủ.

TÀU KIẾN NHỰT Ở QUỐC-LIÊN

VỀ VỤ DỪNG ĐỘC-KHÍ

Kỷ này hội Quốc-Liên nhóm đại-hội, tình hình xem ra nghiêm trọng hơn hết xưa rày, vì Tàu đem ra vụ Nhứt-bồn xâm lược và dùng độc-khí đánh trận, để thừa kiện kêu nại các nước hội-viên phải can-trưởng đại-tướng vì sự hèn nhát mà bị quân-pháp trị tội cũng nhiều ; vi dụ Lý-phục-Ưng về mất Đại-đồng, Hàn-phục-Cử về thành Tể-nam chạy trước, Long-mộ-Hàn vì lĩnh mà bại trận, đều bị họ Tướng cho đứng dậy vách tường, ăn 12 viên đạn.

Đại khái có 6 vụ quan-hệ hơn hết, như sau đây :

1' - Ngày 23 tháng 7, binh Nhứt dùng độc-khí đánh phá trận địa Tàu ở Xích-hồ (tỉnh Giang-tây), làm cho hai toán quân Tàu phòng-thủ nơi đó đều chết ngay đơ. Chỉ có 1 viên trung-uy và 2 tên sĩ-binh là bình gọi là hóa-học chiến-đấu.

trúng độc-khí ở mặt trận chờ về điều-trị, chính nhà ngoại-khoa ấy làm tờ báo-cáo và có ký tên nhận thiệt hẳn hoi.

5' Theo tờ báo cáo của 5 người trong hội Hồng-thập-tự, thì ngày 11 tháng 5, giữa lúc họ ở mặt trận An-huy, thấy có nhiều lính bị thương chở tới y-viện thuộc men bằng bó, người nào cũng nổi mụt khắp cả mình mẩy, giống như người lên trái trời.

6' Hôm trung-tuần tháng 6, ở chiến trường gần kề An-khánh, binh Tàu xét thấy trong tử-thi một viên quan-quan Nhứt, bắt được những giấy tờ bí-mật đủ chứng tỏ rằng ở chiến-trường nào Nhứt cũng có đội-quân hóa-học. Trong số giấy tờ bí-mật đó có một bản nói rõ cảnh quân quân Tàu phòng-thủ nơi đó đều chết ngay đơ. Chỉ có 1 viên trung-uy và 2 tên sĩ-binh là bình gọi là hóa-học chiến-đấu.



Mặt trận Hoàng-mai, quân Tàu đang dùng lựu-đạn hàng hải tấn qua công phá trận địa binh Nhứt

Có một nhà làm báo, người Pháp, đi xem mặt trận ở mé nam sông Dương-tử thấy có nhiều dấu tích những đạn độc-khí mà binh Nhứt bắn qua.

Có khi máy bay họ cũng bắn đạn độc-khí xuống nữa.

Đạn này làm cho hai lá phổi người ta sưng lên mà chết.

Lại một nhà viết báo Mỹ, hôm 31 Aout rồi ở mặt trận Thoi-xương cũng thấy nhiều binh Tàu bị chết vì đạn độc-khí.

2' - Ngày 23 tháng 8, lúc binh Tàu phản công ở gần Cửu-giang, bị quân Nhứt bắn đạn độc-khí, khiến nhiều binh Tàu phải hôn mê, nôn mửa rồi tuôn máu ở lỗ mũi ra chết rất thảm.

3' - Buổi chiều 29 tháng 8, binh Nhứt đánh mấy ngọn núi ở phía tây nam Tinh-tử, bắn ra hơn 50 viên đạn độc-khí; giết hại mấy trăm quân Tàu.

4' - Trong khoảng tháng 7, một vị ngoại-khoa y-sĩ Hồng-mao ở Nam-xương, khám xét thương tích của 19 người lính bị

CLINIQUE PELLERIN
93, RUE PELLERIN

DOCTEUR **TRẦN-VĂN-ĐỒ** Tél. : 20.912

Có nhiều phòng rộng rãi, mát mẻ sẵn chỗ tắm và rửa mặt riêng, mỗi phòng cho người đẻ và bệnh nằm.

Có nhà mổ và nhà đẻ đủ đủ khi cụ thể mổ và đẻ khó.

Coi mạch và trị bệnh : tim, gan, phổi, thận, và bao tử, ruột, trĩ, ban, kiết.

Trị bệnh đàn bà : tử cung, bạch đới.

Trị bệnh bằng điện khí : Diathermie.

• Phòng rọi kiến (Rayon X) (chụp hình, vẽ hình không hại người, coi phổi, bao tử, ruột).

COI MẠCH : Sáng 8 giờ tới 11 giờ. - Chiều 3 giờ tới 5 giờ.

◆ **PHU-LƯU** ◆

PHẠM-VĂN-VIỆN (PROPRIÉTAIRE)

Hãng chế tạo guốc kiểu hiệu Phú-Lưu-Đại-lý giầy tân thời Hanoi và hộp dăm của các vị hoa-khởi - Bán đủ các thứ hàng tạp hóa Bắc-kỳ - Valises - Cartables - Thuốc Láo

Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lục-tinh

BÁN SỈ BÁN LẺ

Thưa quý ngài,

Vì lòng quý ngài đã quá yêu mà vừa giúp cho bản tiệm đứng vững trên đường thương-mại trong bấy nhiêu lần, bản tiệm rất cảm ơn, nay bản tiệm xin bà cáo, lễ qui thần chủ đặt rõ là bản tiệm đã khai trương thêm một chi nhánh ở tại Cần-thơ. Vậy quý ngài ở miệt hậu giang muốn mua chi xin thương lượng với người quản-lý của bản tiệm ở tại Cần-thơ hay viết thư thẳng cho hãng chánh chúng tôi ở Saigon cũng vậy.

Nay kính cáo.

26, rue Marché - CANTHO - 106-111, rue Lagrandière - SAIGON

DU'-THANH BAZAR SINGAPORE

138 rue Colonel Bondonnet
(ngang ga xe lửa Mj) Saigon
TELEPHONE : 21.388

Bổn hiệu có bán đủ các thứ chén đĩa Tây, Tàu, Annam kim thời, máy hát đủ thứ, đĩa hát, các hiệu Beka, Columbia v.v. Filtre lọc nước giản tiện, mỗi giờ có thể lọc 5 litres ; giá 5 đồng. Cho mượn đồ sành dĩa các kiểu dùng trong các đám tiệc Tây Nam.

FORTONIC

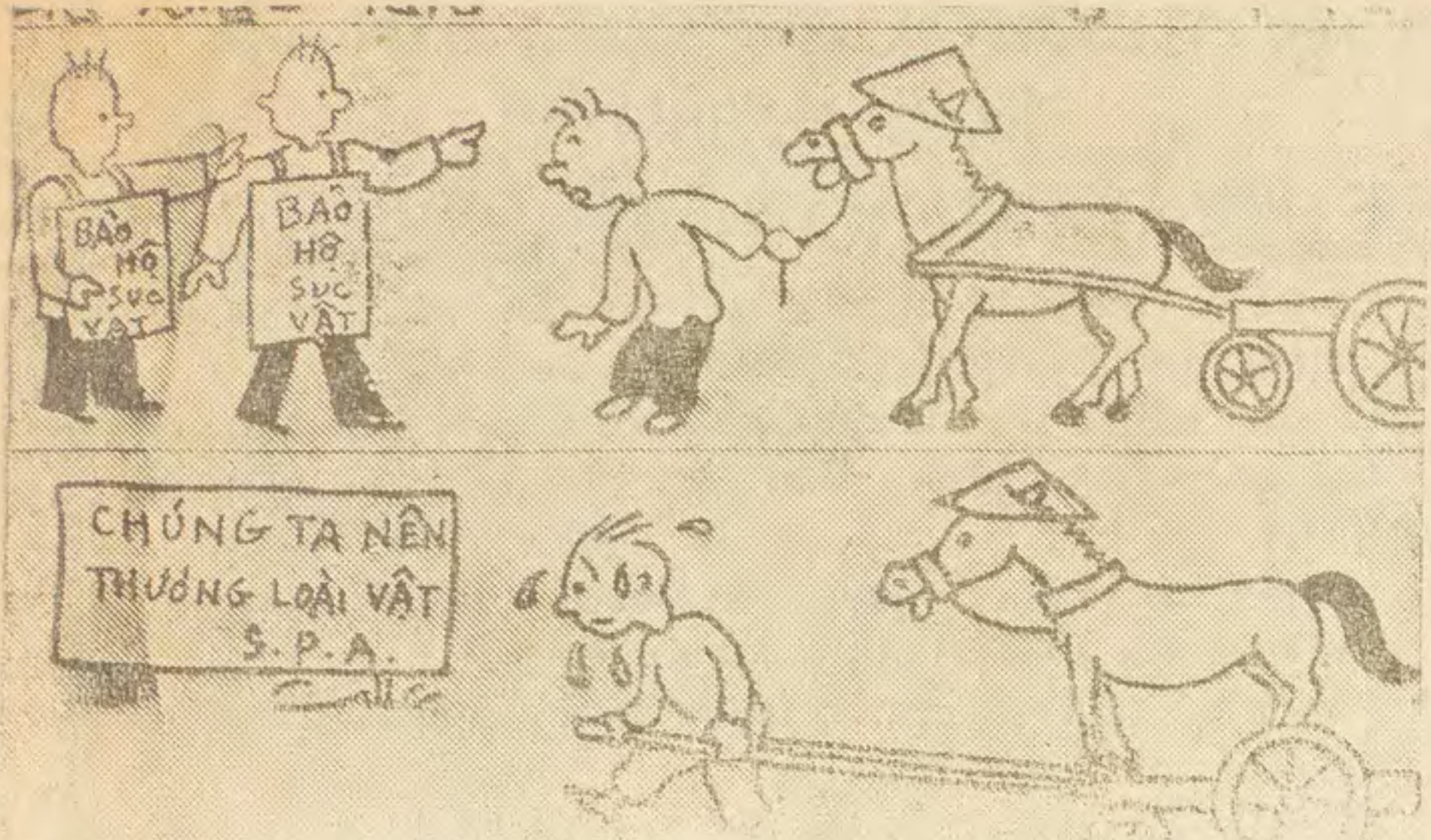
RƯỢU BÒ MÁU BÒ CỦA BÁC SĨ VÉCET - PARIS -

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đồn ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dẻ nở nang, trí hóa lừ-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nginh và công nhận rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay như là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao
Docteur en Pharmacie
122 124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thị) SAIGON



Một người hội-viên hội Bảo-hộ Súc-vật :
— « Vây mới thật đúng với nhơn-đạo và điều-lệ hội ta »

Coi tiếp ở đây

Thư xem công cuộc phòng-thủ Hán-khẩu

3' — Về mặt không-phòng, trừ ra những bộ-đội sẵn có rồi, nay lại mới tổ-chức thêm 8 bộ-đội mới. Bộ-đội nào cũng có những súng cao-xạ tối tân vừa mua bên Nga bên Đức về, có sức tác chiến rất là tinh-nhuệ.

Ta xem mấy lúc sau này, không-quân Nhựt mỗi lần tới đánh Võ-Hơn không dám bay thấp, chỉ bay tuyệt mù trên cao 7, 8 ngàn thước, nhắm chừng mà thả bom xuống, chứ không dòm thấy mục-dịch rõ ràng được. Có lúc họ bay là-đà xuống thấp thường bị súng cao-xạ Tàu bắn

3 trấn Võ-Hơn đã hoàn-toàn chịu theo quân-sự-hóa. Nghĩa là mỗi công việc cử-động gì của họ, đều vâng theo nhà binh chỉ-huy. Hán-khẩu sắp thành ra chiến trường, nay mai binh giặc kéo đến, chắc là hai bên đánh nhau ở đường ngang ngõ hẹp dữ dội lắm.

Tại Hán-khẩu cũng có tô-giới của Anh Pháp, họ sắp đặt quân lính phòng thủ và dăng lưới sắt, đào hầm tú súng để phòng giữ đất tminh, y như lúc Hoa Nhựt đánh nhau ở Thượng-hải năm rồi vậy.

TỰ-DO XUẤT-BẢN VĂN-TUÊ!

NHƯNG GIÁ GIẤY LÚC NÀY MẮC QUÁ!

« Đại Pháp quan báo » ngày 6 Septembre đã đăng một đạo sắc lệnh ký ngày 30 Août về việc xuất bản báo quốc-ngữ.

Sắc lệnh ngày 30 Août đã hủy hai điều khoản trong sắc lệnh ngày 30 Décembre 1898, về chế độ báo chí Đông-dương.

Hai điều-khoản ở trong sắc lệnh ngày 30 Décembre 1898 mà nay hủy bỏ đi, định như vậy:

Điều thứ hai — Không được phép của quan Toàn-quyền cho trước, phép ấy do theo lời đề nghị của ban Thường trực Hội-đồng Chánh-phủ Đông-dương, thì không thể xuất bản được báo, chỉ viết bằng tiếng Nam, tiếng Trung-hoa hay bất cứ tiếng ngoại quốc nào khác. Phép đó bao giờ cũng có thể hủy đi được theo cách thức như trên.

Điều thứ tư. — Nếu không được phép trước hay phép đã bị hủy rồi mà cứ xuất bản báo viết bằng tiếng Nam, Trung-hoa, thì sẽ bị phạt.



Nay đã hủy 2 điều này đi thì báo, chỉ viết bằng chữ Nam từ nay được xuất bản tự do, không phải xin phép nữa. Ai muốn xuất bản báo chí, chỉ phải làm một tờ trình tòa hay trước là đủ, y như ra báo chữ tây vậy.

Thật là một món quà quý-hóa mà nước Pháp có lòng tốt ban thưởng cho ta.

Cám ơn.

Song tiếc món quà ấy cho ta

giữa lúc giá giấy 4p.80 như lúc này, không phải ai muốn ra báo cũng được, ấy là chưa nói gì về học thức và tư cách nhà nghề. Nếu được tự do xuất bản vào hồi giá giấy 1p.80 hay 2p. 00 thì chắc báo chí mọc lên như nấm sau một cơn mưa vậy.

PHONG, BAN, ĐEN

Con nít thường hay có chứng Phong, Ban, nếu cho uống không nhầm thuốc, dễ diên tri thì nó sanh biến nhiều bệnh nguy đến tánh mạng, chứ chẳng vừa. Vây ai có con nít nếu mới ốm đau, phải đề phòng trước, thì cứ cho uống thuốc CHÁU-PHÁCH-TÁN hiệu ÍCH-NGUỒN-ĐUỜNG nội trong nửa giờ thấy hết. Vì thuốc này công hiệu cấp kỳ và chuyên môn trị đủ các chứng bệnh con nít : Phong, Ban, Qc sứa, ỉa mửa, ỉa nước, đau bụng, ỉn lưng, khốc đēm, sinh bẹn, làm kinh, trực thị v...v... trảm bệnh không sai một, nên mua để phòng mà nuôi con nít.

Giá mỗi ve Op.20

Thuốc HO bao sáp hiệu ÍCH-NGUỒN-ĐUỜNG trị đủ các chứng ho, danh tiếng hơn 60 năm, không có thứ nao bì kịp, người lớn con nít đều uống được.

Giá mỗi hườn Op.15

Hỏi mua trong các tiệm thuốc Bắc khắp lục-châu.

Tổng phát hành 295 Phú-nhuận-SAIGON.

CÂU ĐỒ

của ĐỒ-GÀN

(Tập Kiền)

I. — Sứa sang bướm gió, chèo mây;
Càng sâu nghĩa biển, càng dài tình sông.

Trông vời non nước minh mông,
Đem tình gieo xuống giữa giòng trăng giang.
Là đồ gì?

II. — Trông em hiền thắm là hiền;

Áo quần loè loẹt như tiên trên trời
Than ôi! M đẹp bề ngoài,
Mà trong nhăm hiểm giết người không dao.
Là con gì?



Giải hai câu đố

trong số 52

Câu trên : Vĩ Phụ - tử.

Câu dưới : Tầm binh-phong.

Giúp người làm phước

Thuốc gia-truyền của danh-y chuyên môn đã cứu được cả muôn người, bệnh ho lao, ho khạc ra đàm trắng, xanh, vàng, khức khức, ra máu, đã dùng đủ thuốc Tây Nam không hết, mau viết thư kèm mandat 3p.80 số phí cho M. TRINH VĂN-TU Ancien Instituteur à Hiep đưc MYTHO sẽ có thuốc uống lành bệnh.

TAM KỲ ĐƯỢC PHÒNG TỔNG CUỘC

52 đường Aviateur Garros, 52 (sau chợ) SAIGON

Bào chế do toa của Cụ NGUYỄN - AN - CƯ

14 phương thuốc thần, danh tiếng như trong nước :

Đói ăn rau, đau thì uống thuốc ông CƯ mạnh liền (Tục-ngữ)

Khảm Lý Bồ Thân số 24

Bồ khí-huyết cho mấy người sức yếu kém. Làm việc thấy mệt nhọc nhiều và hay đau như : ăn lâu tiêu, bón, đau lưng, tê mỏi tay chân. Bệnh nhiều thì mộng-tinh, hoạt-tinh di-tinh.

Các ông lão, bà lão dùng thuốc này để bổ khoé và ngừa các bệnh,

Một hộp (uống 5 ngày) giá 1p.00.

Thuốc trừ ho lao số 35

Nam, phụ lão ấu ai bị bệnh ho lao, ho thổ-huyết hoặc lao ruột, lao gan gặp thuốc số 35 này thì cũng như gặp thuốc tiên.

Bệnh lao mà không gặp thuốc số 35 thì không có thứ nào trị lành được.

Nếu bệnh nặng phải uống cấp với thuốc số 31.

Một hộp uống 6 ngày giá : 1p.20,

Thiên-Kim Bảo-Thải số 28

Thuốc này uống đường thai, giúp cho người mẹ được khoẻ khoắn nhẹ nhàng vui vẻ, đến lúc đẻ thì sẽ được mau lẹ và bình an.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Điều-Kinh Bồ-Huyết số 26

Chuyên trị đàn-bà con gái kinh nguyệt không đều, mình gầy vóc ốm, ăn uống không được, tay chân mỏi nhừ, thường có huyết bạch nhiều.

Hoặc tử-cung có bệnh rồi biến ra nhiều chứng. Mấy bà vì huyết suy rồi da mặt nhợt, khô, mệt, hình sắc buồn

bực, dùng thuốc này trong hai tuần thì sẽ thấy khí sắc vui vẻ, da mặt trắng đỏ. Thiết là một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Một hộp uống 6 ngày giá 1p.00.

Bạch Đái Hoàn số 27

Hoàn thuốc này chuyên trị bệnh tử-cung, Bạch-đái có nhiều quá, uống thuốc không bớt, dùng hoàn thuốc này để trong «cửa-minh» thì dứt được bệnh bạch-đái. Hiệu nghiệm lạ kỳ.

Một hộp hai hoàn giá 0p.60.

Thần-Thông Chương-Tử số 29

Đàn bà ít con, hoặc nhỏ lớn chưa sanh dễ lần nào, uống thuốc này thì trong hai tháng sẽ thấy linh nghiệm được như ý muốn. Đã có nhiều người có chồng năm bảy năm mà không có con, uống chưa hết 3 hộp thuốc này thì đã thấy có thai.

Một hộp uống 5 ngày giá 1p.00.

Bình Tân Hoàn số 15

Chuyên trị con nít từ một tới 16 tuổi, hay đau trong mình nóng nhiệt nhiều, lâu lớn, ban đêm ngủ đồ mồ hôi đầu, ốm gầy ít ăn, ít chơi.

Hoặc trong mình có ban trái, máu xấu ăn uống không tiêu, bụng lớn. Thuốc này uống trong một tháng thì thấy mập mạnh, da thịt tươi tốt nở nang.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá : 0p.60.

Tứ Quý Hoàn số 36

Thuốc này trị các chứng ho thường, như ho gió, ho ban, đau ngực, tức ngực. Bệnh nặng cách mấy uống cũng

mạnh được.

Một hộp uống 3 ngày giá Op.50.

Sâm Nhung Bảo Thọ

(Thuốc nhà giàu số 32)

Thuốc này dùng toàn Sâm, Nhung, Quế thứ thiết tốt mà chế ra để bổ dưỡng thân thể.

Sức bổ của Sâm, Nhung là quý vô giá, nhưng phải là thiết sâm thiết nhung thì mới có giá trị.

Đàn ông, đàn bà đều dùng được.

Một hộp uống 2 ngày giá : 1p.20.

Mổ Kỳ Hoàn

(Thuốc hồi số 31)

Chuyên trị các chứng bệnh hậu, bệnh lao, bệnh rét rừng, bệnh chói nước, bệnh bao tử, thương hàn, bệnh thũng, bệnh suyền vãn vãn...

Kỳ thai.

Một hộp uống 6 ngày giá Op.50.

Tế Sanh Hoàn số 40

Trị tuyệt chứng bệnh bón huất. Thuốc này dùng những vị thuốc bổ dưỡng tạng phủ. Hễ ngũ tạng được điều hòa khoẻ mạnh thì bệnh bón phải dứt. Thuốc thơm ngọt dễ uống. Uống rồi đêm đủ 9 giờ thì tiêu được chứ không bón dạ xót xa.

Kỳ thai.

Một hộp uống 5 ngày giá Op.50,

Thuốc Rượu số 39

Thuốc ngâm rượu số 39 chuyên trị các bệnh phong tê, bại xứ. Thuốc này cũng bổ huyết và đổi máu xấu ra tốt.

Thuốc chế bằng sâm tốt và hiệp

với các thứ rễ thuốc trên núi thiết hay, cách bào chế rất công phu phải trọn mười ngày đêm mới thành hoàn thuốc, linh-nghiem phi-thường.

Một hoàn thuốc và bột quế : 1p.00. (Ngâm rượu uống 15 ngày).

Thuốc nhức đầu số 25

Bệnh nhức đầu tuy không phải là bệnh nặng nhưng rất khó trị. Phần nhiều đàn bà thường mang bệnh này.

Có bệnh nhức đầu là do trong mình máu không tốt, khí uất gân yếu. Hoàn thuốc này chế ra trị tuyệt bệnh nhức đầu bất kỳ bệnh lâu hay mau. Bệnh nặng uống nhiều ngày.

Kỳ thai.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá : op.50.

Bảo Anh Đinh thuốc số 10

Con nít thì phải mập mạnh, chơi đùa vui vẻ, đứa nào không được vậy là có bệnh và bị mất sức lớn. Thuốc này trị các bệnh cho trẻ em, nhất là trị tuyệt gốc ban. Trẻ em lúc nhỏ có bệnh mà không gặp thuốc hay trị cho thiết mạnh thì trong mình nó còn bệnh hoài lâu ngày thành bệnh hậu làm cho nước da vàng mét, lớn bụng, ăn uống không tiêu, sắc mặt buồn bã, khi ngủ thì đồ mồ hôi đầu, hay mê hay mơ.

Thuốc số 10 này là một món linh đơn của trẻ em. Có bệnh nhiều thể nào uống hết hai hộp thì cũng lành mạnh.

Một hộp 10 thể giá : op.50.

Các nhà Đại-lý ở các tỉnh : Travina : Bazar Phước-Thiện (ngang tòa bố) — Sadee : Bazar Phước-Thành tại chợ — Longxuyen ; Hiệu Hiệp-Phổ Lê-vân-Hiệu — Tânan : M. Huynh-duy-Thinh ở gần nhà việc — Mytho Bazar Nam-Thành —

Namvang : Hiệu Huynh-Trí (tại chợ) — Battambang ; Sangkê Bazar — Phanhiết : Maison Minh-Nguyệt — Tourcham ; Bazar ; Nhà thuốc Ung-vân-Cánh (tại chợ cửa) — Bentré : Tân-Thanh — Vinhlong : Hiệu Nguyễn-vân-Nghiêm,

Bacliêu : Hiệu Trương-Hữu-Thanh. — Camau : Nguyễn-Đạo-Đức, Soctrang : Hồng-Điền

Số phi-cơ tụ tập ở Hán-khẩu bây giờ có tới năm bảy trăm chiếc, trong đó có nhiều kiểu máy chiến đấu tối tân của Đức như kiểu Henkel, lúc ra trận muốn bay ngửa bay nghiêng sao tự ý.



RÚT lại công cuộc phòng-vệ Hán-khẩu kiểm cả ba mặt thủy, lục và không, sắp đặt châu đáo lắm, cho nên nhà quân-sự đương-cuộc Tàu vững lòng tin rằng Hán-khẩu có thể cố-thủ được lâu, không có chỗ gì lo ngại.

Mấy tháng nay, nạn-dân các nơi đổ về Hán-khẩu đông quá, nhà đương-cuộc thấy những nạn không-tác (ở trên không-trung thả bom xuống) ở Quảng-châu, tử thương phần nhiều là nhơn-dân vô tội, e nay mai Hán-khẩu cũng bị như thế chẳng, nên chỉ đã ra lệnh dời hết lương-dân đi trước. Phàm những người nào không phải là binh lính và không phải là người cần dùng, thì nhà đương-cuộc dời đi các thành trấn ở trong xa, để cho dân khỏi bị hy-sanh oan uổng.

Kể tới ngày 31 Août, số dân ở châu thành Hán-khẩu vắng mạng chánh-phủ mà dời đi các nơi xa như vô Tử-xuyên, Quói-châu, xuống Quảng-tây, Vân-nam, có đến gần 40 vạn người rồi.

Duy còn một bộ-phần lương-dân, quyết lòng thủy chung giúp đỡ chánh-phủ thì họ nặng nề ở lại, dần bị mưa bom gió đạn mà chết cũng cam, họ không chịn dời đi đâu hết.

Bây giờ, cư-dân còn lại ở

NHỮNG CHỖ SAI SÓT CỦA ÔNG HÙM TRONG SÁCH «Nỗi lòng Đỗ Chiêu»

TRƯỚC hết tôi xin th
thật rằng tôi vốn
không phải nhà viết văn, nhưng
tôi ham đọc văn và mộ nhà văn
lắm. Từ năm 1926, đọc «*Đông
Pháp Thời-Báo*» thấy ông Hùm
viết nhiều bài trong ấy, có khi
vấn-đề tuy thường, mà ông phát
biểu ý kiến ra rất hay. Như bài
«*Chữ quốc-ngữ*», ông khéo phân
tích chỗ sai lầm của ba xứ : trong
Nam trật chữ đuôi nên chỉ những
văn an, ang, và at với ac không
phân biệt ; ngoài Bắc trật chữ
đầu, nên tranh với chanh, và R
với chữ D chữ GI viết không
rành, còn Trung-kỳ chỉ có hai
tỉnh Nghệ và Tĩnh là viết đúng
Sau năm 1928, ông ở tù ra,
viết trong báo «*Thần - Chung*»
luôn mấy chục bài, tôi đọc lấy
làm phục hết sức ; không biết
một bài nào đó, tôi nhớ tựa
tựa, ông viết có câu này hay lắm :
«*Cứu người là khoa học, lấy
khoa học giết người là người.*»
Một lần tôi gặp ông Chương-
dân, nói chuyện tôi văn-chương
ông Hùm, ông Chương-dân đã
phải nói : «*Thiệt trong tập đó,
tôi không thêm bớt đáng một
chữ.*»

Lúc ông chủ-bút tờ «*Đông-
nai*» tôi không có hân hạnh
đọc văn ông, không biết sự tấn
tôi đến thế nào. Gần đây thấy
ông Lan-dinh trong báo «*Điện-
Tin*» quảng cáo cho ông một
cách khôn khéo, còn ông Đông-
hồ trong báo «*Mai*» lại tán-
dương một cách tuyệt trần, vì vậy
mà cuốn «*Nỗi lòng Đỗ Chiêu*»
của ông mới xuất bản, tôi muốn
gặp nó, cũng như muốn gặp
một người bạn cũ vậy.

Đề đầu tôi đọc rồi thất vọng
đáo để. Không biết lại sao, trước
tôi đọc những bài kia của ông,
chẳng những lỗ mũi tôi ưa, mà
lòng tôi lại thích, và thần phục,
đúng như câu nói khe-ai-trá non
khẩu.

Trái lại, nay đọc «*Nỗi lòng
Đỗ Chiêu*» lại nuốt không vào, bởi
vậy, tôi nói có bài hôm nay.

Có người bạn hỏi tôi : «*Sao
cùng một nhà văn ấy, trước kia
thường thức đáng thì anh làm
thịnh, bây giờ không thưởng
thức đáng, anh lại chỉ-trích ?*»

Tôi xin nói rõ chơn-tình tôi
thật không muốn cầm bút viết
ra bài này một chút nào, nếu
ông Đông-hồ không tán-dương
quá lỗ trong báo «*Mai*» luôn
hai tuần trước đây.

Giờ tôi xin phép độc-giã cho
tôi nhập đề.



Trước hết, tôi không hiểu Nỗi
lòng Đỗ Chiêu là nghĩa gì ?

Có phải là nỗi-niềm tâm-sự
của cụ Đỗ-Chiêu chăng ? Tác-giả
muốn truy-nguyên tâm tích của
cụ Đỗ-Chiêu lúc đó chăng ?
Nếu vậy thì ông Hùm muốn làm
một ông Luật-sư bình vực cho
người thân-chủ đã qua đời lâu
rồi, ấy là việc một kẻ hậu bối
muốn thấu xét bực-tiên-hiền !

Đọc suốt cuốn «*Nỗi lòng Đỗ
Chiêu*» tôi thấy có chỗ ông bình
phẩm, có chỗ ông mặt sát, rất
đôi có chỗ ông Hùm lại lấy óc
kim thời của ông Hùm mà để
vô óc ông Đỗ, là một người đã
quá cổ hơn nửa thế kỷ.

Đến như sự chú thích năm
tháng tây với ta, ông Đông-hồ
tán dương nào là công-phu, nào
là đúng đắn, tôi không biết
ông Đông-hồ bằng-cứ vô đầu,
mà hết sức hàm hồ, khen ngon
khen ngọt.

Hãy thử coi nha :

— «*Nguyễn-dinh-Huy sanh
năm Nhâm-tí 9 Février 1793*»
(nơi trang đầu), tôi tháng giêng
Nhâm-tí 9 Février 1888 «*vua
Hàm-nghi bị hợn phần thần
khâm phá tông tích*» (trang 47),
và «*ngày hai mươi bốn tháng
năm, năm Mậu-ti 3 Juillet 1888*»
tiên sanh buồn hơi thở cuối
cùng ở Batri».

Lạ quá, cũng là 1888 hết, chỗ
thì Nhâm-tí, chỗ lại Mậu-ti. Cũng
là Nhâm-tí hết, mà trang đầu
thì 1793 trang chót lại 1888. Đỗ
ai hiểu nổi ?

Lại như :

«*Năm Quý - mảo, Thiệu - tri
tam niên, 1843, khoa thi hương
ở Gia-dinh, Nguyễn-dinh-Chiêu
đỗ Tú-tài, bấy giờ mới 22 tuổi
Annam*» (trang 16 và 17).

Rồi tôi chỗ :

— «*Tiên sanh cất gánh về
kinh để chờ khoa Kỷ-dậu 1848*».

Thử coi : Mão, Thìn, Tị, Ngọ,
Vị, Thân, Dậu là 7 năm. Mà
tính năm tây 1843, 4, 5, 6, 7, 8
là 6 năm. Dương lịch và Âm
lich như tôi đã nói đó, dầu tính
theo đốt tay cũng hiểu, nếu
có cuốn sách của ông nào đó ngoài
Bắc, chú thích đối chiếu dương
lich và âm lịch một cách rõ rệt.
Vả lại, tám tảng đối chiếu hai
thứ lịch, hình như các tòa án
đều có.

Ông Hùm đã viết cách quã
quyết rằng ông Nguyễn-dinh-Huy
là «*Bát phẩm Thơ-lại*» chỗ đó
tôi không cãi. Nhưng sau ông
lại nói «*Cậu ấm Nguyễn-dinh-
Chiêu sung sướng vừa được tám
năm*» (trang 14), câu đó bắt ôi
ngần ngơ. Theo quan-chế triều
Nguyễn, bát-phẩm thì làm gì mà
con đảng ấm-tử ? Không biết
ông Huy trước làm Thơ-lại có
công lao gì quá lớn mà được

«*đặc cách*» của nhà vua phong
ấm cho con như vậy, hay chỉ là
sự cầu-thả của ông Hùm. Với ai,
sự làm này có thể xem thường.
nhưng với ông Hùm là nhà viết
văn thận trọng, viết văn lịch sử,
lại từng nghiên cứu Hán học và
ở Huế lâu năm, thì sự làm ấy
đáng trách. Ông nhớ lại coi có
phải quan-chế nhà Nguyễn thì
quan từ ngũ-phẩm trở lên, con
mới được phong ấm hay chăng ?

Cũng trang ấy, ông nói : «*Án-
sát-sư tam phẩm*» không biết
ông bằng cứ vô đầu hay chỉ viết
phóng, chớ cũng theo quan-chế
nhà Nguyễn mà nói, và xem ngay
cuốn «*Việt-nam sử lược*» của
Trần-trọng-Kim, trang 167, thì
Án-sát-sư là tứ phẩm, chớ không
phải tam phẩm như ông Hùm
đã ước thuyết.

Trang đầu ông viết rõ ràng
«*Nguyễn-dinh-Huy sanh ở xã
Thương-an xứ Trung-kỳ*» rồi
qua trang 14 lại nói «*Nguyễn-
dinh-Huy, người xã Hương-dinh
huyện Bồ-diên phủ Thừa-thiên*».
Không biết tại sao hồi đó người
ở xã này qua sanh đề xa khác,

VĂN VUI

NHAY DÂM

ĐỜI Đường có thầy
La-công-Viên,
Biết phép đưa người
lên nguyệt-diện.
Chuyện ấy còn ai
chẳng chết thêm,
Nên vua cho triệu
vào sau viện.



Rồi đêm hôm ấy, rằm, trăng sáng,
Thầy vụt lên trời như chớp nháng.
Cây gậy hóa ra một cái cầu,
Thăng tuốt đi lên tận cung Quảng.

Ở trên cung ấy sắc là sắc,
Muôn hồng ngàn tia thấy chóa mắt,
Khí hậu ấm áp, cỏ hoa thơm,
Chớ đâu có tệ như dưới đất !

HÀNG-Nga, con mẹ sợ dễ ấy,
Tiếp rước nhà vua, khéo đưa đẩy...
Bắt các Tiên nữ múa và ca.
Năm sau dưới đất có gái nhấy.

Rồi bắt luôn đi, độ khá lâu,
Đến thế-kỷ này gặp người Âu,
Annam mới nhớ lại môn nhấy :
Ấy là Đông, Tây được gặp nhau.

HỌ múa men như Thổ hát rằm,
Mà nhà thú-cụ mắng : Khiêu dâm !
Mà người cấp-tiếng khen : Khiêu vũ
Mình dốt, thôi kêu họ : nhảy đầm !

MÃ-THỊ-CHU (Camau)

dầu
ĐỒNG
BẢO
VỀ TRÒN
0.20
Thượng hạng hơn hết
các thui dầu trị bá chứng

như ông Hùm đã viết như thế
được ?

Năm 1820, Tả quân Lê-văn-
Duyệt trấn nhậm Gia định, qua
năm 1882, Nguyễn-dinh-Chiêu
ra đời, tới năm 1832 Lê-văn-
Duyệt mất, coi đó thì lúc Đỗ-
Chiêu ra đời, quan Tả quân hầy
còn, nghĩa là trước lúc ngài
mất 10 năm đã có Đỗ-Chiêu.

Theo hoàn cảnh lúc đó, hể
dinh cụ lớn Tổng-trấn ở đầu,
chắc nhà của các Thơ lại cũng ở

xúm xít gần đầu lối đó, để thừa
hành công vụ, và lúc cụ lớn đòi
hỏi, chạy vô chomau, vì hồi xưa
đường sá chưa mở mang, xe cộ
chưa có, mương rạch hầy còn
nhiều. Hướng chỉ vợ ông Nguyễn-
dinh-Huy là người Tân-thời, vậy
thì vợ chồng ông Nguyễn-dinh
đều ở trong châu thành Saigon
bây giờ. Sau ông Hùm lại nói :
«*Nguyễn-dinh-Chiêu sanh tại
đầu, trong thế - phò của họ
Nguyễn không thấy chép.*» Chỗ
đó ông Hùm cần thận quá, chớ
theo thói thường, thì vợ chồng
ông Huy ở đầu, sanh con tại đó,
chớ phải chi sau lúc Ngụy Khôi
dấy loạn, phải chạy giặc, nay ở
chỗ này, mai ở chỗ nọ, mới
sanh Đỗ - Chiêu, mà nói rằng
không biết sanh tại chỗ nào.

Đọc tới câu «*súng bắn thì
oai, thì đạn bay bổng, không
nhắm vật, không hại người*» thì
dầu trò tiên-học cũng hiểu. Kể
đó «*nhưng trúng nặng thương
lòng sĩ-nhục của nhà vua.*» tất
phải là bậc cao đẳng mới hiểu,
không biết ông tiếc gì mà không
đặt cho gọn, viết cho phổ thông
để ai cũng hiểu hết. Cách một
đoạn rồi đến câu «*thì chắc cũng
phải đau lòng vì mấy viên đạn
đầu tiên của nước Pháp xa
xuống đất Việt-nam của triều
Nguyễn.*» Trên thì «*đạn bay
bổng*» dưới thì «*xạ xuống*». Xạ
nghĩa là bắn, không biết sao ông
không dùng tiếng «*roi*» là tiếng
thông thường thay cho tiếng «*xạ*».
Nhưng dầu tiếng gì đi nữa, câu
đó cú-pháp và văn-pháp cũng
không gọn gàng, thật nó lòng
thông lượch thật, in như mấy cô
«*tân-thời*» ta bận đồ một quá ư
cầu kỳ vậy.

Còn câu «*song le, thời bấy
giờ hết phải là buổi vén gay
ngực của thời Gia-long*» trong
đó bốn chữ «*vén gay vệt ngực*»
là nghĩa gì, sao ông tiếc công
mà không chú thích cho độc-giã
hiểu. Tôi chắc nhiều người
cũng như tôi phải bí.

Tóm lại cuốn «*Nỗi lòng Đỗ*»

Những bộ Âu - phục
cắt, may - đúng kiểu
đều có ký tên :

PARFAIT COUPEUR

79, Boulevard Charner, Saigon

Tiệm mới tổ chức lại rất mỹ
quan có nhiều hàng mới,
lạ, chưa đâu có, quý ngài
không nên bỏ qua một dịp tốt

Chiều ông Hùm thường hay để chữ nhỏ vô, để phần-chiêu cho ra ông Đờ nhỏ, nhưng chữ nhỏ của ông Hùm dùng có nhiều chữ lạ lạ sống sượng quá. Như câu « ngày xưa hiểu sự cư tang, đầu cho đương làm quan có trọng trách cũng phải cáo từ » (trang 20). Hai chữ hiểu-sự nghe lạ lạ; còn nói « đương làm quan có trọng trách » vậy thử hỏi có ai làm quan mà không trọng trách bao giờ. Đến hai chữ « cáo từ » càng không đúng, vì cáo thì dâng, chứ từ sao dâng? Nếu ông viết rằng: « ngày xưa cái lệ cư tang, đầu đương tại chức, cũng phải cáo về đình-gian » thì có hại gì?

Còn nữa: « Nguyễn - đình - Chiêu trước đã có hứa hôn khi mới đỗ tú tài, đến sau mất mù thì nhà gái từ khước. Chuyện bội bạc ấy có không ta chẳng bằng cứ vào đầu mà biết được. » Ông hứa hôn cùng người ta, sau người ta thấy ông mù mà từ khước, có gì là bội bạc? Phải chi tác-giả viết như vậy: — « Nguyễn-đình-Chiêu lúc mới đỗ tú tài, đã có kẻ hứa hôn, sau vì ông mù, mà nhà gái từ khước » thì hai chữ « hứa hôn » và « từ khước » mới có ý nghĩa.

Cứ nói cho ngay, Phan-quân viết « Nỗi lòng Đờ Chiêu » không phải là không dụng công, nhưng không hiểu sao một người có tánh tri-trọng như ông lại để trong cuốn sách có nhiều chỗ sai sót, thế mà ông Đờ-hồ tán dương quá đáng. Sự tán dương quá đáng ấy, chúng tôi cho một sự có hại cho sự nghiệp văn chương của Phan-quân về sau này. Tôi vì chỗ liên-tải mà lo dùm cho Phan-quân mới viết bài này chứ không có ý gì khác cả.

VIỆT-NHƠN

Một chỗ nhận lầm của ông Đờ-Hồ

Trong bài phê-bình quyển Nỗi lòng Đờ Chiêu, đăng báo kỳ rồi, ông Đờ-Hồ có nhận lầm một điều. Ông trích một đoạn trong Nhựt-Báo nói về Karl Marx, mà bảo rằng đoạn ấy rút trong bài của tôi viết ra. Tôi tự lấy làm một cái nghĩa-vụ phải đính-chính lời của ông Đờ-Hồ. Đầu cho tôi có thể vui-lòng ký tên dưới một đoạn văn đoàn-chính, như đoạn văn của ông Đờ-Hồ đã trích ra đó, tôi cũng phải ngay thật mà thanh-minh rằng tôi không hề có viết bài nào trong tờ Nhựt-Báo, trừ một bài nói về ông Tạ-thu-Thân, và lại bài này vẫn có ký rõ tên của tôi.

PHAN-VĂN-HÙM.

GIỚI-THIỆU NHỮNG THI-SĨ TRẺ TUỔI Ở NAM-KỲ

của Nguyễn-tân-Phượng

Dã có nhiều người nói đến những thi-sĩ mới ở Trung-Bắc kỳ. Nhưng chưa ai nói đến những thi-sĩ trẻ tuổi đã tỏ ít nhiều tài trong tác phẩm họ — ở Nam-kỳ.

Một vài thi-sĩ tôi sắp giới-thiệu dưới đây chỉ vì thiếu khuyến-khích, tưởng lệ, và thiếu cơ quan để phổ diễn nghệ-thuật nên không được người ta biết nhiều, không được nổi danh một cách ồn ào như các đồng-nghiep ở Trung-Bắc.

Nhưng tôi tin ở tài họ, ở những cái « có thể » tốt đẹp của họ sau này. Cho nên bài tôi viết đây vừa là một bài giới thiệu, vừa là những lời khuyến-khích.



I. LƯ-KHÊ

Lư-Khê làm thơ ta, đã có nhiều kết-quả khiến tôi hy-vọng ở tương-lai thi-phẩm của ông lắm.

Thí dụ trong bài: « Em chẳng điếm son » của ông — được giải thưởng của một văn đoàn ở Bắc — tôi tìm thấy 4 câu sau đây:

« Chờ lúc say sưa đôi quã tìm
« Lòng ta rung động, anh hôn em,

« Thì em then, má háy-háy đỏ,
« — Lọ phải màu son em điếm thêm!... »

Tình tứ vừa dồi dào vừa kín đáo của một cô gái mới biết yêu! Lời thơ có duyên biết bao!

Tôi lại nghĩ đến Thử-Lữ trong « Tiếng gọi bên sông » hay là « Giây phút chạnh lòng » khi tôi đọc những vần làm ly này của Lư-Khê:

... « Rồi bước gian-truân dầm gió mưa,
« Cạnh lòng lưu-luyến chút duyên xưa:

« Than ôi! Mãi miệt đời phiêu lãng,
« Đâu phải lòng ta muốn hững hờ!

« Tiếng gọi non sông giục khách tình
« Vang đường vui nện gót điều linh

« Dừng chân ngoảnh lại, ôi xa vắng
« Chạnh nhớ phương trời bạn tuổi xanh! »

Khi tả nhan sắc một cô gái Mường mà thi-sĩ đã có những nét phác họa linh động như:

« Mây Nắng đi mắt vẫn thờ ơ
« Đềm mạc ta say, vẫn hững hờ »

— « Vẽ đẹp mon man như nước hồ

« Ẩn trong đôi mắt đượm hồn thơ, tiếng kêu tha-thiết :

« Và trên môi thắm thường tươi nở
« Bao nụ cười chưa gợn nỗi lo. »

Thi-sĩ còn mãi mê ngắm sắc đẹp ngây thơ mà quên luyện của thiếu nữ Mường, thi bằng bên cạnh mình có bạn gái tỏ vẻ khó chịu, hình như... ghen!

— « Rồi bạn giục đi... tôi bước ra...
« Bên lòng thêm nặng giấc mơ sau!

« Ước mong, yêu nhớ, ôi, huyền ảo!
« Tôi thấy đời tôi nào-nức chờ »

Câu chốt của bài thơ kéo dài trong tâm hồn của âm-thanh bằng-khuàng, ưu-ái, như khúc nhạc dờ dang của Schubert trong dĩ-vãng, một chiều thu!..

Căn cứ vào những câu thơ tôi vừa trích dẫn đó, tôi chắc Lư-Khê có tài ấy mà theo đuổi một danh giá nào khác, thì đáng ân hận quá, nhất là cho thi-sĩ!



II. VIỆT-CHÂU

Cũng như Lư-Khê, Việt-Châu được có danh nhờ giải - thưởng của « Văn-nghệ-tùng-thư » tặng cho bài: « Vọng-Phu » của ông. Bài ấy xuất-sắc vì âm-điệu, cái âm-điệu của Lưu-trọng-Lư hay Thái-Can:

« Gió cuốn mây bay, nhận quyền sương
« Âm thầm to liều rừ bên đường

« Em trông anh mãi nơi xa thăm
« Chỉ thấy mây bay, nhận quyền sương!

Một hôm thi-sĩ thả thuyền trên sông, chợt qua bên một biệt thự tráng-lệ. Nhìn lên, thi-sĩ thấy:

« Tường vôi trắng, nỏn hoa lê phủ
« Làn gió chiều hôm lay cánh hoa »

Cái cảnh đã đẹp, mà trong cảnh ấy lại có người — một thiếu-nữ yêu-kieu diễm lệ. Dừng thuyền lại, thi-sĩ say mê ngắm bức tranh tuyệt đẹp ấy. Lòng thi-sĩ xôn-xao những niềm ân nể ái. Những điều ao ước ngóng cuồng của trái tim son trẻ tung-bùng, xao-xuyến. Nhưng...

« Mà Nàng đi mắt vẫn thờ ơ
« Đềm mạc ta say, vẫn hững hờ »

Cho nên, buồn tình, thi-sĩ lại thả thuyền đi; và trong gió chiều hiu-hắt thổi, người ta vẫn nghe tiếng kêu tha-thiết:

« Nàng hỏi, thân ta như chiếc lá
« Bên dòng đeo nặng khối tình mơ!... »

Thi-sĩ là một thiếu-niên đa tình. Tài-hoa của thi-sĩ lại khiến cho thi-sĩ thắc-mắc mãi trong vòng ân-ái.

Nhưng thi-sĩ không như J. Leiba hay Thanh-Lữ, thương ca những cảnh truy-lạc, những gái giang-hồ.

Việt-châu, còn trẻ hơn, chưa bước vào những cảnh bẽ - tha, tan-tác. Cho nên chàng còn ca ngợi được những cái trong trắng tinh anh. Đối với chàng, cái quý nhất ở một thiếu-nữ là: Trinh-tiết. Ta được thấy chàng tả một Trinh-nữ với những nét đẹp say sưa:

« Trinh-nữ, kia em, gió gợn xuân
« Gián làn lụa mỏng xát giai-nhân,

« Đùi non khép chặt, ôi trinh bạch,
« Giấu nét thiên - hương, nét tuyết trần... »

« Chỉ có Trinh là đáng qui thời,
« Son tình còn thắm, dính đôi môi,

« Và trên ngực tuyết rung rinh
« Ấy »

« Em giữ tròn hai đóa mộng tươi
Ta lại thấy cô Trinh-nữ của thi-sĩ hiện ra trong hai « scène » cực kỳ xinh đẹp, và trong đó tài thi-sĩ biểu lộ bằng những nét thủy-mạc thanh tú vô cùng.

— « Trưa hè, hiên vắng, em mơ ngủ,
« Buồng bực màn the, ần vòc ngà »

« Len lén, Gió nhung em-ái bước
« Tôi gần hé mở bức màn hoa »

— « Sương tỏa, sao mờ... Bên suối vắng
« Lơ-lơ em tắm... Buổi chiều hôm... »

« Giết mình, em vội choàng khăn lại:
« — Qua lá trắng xanh liếc mắt dòm... »

(TÌNH GIÓ TRĂNG)

Đêm trăng ấy, nàng trinh-nữ của Việt-châu đã hiện ra trong giấc mơ chàng, với hình ảnh hư huyền một nàng Tiên-nữ:

— « Đêm về khuya, Liều buồng làn lá rữ
« Con trăng non, vô ý vương trên cánh;

« Xa xa trông, ta ngỡ người Tiên-nữ
« Tóc bỏ lơ lửng cái chiếc lược mong manh... »

Những nét mong manh đó đã gợi cho ta những cảm giác kỳ thú, như khi ta đọc Nguyễn-Du tả Đạm-Tiên trong giấc mộng Thủy-Kiều!

Ngâm nga những câu tôi trích ra trên đây, ai còn chẳng công nhận Việt-Châu là một thi-sĩ có chân tài, xứng đáng...

NGUYỄN-TÂN-PHƯƠNG

(Còn nữa)

Thuốc . MANH Dai-Quang

Thuốc nước chổ Sâm-nhung cũng các thương-phẩm nổi tiếng khi, bổ thần tráng dương, sự công hiệu thuốc này kể ra không xiết. Nói tóm lại, ai muốn hạnh phúc, muốn gia đình vui vẻ, thì đừng quên trong nhà có một chai thuốc MANH, pha với nước lạt rượu hay nước chín, mùi rất thơm tho dịu dàng dễ uống, dùng lúc nào cũng được, uống nhiều càng tốt mau thấy khỏe khoắn, lại ngăn trừ diệt các chứng bệnh. Già, trẻ, đàn bà có thai, không thai hoặc sau khi sanh sản dùng thuốc MANH càng mau thấy công hiệu. Thuốc MANH là một vị thuốc đại bổ khí huyết, rất cần ích cho tất cả mọi người.

Thuốc MANH DAI-QUANG bán thật chạy, song không làm quảng cáo trong 4 năm trước, có nhiều nhà huốc cũng dùng Sâm-nhung mà chế ra thứ thuốc nước, nên nhà thuốc DAI-QUANG phải đổi tên « THUỐC MANH » hiệu oan « BƯỚC BƯỚC », có câu chứng tại tòa cho khỏi lầm lạc khi dùng thuốc nước Sâm-nhung. Giá thật rẻ để phổ thông các giới có thể nếm mùi tốt đẹp ý vị. Chỉ có 0p.50 một chai, các nơi đại-lý khắp cả Đông-pháp đều có trữ bán.

Nhà thuốc chánh CHOLON : 27 Bd Tổng-đốc-Phương
Chi-cuộc, 231 rue d'Espagne -i- SAIGON



NHÀ THUỐC ÔNG TIÊN

Rue Paul Blanchy prolongée Phunhuan -i- SAIGON - Tél. : 20.773

MỖI BUỔI SỚM MAI VÀ CHIỀU

Có thầy chuyên nghiệp coi mạch cho toa chỉ thuốc giùm, trị đủ các chứng bệnh đàn ông, đàn bà và trẻ em, chuyên môn bệnh phong tình, bạch đới, tử cung và kinh kỳ trời sụt của đàn bà.



Thư
Phê bình

« ĐƯA CON HOANG » của NGUYỄN-VỸ

ĐƯA con hoang tôi muốn nói nó không phải một đầu đề cho một cuốn tiểu thuyết, mà là một vấn đề xã-hội, một nhân mạng, một vết thương do xã-hội đã gây nên, mà xã-hội chưa tìm ra một phương pháp nào để giải quyết, hàn gắn vết thương mỗi ngày mỗi lây lớn ra mãi.

Giữa lúc xã-hội lơ đãng lo tìm một phương thuốc để cứu chữa, thì « Đưa con hoang » của Nguyễn-Vỹ ra đời.

Nó ra đời, không phải như những cái đầu đề tổ đẹp khác, nó chỉ là đưa con hoang, là hiện-thân của xã-hội vô-sân, hình ảnh của giai cấp nghèo nàn. Nó đã sống, và đóng một vai chủ động để tượng-trưng cho bọn phú hào, trường giả, để tiêu biểu cho một linh hồn đau khổ, mới lọt lòng ra đã bị liệng bỏ ra ngoài bụi, bờ, sống cù bơ, cù bất, rồi chết tàn chết rũ trong bóng tối. Nó sống, hay nó chết, không quan thiết gì đến xã-hội. Nhưng chính xã-hội phải chịu trách nhiệm hoàn toàn bởi xã-hội này bất công, vô nhân đạo, đã gây nên một tội ác, đáng nguyên rủa. Thâm cảnh ấy cất tiếng khóc than, rên rỉ, hầu khắp cả thành thị, thôn quê, hang cùng ngõ hẻm.

Đưa con hoang!
Nó là thằng Nghi-Tâm, con cô Dần, kết thai bởi những tiếng kèn giọng quyền của Kỳ-Vân, con của lão chủ lò rượu. Nhưng đưa con hoang ấy, thi-sĩ Hồng-Minh đã bắt được và giao cho cho vợ chồng Hai Ốc nuôi. Một điều nên lưu-ý là vợ chồng Hai Ốc là dân thợ thuyền, lao động. Hai Ốc chật vật, cực nhọc không đủ nuôi đưa con hoang này, buộc lòng thi-sĩ Hồng-Minh và Như-Mai phải đem về nuôi. Kỳ-Vân lại còn một tội ác nhân tâm đánh chết vợ Hai Ốc giữa lúc bụng mang dạ chửa. Đưa con hoang vừa lên bốn tuổi, cô Dần tìm nhận Nghi-Tâm là con đẻ, và xin bắt về nuôi. Nhưng

cũng chưa hết, Hai Ốc muốn giết Kỳ-Vân, để trả bốn cái thù cho vợ, cho con, cho cô, cho Nghi-Tâm. Hai Ốc nhận việc mình làm là việc vong kỷ xá thân, chứ không phải là việc làm của một kẻ sát nhân tầm thường. Cuối cùng Hai Ốc viện lẽ gì cũng không tránh khỏi cái án khổ sai 20 năm.

Câu chuyện đến đó chưa phải là hết.

Cô Như-Mai một cô gái tân học cũng như cô Loan của Nhất-Linh, cô giáo Minh của Nguyễn-công-Hoan, đã không thể sống nổi trong cái chế độ gia đình với bao nhiêu tập tục lễ nghi hà khắc, đến đời cô phải xô xát với chồng, cãi lại bà mẹ chồng và bỏ nhà ra đi... Cô gặp Hồng-Minh một thi-sĩ ngạo đời. Nhưng cô gặp thi-sĩ không phải để hiệp nhau mà tổ chung một tấm lòng trắc ẩn — chỉ là lòng trắc ẩn thôi — để nuôi lấy thằng Nghi-Tâm, đưa con hoang.

Nguyễn-Vỹ đã nói: « biết đâu chỉ vì chút từ tâm mà ta đến đây »

Tôi muốn nói lòng trắc ẩn, là vì Như-Mai chỉ là một cô gái trắc nết, lộn chồng, và đã cách-mạng với gia đình một cách vô lối, tác-giả « Đưa con hoang » sắp đặt cho cô gặp gỡ thi-sĩ Hồng-Minh, cũng chỉ là một sự miễn-cưỡng. Đến thi-sĩ Hồng-Minh, cũng chỉ là một thi-sĩ có cái hồn thơ cảm vì gió, trăng, mây, nước, hơn là vì lòng nhơn loại. Bởi thế, tôi thấy Hồng-Minh đối với Nghi-Tâm thiếu cả tình nhơn loại. Nghĩa là Hồng-Minh không có một khởi điểm để chỉ rõ một quan niệm về nhân sanh của giai cấp, chỉ rõ những nguyên-nhân đã gây nên tội ác; không có một lập-trường, theo một phương pháp mới tìm một nguồn sống mới, phá tan bớt những hiện tượng đau khổ của giai cấp và nâng cao con đường tiến-hóa, sanh-hoạt, chỉ cho người ta thấy một chút hạnh phúc của dân nghèo. Tóm lại ra,

đưa con hoang vẫn là sống trong đau khổ và chết trong đau khổ mà thôi.

Tôi lại nhận thấy Nguyễn-Vỹ muốn « thi-vị-hóa » cảnh nghèo nàn cùng cực của giai cấp vô-sân. Nhưng, sự dụng-tâm ấy cũng là một sự thất bại chẳng kém gì « Thi-sĩ Kỳ Phong ». Vì, trong chuyện chỉ thấy Hồng-Minh, và Như-Mai sống yên ổn; còn Hai Ốc cả một gia đình đều chết dưới bàn tay Kỳ-Vân.

Muốn biện hộ cho dân nghèo về những nỗi uất ức, bất bình, Nguyễn-Vỹ phải đem nạn nhân ra tòa án. Nhưng tòa án không phải hoàn toàn để bình vực cho dân nghèo, mà thường chỉ là tay sai của bọn phú hào, tư bản, nên

tòa án, cũng chỉ do trong tư tưởng tượng của Ng. Vỹ mà ra với một câu kết thúc của « Đưa con hoang » rằng: « Còn có một cái gì huyền vi hơn và tuyệt diệu hơn ngón tay của thi-sĩ và ngón bút của văn - nhân. Cái gì đó, chính là cảm hứng bổng bột cao siêu của đau khổ vậy. Chỉ có đau khổ là thiêng liêng hơn hết.

Thì ra thi-sĩ, chỉ vì cảm hứng mà để ra « Đưa con hoang », chứ không phải thi-sĩ đã nếm đủ mùi đau khổ, đã thoát ly ở trong đưa con hoang ra để đem đến cho đưa hoang một tia sáng! Mà cũng không tìm ra căn bệnh xã-hội đã gây nên bao nhiêu tội ác, và cũng không có một phương pháp mới mẻ nào để trừ những tội ác ấy. Lại cũng không có một tư tưởng để đi tới chủ nghĩa xã-hội, một chủ nghĩa để cứu Nghi-Tâm, cứu tất cả bọn dân nghèo như Hai-Ốc, cô Dần, đương chìm đắm, ngập lụt trong biển nghèo khổ.

Từ ra Nghi-Tâm đưa con hoang đã không được xã-hội ngó ngàng đến chút nào, nó chỉ là một nạn nhân trong những nạn nhân. Vợ chồng Hai Ốc, nghèo nàn bị bọn tư - bản áp bức, đến đời phải chịu chết và ở tù råt, chứ không có năng lực để phản động, chiến đấu để tìm nguồn sống mới. Thi-sĩ Hồng-Minh — hiện thai của Ng. Vỹ — chỉ là một hồn thơ trong đau khổ, có một chút từ tâm, nhưng lại thiếu lòng xã-hội.

Nói gì Kỳ-Vân rõ ràng là một giống muông sói của bọn tư bản; Antoine Viên là linh hồn của bọn phú hào, trường giả. Như-Mai là thoát thai của phú hào, nhưng cũng không nên hình, không giác ngộ, mới đi tìm một nhà thi-sĩ ngông cuồng như Hồng-Minh, chỉ như một việc « lọt sàng xuống nia », chưa giác ngộ hẳn. Cô Dần mà để đưa con hoang, đã đi lấy tây và sống mãi đời con đi, nhưng lại là hạng dĩ sang trọng. Góp lại từng ấy « đưa con hoang » đều không phải con hoang, chẳng qua chỉ là một đứa con của Ng-Vỹ đầu thai mà ĐÔNG-CHI

ĐẤU XẢO HANOI

Ai muốn đi xem đấu xảo Hà-nội năm nay. Ai muốn đi viếng Nhatrang, Huế, Hanoi, Vinh Hạ-long, Haiphong. Ai muốn đi du-lịch may lại khỏi tốn tiền. Xin mau viết thư ghi tên nơi M. Ng-khắc-Nương thương-gia số 98 đường Lagrandière Saigon. Giá tiền 50p.00

Lúc đăng tên xin gửi 10p.00 còn lại bao nhiêu sáng bữa đi xin đóng tất, số tiền này nếu bạn việc nhà không đi được sẽ trả lại. Người giúp việc nhà nước hoặc các sở được remise 10 %, cha mẹ vợ con đi chung cũng được remise, nhưng không quá 2 phần. Vì muốn cho quan khách được vui lòng, tôi hứa sẽ trả lại cho khách du-lịch mỗi đoàn 2 phần tiền. Hết lên xe đủ mặt, tôi sẽ bắt thăm theo số biên lai từ 1 đến 20 lựa ra một người, và từ số 21 tới 50 lựa ra một người hai người được may mắn này sẽ được huân thưởng số tiền đã đóng lại, qui ông đăng tên sớm sẽ tất nhiên được nhiều phần may mắn hơn. Phạm làm việc chi cũng phải có lời, tôi tính giá nhẹ là tôi muốn giúp cho khách đi cho đông, cho ai cũng được biết đất nước ông bà, tuy rẻ chứ tôi cũng lo điều đình việc ăn ngủ từ từ, không dám sơ sót đi tới nơi về tới chốn.

Đoàn thứ nhất. — 7 novembre 9 giờ tối đi, 8 novembre ở Nhatrang, 9 novembre đi Huế, 10 11 novembre ở Huế, 12 novembre một giờ rưỡi tới Hanoi, 13, 14, 15, 16 novembre ở Hanoi, 17 novembre 3 giờ về Saigon, 19 novembre 7 giờ 20 tới Saigon.

Đoàn thứ nhì. — 12 novembre 9 giờ tối đi, 13 novembre ở Nhatrang, 14 novembre đi Huế, 15, 16 novembre ở Huế, 17 no-

vembre 1 giờ rưỡi tới Hanoi, 18, 19, 20, 21 novembre ở Hanoi, 22 novembre 3 giờ về Saigon, 24 novembre 7 giờ 20 tới Saigon.

Cuộc đi đường

Trên xe khách du-lịch dùng bánh mì, hoặc cơm nhồi, lập xướng, cá mỗi hộp, bột gà chiên, pate, gà quay, thịt bò rôt, v.v.. Sẽ mượn một loa xe riêng, trên xe xin khách du lịch lo điều đình cùng nhau chỗ ngồi, tôi khó dự vào dự, trên xe có để ghế bố nhỏ, cho mượn 1 đồng bán đi, 1 đồng bán về, lối 15 cái, ai muốn mượn xin hỏi trước. Mỗi sáng đều có dọn café sữa bánh mì hột gà, hoặc cháo sữa, hột gà.

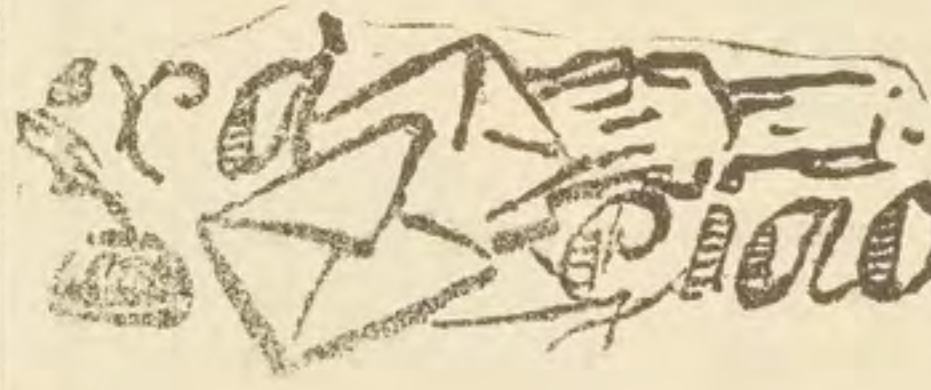
Ở Nhatrang đi viếng sở cá và viện Pasteur. Ở Huế đi viếng lăng Đức Khải-Định, Tự Đức và Minh-Mạng, điện Cần-chánh và điện Thái-hòa, musée Khải-Định và chùa Thiên-mu (đi viếng chùa Thiên-mu bằng ghe dò. Đến Hanoi ở nhà ngủ. Ai không ăn ở tại nhà ngủ, tôi xin trả lại mỗi ngày 1p.00. Ở Hanoi đi xem công nghệ ở Hà-dông và hàng đồ bạc ở Thanh-tri-chùa 2 bà Trưng, Nghĩa-địa, học xá học-sanh và nhà hội tương tế Nam-kỳ. Đi viếng lăng Hoàng-kiểm, hồ Trúc-bạch, hồ Tây, chùa Trấn quốc, chùa Quan Thánh, chùa Một Cột, nhà bà Chánh Tý, vườn Bách thú, musée Fin-not, nếu nhàn ngày thứ năm và chúa nhật: Vô xem hội chợ khố từ tiền, phần tôi chịu 4 giờ sáng đi Vinh Hạ-long, dừng ở Bắc-ninh-Dông-triền, Uông Bi 9 giờ đến Hồn gáy, đi ghé và viếng Hang Đình, Hang Đầu Gỗ, grotte des merveilles, Hang Thuồng luồng, nếu không có sông gió, bận về ghé Hải-phong nửa giờ rồi về Hanoi ăn cơm

Quý ông, quý bà,

Năm nay cuộc đấu xảo Hanoi mười phần long trọng. Quý ông, quý bà, có rảnh cũng nên đi chơi một chuyến cho biết, xưa kia đường đi một hai tháng, nay thâu lại còn đôi ba ngày. Núi Ngũ hành sơn, chùa Non nước, Vinh Hạ-long, các lăng vua, điện Cần chánh, điện Thái hòa, sông Hương, núi Ngự, chùa Một cột, hồ Trúc bạch, hồ Hoàng kiếm, chùa Ngọc sơn, v.v.. là nơi quý ông quý bà nên đến xem cho khỏi thua sút người, ai còn cha mẹ già nên dẫn đi chơi gọi là đền ơn trả thảo vậy.

Xin đem theo đồ lạnh, vì tháng đó ngoài Hà-nội có hơi lạnh một chút. Sáng bữa đi xin ghé nhà tôi đóng gói đồ giấy cần cước. Chương trình này nếu cần, được phép sửa đổi một hai điều, nếu xe lửa rớt trễ, hay là đi đường có sự rủi ro, trách nhiệm ấy không về phần tôi. Mỗi đoàn đều có thợ chụp hình, khách du lịch mỗi ông đều được hiến 10 tấm hình chụp chung.

NGUYỄN-KHẮC-NƯƠNG



Bữa tiệc đãi tại
bungalow Thudaumot

Vừa rồi có hai ông bạn của chúng tôi trong hội AMEIDAC là M.M. Trần-văn-Hiển và Ng-văn-Cự được chánh-phủ Đông-Pháp ân tứ cho mỗi ông một khuê bài Canh nông ngũ đẳng bội tinh ngạch Pháp. (Chevalier du mérite agricole métropolitain). Nên anh em chúng tôi trong bàn trí sự hội này đồng một ý kiến đăng ngày thứ bảy 17-9-38 tới đây, đúng 19 giờ thiết một tiệc tại bungalow Thudaumot để chúc mừng cho hai ông bạn trên đây đăng ban thưởng rất xứng đáng.

Vậy chúng tôi cũng xin tỏ cho các bạn thiết của hai ông Hiển và Cự, ai có lòng hảo hiệp muốn dự tiệc này thì xin gửi thư cho ông Lê-văn-Lục, Secrétaire de l'Ameidac (Pépinière d'Anthanh)

par Laithiêu mà thương lượng.
Nay kính
Chánh hội trưởng Ameidac
BÙI-HỮU-ĐÌNH



GOM FIX

CHẢI TÓC

Bán chạy khắp Đông dương

PHOTO NGHỆ-QUANG

190-192, rue des Marins (Đường Thủy-binh, hàng cháo mủi)

CHOLON — Tél. : 30.209

Bồn hiệu khai trương tại Cholon là nơi trung tâm điểm của thương trường, cho tiện bề giao thông cùng lục-châu quý khách. Chẳng những bồn hiệu chuyên môn về nghệ chụp hình theo điệu nhà nghệ thuật đẹp thiết giống mà thôi, bồn hiệu cũng có trữ bán những đồ dùng trong nghệ chụp hình tính giá riêng cho nhà nghệ như kiếng, giấy, films, thuốc rửa hình v.v... Ngoài ra bồn hiệu lại có trữ bán các thứ đồ đồng hồ lớn nhỏ đủ kiểu, đủ hiệu cùng là máy hát đĩa hát bán tán thời, Đồng thời bồn hiệu có sẵn thợ chuyên môn lành sửa các thứ đồng hồ bất luận lớn nhỏ, máy may, máy hát và bán cả đồ phụ tùng của máy thứ máy ấy nữa. Mua si tính giá rẻ đặc biệt. HÌNH ĐẸP, ĐỒ TỐT, GIÁ NHẸ KHÔNG ĐAU BẮNG
Hình kim-thời : 1p.40 bốn tấm cartes postales lại tặng thêm một tấm hình tại lớn format 18x24.

TIN VĂN THỂ THAO

Tổng cuộc thể-thảo Tây

Dưới đây là danh sách của các hội ban dự tranh với nhau đã đăng tên tại Tổng-cuộc-tây và sau khi bắt thăm, những hội ấy gặp nhau như dưới đây :

HẠNG DANH DŨ

Auto-Hall	—	Cercle Sportif
Electro-A	—	Stade militaire
Thudamot	—	Jean Comte
Police A	—	Etoile du Sud
Stella	—	U. S. Mytho A

HẠNG NHŨT

Port commerce	—	Electro B.
U. S. Cholon	—	A. Cat-lay
L'Ucia	—	Distamy
Baader	—	Police B
R. T. A	—	Saigon Sport

HẠNG NHÌ

Hiệp-Hoa	—	Phu-Hoa
U. S. Mytho B	—	E. Phu nhuan
Aviat. Bienhoa	—	Auto-Hall B
Cây Queo	—	Dông-Chi
Licorne	—	B. I. C.

Ngoài ra còn có 20 hội chọn không ghi tên tới ghi tên nữa, và bắt đầu ngày 2 octobre mùa đá banh sẽ mở.

CHÚA nhật này Tổng-cuộc bóng - tròn Annam không có tổ-chức trận nào đá giày cã. Chỉ có vài trận đá chơn không chẳng được xuất sắc cho lắm.

BẠN đọc có biết từ hồi có đấu võ tới giờ trận nào thắng được nhiều tiền nhất không?

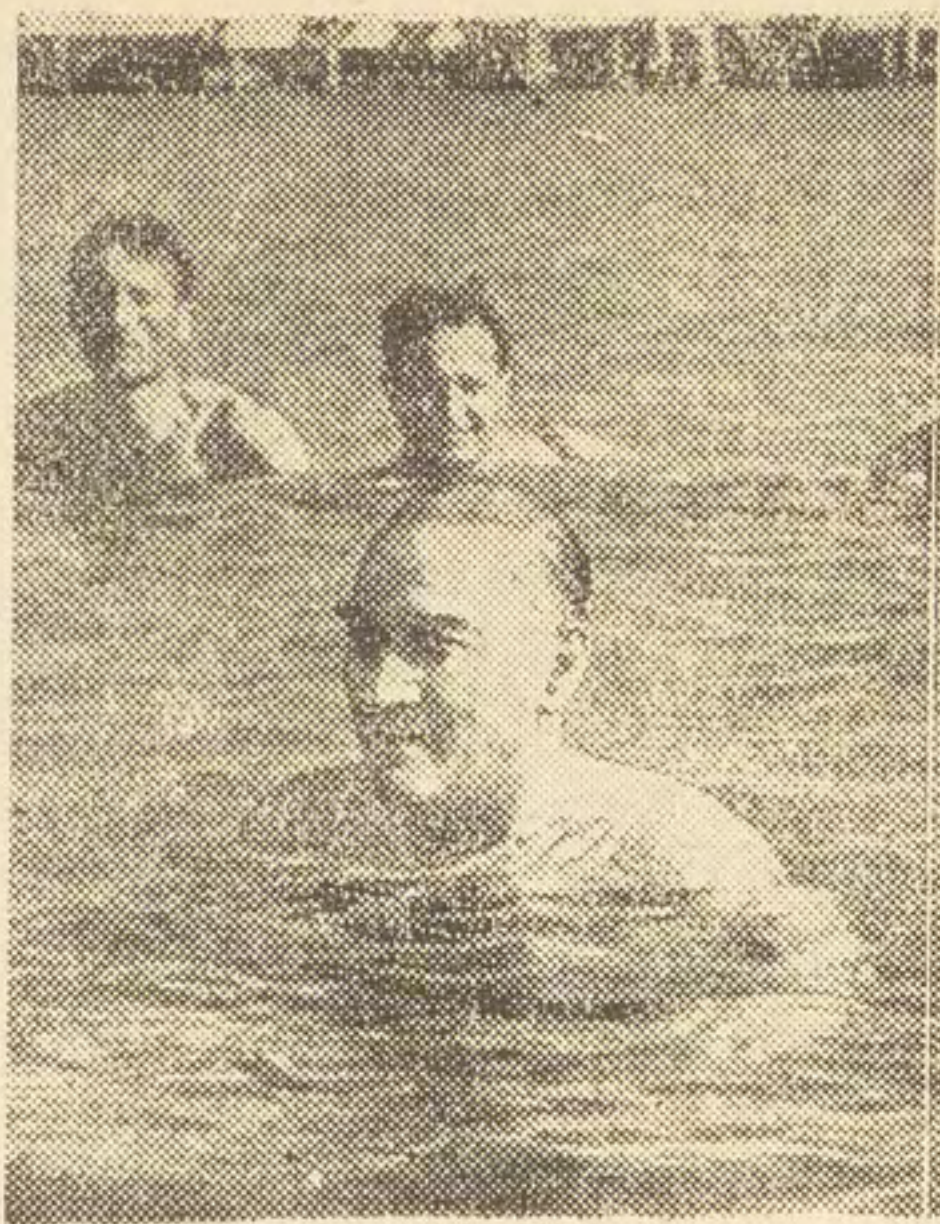
C hắc có hạn sẽ rơi là trận Joe Louis vừa đánh ngã Max Schmeling mới rồi.

TRẦN Joe Louis — Max Schmeling thắng chỉ được có 940. 096 đô-la. Còn trận Carpentier — Demsey 1.600.000, trận Demsey Tuney lần thứ 1.895. 733, đến trận phục thù của hai võ-sĩ sau này tiền vô cửa tới 2. 658. 668 đô-la, nghĩa là từ hồi nào chỉ có trận này là số tiền thắng vô quán-quân vậy.

NHÀ độc-tài nước Ý chẳng những muốn cho các cụ thượng phải cai-trị giỏi dẫn mà thôi, ngài lại muốn sao cho mấy vị này còn phải thể thao nữa.

VÌ mục-dịch này mà chính ngài đích thân ra tổ-chức những cuộc biểu diễn thể-thảo giữa các cụ thượng như nhẩy rào, lội bơi, có khi ngài còn bảo các vị quan đóng vai tuồng nhào lộn nguy hiểm ngang qua vòng lửa hay là hàng súng dựng có lưỡi-lê nhọn.

ĐẾN như các cụ thượng ở Pháp thì khỏi phải bị ai bó buộc, tự mình các cụ muốn chơi môn nào tùy thích. Thủ-tướng Daladier thì hay cầm lái tàu buồm đi chơi, cụ thượng Chautemps thích đánh banh, cụ Piétri thì



MUSTAPHA KEMAL
Nhà độc-tài nước Tuýet-ky hiện giờ rất ham lợi như Mussolini

chuyên nghề đấu gươm và cụ Paul Reynaud lại ưa trèo núi.

TỔNG cuộc xe đạp ở đây coi dèo hết của quây. Đáng tiếc thật, vì công chúng thích coi cuộc đua xe đạp còn hơn các môn thể thao khác. Cũng có nhiều người nhiệt tâm lo lắng, nhưng số ấy lại thiếu thể lực, mới mong làm được trò gì.

CHIẾC vợt thanh-niên Văn-Sáu hiện giờ ở Pháp nghe như sắp sửa về nước nhà, nhưng lúc về đây thì tôi hai người, chờ chẳng phải một mình như lúc đi. Vì nghe rằng Văn-Sáu sẽ cưới vợ đầm nay mai, và về thăm nhà ít lâu lại trở qua Pháp.

VÀ cứ theo tin các báo tây đã đăng thì bên vợ của Sáu khá lắm, Sáu có thể nương dựa mà luyện tập thêm hay là hoạt động về một nghề khác. Tin này chắc sẽ làm phật ý bà bác-vật Nguyễn-hảo-Ca.

THỬ bảy và chưa nhật này tại sân Xet có hai trận đấu cầu sớt-dẻo là ngày trước Cercle gặp Stella, ngày sau Jean Comte sẽ chạm trận với Saigon Sport.

Thuốc trị bệnh ĐAU THẬN đại tài hiệu Nhân-Mai

Chứng đau thận sanh ra phần nhiều bởi sắc dục vô độ, nên khí suy huyết kém, mất lờ tại điếc, đau lưng mỏi gối, mình mẩy ốm nhom hay đại đèm, cũng là xón dái. Hoặc bởi làm việc mệt nhọc, ăn uống không tiêu, tay chơn nhức mỏi, trong bụng hồi hộp chán vẩn mặt mày. Xin nhớ dùng thuốc bổ thận hiệu NHÂN MAI. Uống một tuần thì thấy sự tinh nghiệm phi thường, tinh khí đầy đủ, dăm cam đoan không hay trả tiền lại và thường các tôn phi. Vì trước khi tôi đau thận cả năm, chạy đủ phương không hết sau nhờ thuốc này hết bệnh tôi mới mua toa bác chỗ bán ra, ai dùng rồi cũng khen tặng vô cùng linh nghiệm. Giá mỗi vỏ Op.50. Do nơi Nguyễn-văn-Lượng Boite postale n° 336 Saigon, trả bán rất nhiều nơi tiệm có Nguyễn-thị-Kính ở góc Chợ mới Saigon. Mua lẻ do nơi các Đại lý.

Giá mỗi vỏ 0p.50



THI TRUỜNG TIỂU TỨC

Giá lúa

Ngày 16 Septembre 1938 theo giá
lúa ở các nhà máy Cholon bán
nguyên bao 63 kí-lô.
Lúa thượng hạng : 5,41—5,45
Lúa hạng nhưt : 5,23—5,27
Lúa h. nhì 40% Japon 5,08—5,12
Lúa h. nhì 50/55% Java 4,96—5,00
Lúa thường dùng 4,65—4,69

Giá bạc

Taux Officiel 10f.00
Banque de l'Indochine 10. 00
Banque Franco-Chinoise 10. 00
Honkong et Shanghai 10. 00
Chartered Bank 10. 00

Giá đồng bạc cũ

Ngày 16 Septembre 1938 1\$133/4
Bấp

Giá gạo

Ngày 16 Septembre 1938 bán độc
theo mà sống không kể tiền sở
phí, bán luôn bao 60 k. 700.
Gạo số 1 25 % tấm 7,35—7,39
Gạo số 2 40 % tấm 6,95—6,99
Gạo số 3 50/55 % tấm 6,75—6,79
Gạo lúc 5 % lúa 5,75—5,79
Tấm số 1, số 2 5,76—5,80
Tấm số 3 5,40—5,44
Cám trắng 3,53—3,57
Cám lúc 2,50—2,54

Heo

Mỗi 100 kí-lô 28,00—31,00

Đỗ mỗi 100 k. 8, 30—8.35
Trắng (không định giá)

Dừa khô

Dừa khô Saigon 100 k. 17,60

Đường

Đường cát trắng 100k. 27,00

Giá cao-su

Saigon 16-9-35 1\$, 19 le kilo
Paris 15-9-38 cpt. 13 fr.85 v. le k.
Londres 15-9-38 cpt. Ed 1/16a.
Singapore 15-9-38 cpt. S G0,26 5/8.
New-York 14-9-38 cpt. U.S.16, p.

TRƯỜNG ĐẠO-THAO-VY

32-34, rue A. Garros - SAIGON

Dạy từ lớp chót (Cours Enfantin)
đến lớp nhứt (Cours Supérieur)

Thầy giáo lựa chọn kỹ càng và có kinh-nghiệm
nhiều từ 7, 8 đến 30 năm trong ty Giáo huấn

Học trò nghèo sẽ được giảm hoặc cả, hoặc một phần
học phí.

Xin vô học mau kéo hết chỗ

TRỊ BỆNH TRẺ CON RẤT TÀI

Thầy Nguyễn-ngọc-Chấn kêu là Năm-Chấn ở tại châu thành CÁN THO gần nhà thờ mới đường đi vô Cái-Răng, làm thuốc có giấy chứng nhận và bài sanh ý mới nổi danh được nhiều thân chủ.

Tôi có đứa con trai sanh ngày 23 tháng 5 năm Mậu-Dần (1938) khi gần được 2 tháng rưỡi đau bụng kiết (gastro antérite) kêu là chứng tả-lị, sòng ra đăm trắng rất nguy hiểm, thầy thuốc tây nam hết sức trị mà không thấy giảm, đều phải cáo thối.

Sau khi 15 ngày tại Bắc-liên nan trị, tôi khấn vái nhờ Thánh Thần mạch bảo dạy tôi đem con lên Cần-thơ sẽ gặp thầy cứu chữa.

Chứng lên tôi tôi rước thầy Năm-Chấn khám bệnh rồi thầy chịu cho thuốc, con tôi bỏ bú đã lâu ngày sức yếu mà nhờ thầy cần thận để thuốc nhằm bệnh nên lần lần thuyên giảm, trong một tuần lễ được bình phục, thật đáng khen nghề y của thầy.

Vì công khó nhọc của thầy tôi lui sắn sóc cho con tôi nên tôi muốn tặng một số tiền công cứu chữa nhưng thầy từ chối.

Vậy tôi xin đăng mấy lời thành thật này trên mặt báo để cảm tạ ơn thầy và để chỉ cho quý vị nào có con rũi bị chứng bệnh hiểm nghèo nên đến thầy Năm-Chấn mà cầu cứu.

TRẦN-QUANG-HẠNH, secrétaire comptable à
l'Exploitation Forestière de l'Ouest CÁN THO

HỌC NỮ-CÔNG...

... Với trường thực-nghiệp : TÂN-NỮ-HỌC-ĐƯỜNG,
n° 1, 2 et 3, Rue du Grand Couronné (gần gare Nancy)
Choquan, chị em đồng công-nhận là học rất đáng tiền vì trường dạy kỹ-lưỡng, thành-thật, học mau khéo-giỏi về các khoa : Thêu, may, cắt, thắt, dệt, ép, bánh-mức, nấu-ăn v. v., nhứt là về khoa : Bắc-Trắng, Bắc-Màu, Mực-Bông, Bông-Đường Nẵn, Bông-Đường Rẻ kiền Gocong, thì được tất cả chị em hoan-nginh, cho là tươi-nhuận, sắc-sảo, khéo hơn hết. Dạy Nắn và Rẻ nhiều kiểu như Hồ-văn, Bát-kiết, mặt-vồng, tăng-org, các thứ bông-hoa, điều-thú mới-lạ, trông rất tỉ-mỉ, dễ-thương. Chị em nên hỏi học bao hết các khoa này để mai sau có dịp tốt giúp-ích cho gia-đình và thi-thổ tài khéo của mình trong những đám cưới, xin của chị em bạn gái.

Trường có cho học-bổng, viết thơ thương-lượng. Hỏi điều-lệ học xin dính-tem trả lời và để theo địa-chỉ trên đây.

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có tiền để mua sắm, vớng vàng mà lại mỗi tháng, có hy vọng trắng một số vốn lớn đây là về mới cách thức P má

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Hội tư bản chiến theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1930

vốn đã đóng tất : 1 triệu lạng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán : 7, Đại-lộ Edouard VII & THƯỢNG-HẢI

Hàng chánh ở Đông-pháp : 26 đường Chaigneau SAIGON

Số thương mại Saigon 30

giúp cho qui ngài đóng góp ra số vốn

400 \$	mỗi tháng đóng	1 \$ 00	5.000 \$	mỗi tháng đóng	12 \$ 50
500	—	1 25	6.000	—	15 00
1.000	—	2 50	7.000	—	17 50
1.500	—	3 75	8.000	—	20 00
2.000	—	5 00	9.000	—	22 50
3.000	—	7 50	10.000	—	25 00
4.000	—	10 00			

Vé này đóng lãnh vốn mục-dịch (từ 400 \$ tới 1.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng. hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không đóng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết kiệm cách thức P đóng dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mỗi mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đầu góp nên và trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM
của

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

ĐỔI CHỮ ĐỂ DẰNG, khỏi tốn hao rác rưởi chi hết
CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐĂNG VAY 90 %, số giá chuộc vé.
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trễ và tiền lời hay là giá ký hạn
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo kiết
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG

số VỐN hườn tại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 Dec. 1937 gần..... 455.000 \$
TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày
31 Décembre 1937, gần 72.000 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM
của

hội vạn quốc tiết kiệm

số vốn đã đóng tất cả : Động-sản và bất-động-sản ở Đông-Pháp tới ngày
2000.000 \$ 31 Décembre 1937 2.403.548 \$ 30

MUA VÉ HAY HỎI ĐIỀU-LỆ XIN DO NƠI :

hội vạn quốc tiết kiệm

Ci ngành : SAIGON, 26, đường Chaigneau ;
HAOI, 8 ter Phố Tràng thi ;
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-pháp.

tuyệt vọng

Trường thiên tiểu-thuyết của PUCHO
(TIẾP THEO SỐ BÁO 52)

XII. — MỘT ĐIỂM ĐEN

MỞI giờ qua, sức gió thổi càng thêm mạnh, tiếng sóng vỗ ngoại khơi nghe càng thêm to thêm lớn. Phía hướng tây lặn góc chơn trời, một vùng hồng hồng sót của ánh thái-dương...

Ngã bóng, xế chiều. Mãng muốn biết mấy đã mấy giờ rồi, nhưng Kim-Huê nằm trên cái áo choàn, hai tay lót đầu làm gối, nên muốn coi giờ anh coi không được, muốn lên tiếng hỏi, mà anh thấy cặp mắt của Kim-Huê nhắm thiếp dường như có đờng giấc ngủ ngon, Mãng cũng không đành hỏi. Mà ngộ thật, dường như hai người cùng ngủ một ý, lúc ấy Kim-Huê trở mình, đưa tay coi đồng hồ rồi nói trống một mình:

— Cũng còn sớm quá! chưa năm giờ.
Đem tay gối đầu lại, mệt nhọc, cô nói:

— Tôi phải nằm! Minh mảy tôi rêm hết!

Đặt chỗ hững lên chỗ hững xuống, nằm đâu có yên được, cô lần qua trở lại mãi. Mãng thấy vậy, trực nhớ lại đồng bao hổ để trong chòi, nên dùng nó mà làm một tấm nệm cho cô nghỉ lưng thì chắc được lắm. Nghĩ vậy anh bèn ôm đồng bao lót hai ba lớp sắp dài dưới đất anh lại khéo lót phía trên đầu vừa cao như một cái gối. Đoạn anh kêu cô vào đó nằm. Kim-Huê lúng thững sức-sưởi với bộ mặt mệt mỏi, vàng lờ Mãng như một trẻ dễ dãi. Nằm được êm lưng, tay chơn được thông thả cô không còn lăn trở nữa. Bởi sự mệt mỏi thái-quá nên cô nằm vừa yên thì cô đã ngủ ngon, chớ không có nhớ gì đến Mãng mà Mãng cũng mỏi mệt như cô, cô không có một lời nhường lại.

Cái chòi hẹp nhỏ mà đồ đạc choán hết hai phần, trừ ra chỗ của Kim-Huê nằm, đâu còn chỗ nào khác cho Mãng nghỉ lưng được. Anh mượn cái áo choàn của cô Kim-Huê, anh lót dưới đất rồi dựa lưng vào vách, trí ôn lại tất cả những chuyện anh làm từ lúc mới gặp gỡ cô Kim-Huê.

Những lúc công cái thấy ma của bà Lê-thị-Cửu, gặp thầy Biên ở gần chợ Biên-hòa, bữa cơm chiều tại nhà hàng Thanh-Thanh.

Mãng ôn lại chuyện của anh, nó theo rất thứ tự, không có bỏ sót một chỗ nào. Gương mặt anh cũng chịu theo trí tưởng mà đổi sắc: có lúc cười vui, tự khen mình lắm phải, có lúc nhăn mày buồn giận, tự hối tãi hèn. Nhớ đến lúc ngủ trong nhà hàng Thanh-Thanh, anh không còn nhớ đến gì nữa cả, cái hôn lên làm cho anh quên mất cả đoạn sau. Dòm ra cửa thấy trời sầm tối, anh muốn đánh thức Kim-Huê nhưng chưa định làm sao. Lúc ấy cô Kim-Huê cũng vừa cựa mình, anh lật đặt hỏi:

— Trời tối rồi. Có có bớt một hôn?

— Bớt nhiều...

Mở hí mắt ra thấy Mãng ngồi chơng-ngóc dựa vách, cô nói:

— Sao anh không nằm nghỉ lưng, anh ngồi như vậy trọn ngày chịu sao thấu.

Nói rồi uể-oải ngồi dậy, nhường chỗ cho Mãng, nhưng anh lại biểu cô cứ nằm nghỉ và viện lẽ rằng anh không có lấy gì làm mệt mỏi. Mãng từ chối, Kim-Huê cũng không nằm nữa.

Cô ngồi ngó Mãng, cô thương hại cho anh. Rồi cô lại ăn năn với cái cử chỉ quá bạo của cô... Phải, trước khi rời bỏ chiếc xe Rít-le, lúc chưa được dùng cái diệp kế của Mãng để cùng thoát khỏi tỉnh thành Biên-hòa, cô đã dùng một cách quá bạo tách ra đi một mình, để cửa lấy đời anh. Đành rằng cái cử chỉ ấy là một sự bất-đắc-dĩ, một cái biểu hiệu của sự căm mẫn của cô đối với Mãng, nhưng nếu như anh không bền chí chặt dạ để tận tâm lo cho cô, biết đâu giờ này cô được ngồi đây để nuôi nấng hy vọng. Cô ăn năn, cô càng căm mẫn.

Vỡn vợ đôi mắt nhìn cảnh trời hoàng hôn, Mãng se sẽ hỏi:

— Có nhứt định đi chưa?

Lẽ thì Kim-Huê đứng đợi thúc bồi, cô phải khoan khoái, mạnh dạn đi, vì cái giờ mong mỏi đã sắp đến, nhưng dường như không quan thiết đến, cô lạnh lùng đáp:

— Còn sớm...

Ánh sáng phía ngoài lần lần mất hẳn, trong chòi tối đen như mực, hai người không còn trông thấy nhau nữa.

Không hiểu ở giữa trời tịch mịch, tiếng động của sóng gió làm cho cô Kim-Huê sợ, hay là cảm thấy sự riêng tư làm cho cô khó giải, cô bước lại ngồi gần Mãng. Im lặng một phút, rồi cất giọng thiết tha âu yếm cô hỏi:

— Lần này, tôi hỏi thiệt anh anh cũng đừng dối, anh có tin, anh có biết rằng tôi đây là kẻ vô tội hay không?

Như tổ lời phiên trách, Mãng hỏi lại.

— Sao cô lại hỏi tôi câu ấy nửa Kéo vạt áo lau mặt, Kim-Huê căm động nói:

— Xin lỗi anh, tôi tin anh và bao giờ tôi cũng biết anh hiền nổi oan khức cho tôi lắm! Nhưng không hiểu sao trí tôi bắt hỏi những tiếng ấy hoài.

Lặng thinh một lúc cô nói tiếp:

— Xét lại đời của tôi không còn mấy người được biết tôi rồi biết đâu họ cũng sẽ chịu hàm oan như tôi...

— Cô nói những gì tôi không hiểu?...
Nói mấy lời ấy rồi một cái ý tưởng thoáng qua trí, Mãng trực nhớ lại lúc Kim-Huê thuật chuyện nhà cho anh nghe tại nhà ngủ Thanh-Thanh, có nhiều chỗ mập mờ dường như cô có dấu anh một chuyện gì, lúc ấy anh không muốn hỏi là vì anh muốn để cho cô yên. Hôm nay thừa dịp một lần anh vừa nghe và không được hiểu, anh hỏi ngay:

— Theo tôi xét nếu không lầm thì cô vẫn còn dấu tôi...

— Anh phiên tôi chẳng? — Kim-Huê ngắt lời. — Những điều mà tôi muốn cho anh hiểu là lòng của tôi bao giờ cũng kính mến anh và đinh-ninh nhờ cậy nơi tấm lòng quý hoá của anh vì tôi là một người vô tội.

Nói rồi Kim-Huê nắm tay Mãng ra khỏi chòi, lần ra đường cái. Con trăng rằm cũng bắt đầu bủa giăng ánh sáng cùng trong đồng ruộng để giúp cho đôi nam nữ bước đi đỡ khó.

Nói cho phải, Mãng hiểu gần tất cả cuộc đời của Kim-Huê, nhưng còn thiếu một điểm đen mờ ám, Kim-Huê không thành thật bài giải. Anh để lòng nghi từ lúc cô thuật lại câu chuyện giữa cô cùng bà Lê-thị-Cửu, lúc ấy anh muốn hỏi cho cặn kẽ nhưng mấy giọt nước mắt của Kim-Huê làm cho anh bấn chí, rồi bạn này những lời quyết định lại có vẻ yêu cầu, anh cũng không nỡ hạch hỏi cho ra lý. Anh làm thinh bỏ qua sự nghi ngại ấy cũng còn một lẽ là Kim-Huê đã vào đường hy-vọng thì ích gì phải tìm hiểu thêm.

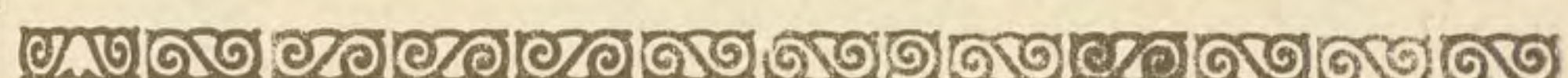
Ông Phán!
Ra tới đường cái, Mãng lại bắt nhớ đến cha con của ông phán. Con người có cái cử chỉ lạ lùng ấy làm cho Mãng ban đầu nghi sợ, đến chừng anh ra



Mách giùm làm nghĩa cho ai mắc bệnh lao



Bệnh ho lao là bệnh mà dân tộc ta dễ mắc hơn hết. Ban sơ bệnh chỉ phát ra bằng ho gió, ho cảm, nhưng nếu lâu ngày không điều trị phổi yếu, vi-trùng ho lao (bacille de kock) hóa sanh ra từ chỗ phổi yếu. Chừng ấy người ho khan, rang tức cả ngực, khạc ra đàm trắng, xanh hoặc vàng, đôi khi khạc ra máu. Vậy ai lỡ mắc bệnh ấy, mà đã chạy cùng thầy Tây, Tàu, nhưng bệnh mình vẫn trơ trơ thì mau gởi thơ đến cầu phương thuốc gia truyền của ông TRỊNH-HẢI-LONG (nội tổ của ông đốc-học TRỊNH-VĂN-HÀO Saigon) để lại. Ở xa muốn có thuốc dùng gởi mandat 3p.50 thì có thuốc gởi lại. Thơ, mandat đề cho M. TRỊNH-VĂN-HÀO Directeur Ecole Villa n° 110 rue Vassoigne (Tân-dịnh) -:- SAIGON



khỏi nhà người ấy rồi anh lại đỡ mát sọc xanh trắng, thông dong châm chỉ đọc cuốn sách chòi anh có ngờ ý tin cậy nơi ông cho cô Kim-Huê nghe, nhưng cô không ý tán thành. Mặc dầu ý kiến trái nhau Mãng vẫn xét rằng: với người như thế lẽ đâu lại lấy ân làm oán!

Đi tới nhà ông Phán, anh dặn nhỏ Kim-Huê và biểu cô lách mình dưới bóng tối dựa hàng rào, anh vô trước để thăm dò ý tứ người ấy.

Hai cánh cửa sổ chưa đóng, ánh đèn măng-sông trong nhà dội ra ngoài hàng ba sáng rõ. Mãng rón rén đi từ bước nhẹ để mắt dòm lên vào nhà. Anh thấy ông Phán ngồi trên một chiếc ghế salon, mặt day vô phía trong, tóc chải ngược ra phía sau ót, mình mặc một bộ

— Xin lỗi ông. Tôi vô nhà cách này thật vô lễ.

(Còn nữa)



B O U R J O I S
PARFUMEUR PARIS

CHÁNH-SÁCH BẢO-HỘ CỦA NƯỚC PHÁP

— « Giả tí như Nhứt-bồn đến lấy nước mình, ý nghĩ anh em ra thế nào? »

Hầu hết đều trả lời :

— « Muốn vậy thì thật-tình không muốn, nhưng dầu có đến đó thì cũng phải chịu! »

Nói tóm là họ rất lãnh-đạm, tinh dầu thế nào cũng không ra khỏi cái kiếp tôi đời này, lựa là phải nhọc lòng lo nghĩ cho một!



Ai sao tôi không rõ, chờ cái câu trả lời ấy làm cho tôi buồn quá. Tôi là người trong hạng người không hề hưởng chút ân huệ chi của chánh-phủ Pháp, tuy vậy, tôi vẫn là một người tin-đồ của thuyết Pháp-Nam thân-thiện. Tôi nghĩ lại nếu cả hai phía người Nam và người Pháp đều thật lòng muốn cộng sự lo lắng, thì cái giang sơn gấm vóc này không dễ gì cho ai dòm ngó, và hai dân-tộc Pháp-Nam đều được hưởng sự lợi ích nhiều lắm.

Nương dựa lấy nhau, dung chế cho nhau mà ăn ở thì làm gì mà không thuận hòa êm ái? làm gì mà không thương yêu lẫn nhau. Dầu này kẻ có thể-lực thì đề đầu đề cổ bọn yếu thế mà nhận cho cái đầu chẳng lên (ví dụ : việc Antoine Nguyễn-hữu-Giàu, việc Thanh-Quôi, việc Nọc Nạn, và sau rốt là mấy hãng tây cho vay đối với các điền-chủ an nam trong vấn-đề vay dài hạn mà ông Tư-Lang đã nói trước đây trên báo này), còn nhà cầm quyền đối với nhiều việc dường như vô tình, không hết lòng bình vực, thử nghĩ làm sao không gây ra sự sần hạn trong lòng dân, làm sao dân không than thở chặc hờn cho được?

Trên đời này không có gì là hoàn toàn, cái chánh sách cai trị của nước Pháp đối với dân xứ này cũng không hoàn toàn được. Đã không hoàn-toàn thì phải chỉ-trích, phần sự nhàn luận là phải vậy. Chỉ trích cho biết mà sửa sang, có lợi cho cả hai bên, chứ đừng bắt chước theo con đà-điều thấy nạn mà cũng nhắm mắt đi càn.

Giặc giả ở ngay bên cạnh Đông-dương, tiếng súng dội vào đất nước này cho đến đời nhà chức trách phải mở cuộc công - thái người ta cho rằng nhơn dân nhứt tề vừa giúp, nên mới kết quả mỹ-mãn, người ta có biết cách bắt buộc dân mua, mới đạt được mục-đích ấy! Nào có phải là ai cũng vì tâm tình mà hướng ứng đầu. Nhưng quốc-phòng là một việc lo xa rất tốt, chỉ tiếc người ta đợi tới ngày nay mới lo tới nó.

Nhưng dùng khi-giới, súng đạn, cũng không bằng thấu phục nhơn tâm. Ông Gia-Cát bấy lần bắt bấy lần tha Mạnh-Hoạch cho nên cõi Nam-Man mới yên. Nay nếu hết thấy người Việt-Nam đồng một lòng với người Pháp thời không cần gì lo đến cái nạn người ngoài xâm lấn. Nếu trong lòng thì bao nhiêu quốc phòng cũng không giữ nổi! Bởi vậy, cùng với cái chương-trình quốc-phòng, chánh-phủ Pháp nên thực-hành cái chánh sách thấu phục nhơn tâm, và sửa đổi mọi sự thiếu sót lầm lạc trong bấy lâu nay.

Sửa đổi cách nào, trong số tới tôi sẽ bàn tiếp.

PHAN-VĂN-THIỆT

NHỮNG SỐ TRÚNG LỚN

Số 756.069 trúng một trăm ngàn đồng, xổ ngày 6 Janvier 1938. Số 187.425 vừa rồi ở Soài-riêng trúng một trăm ngàn đồng. Số 490.973 trúng bốn ngàn đồng, xổ ngày 28 Mai 1938. Số 697.761 trúng bốn ngàn đồng, xổ ngày 18 Juin 1938. Số 434.714 trúng bốn ngàn đồng, xổ ngày 24 Aout 1938. Những số này thuộc về số Đông-Pháp. Số 23 574 trúng mười ngàn đồng, xổ ngày 1er Juin 1938, số này thuộc về giấy Quốc-Trái (Emprunt Indochinois).

Đây là một bảng cơ chắc chắn mà cũng là một sự kết quả về vang của khoa-học. Kể từ khi bắt đầu bày ra có xổ số đến nay, các giáo-sư chuyên môn (Expérimenté) coi tay bên Pháp suu tập thấy số trúng lớn đều có con số 7, mà trong quyển Encyclopédie des Sciences Oscultes cũng có nói. Riêng ra M. NGUYỄN-THƯỢNG-HIỀN ở số 251, rue Lagrandière Saigon, Giáo-sư chuyên-môn về khoa COI TAY đã kinh-nghiệm trong 14 năm cũng thấy phần nhiều những số trúng lớn đều y như vậy, nên có chỉ vẽ cho người thích đánh số cần lựa trong tấm giấy số mình mua mà có con số 7 thì chắc đã trúng đáng một số rồi, nếu có dịp may đưa đến thì sẽ được trúng số to một khi. Bởi vì trong những số trúng lớn kể trên đây đều có con số 7 cả.

THO' TÍN

Cùng các bạn: Theo sự kinh-nghiệm trong nghề nghiệp bấy lâu nay thì ngoài ra khoa COI TAY, COI TƯỚNG, COI TỬ-VI thì không còn khoa-học nào có luận thuyết (Thèse) chắc chắn và đáng tin cậy. Còn việc coi hay dở thì tùy theo người. Những cách coi như bói bài, bùa ngải, rải mực vào giấy, các cách coi bằng nhánh cây và lá cây, coi chữ ký mà đoán suốt đời người, thì anh em thử nghĩ các cách coi ấy có luận thuyết nào chắc chắn hay không và có đáng tin chăng? Đợi nay mọi sự đều dùng khoa-học giải quyết cả, mà đều cần hơn hết đối với các bạn thanh-niên và đời tân học bấy giờ thì càng khó làm cho người ta tin được những việc mù mờ và không căn cứ vào đâu. Vậy có đáng tin hay không tùy ý anh em liệu lấy.

NGUYỄN-THƯỢNG-HIỀN

Chuyên - môn coi tay và coi bịnh
251, RUE LAGRANDIÈRE -:- SAIGON

NHỮNG AI...

... Ôm o, vàng vố, mặt mết da sần, hình dung tiêu tụy, khớp xương nhức mỏi, uế oải bần thần, ăn ngủ không ngon, trong mình thấy như không lạc thú. Hãy mau mau lo chữa trị kéo rồi bịnh tim nóng ấy gây ra bịnh phế-diêm thì nguy. Chỉ có thuốc NGUYỆT NGUYỆT VIÊN của nhà thuốc VINH-AN-HÒA là chữa được bịnh này. Nó cứu dứt bịnh đau máu của dân bà, bổ huyết làm cho người mạnh khoẻ, tươi trẻ, xinh đẹp có hậu tự và sống lâu. Mỗi hộp 0p.50. Mỗi tháng uống 2 hộp. Mua lẻ ở các đại-lý : Namvang: Vương-ngọc-Chánh — Mytho : Nam-Cường — Cantho : Tân-Vân — Thonot : Tô-vĩnh-Tường — Saigon Cholon các bazar đều có bán. Tổng phát hành : PHẠM-VĂN-ĐIỀU 287 rue des Marins CHOLON.* Mua thuốc gói luôn mandat phụ 0p.20 tiền cước.

WIGO... WIGO... WIGO...

DYNAMO — ĐEN — BÓNG ĐỤC

của người Đức-quốc chế tạo dùng về xe máy

Appareils d'éclairage pour bicyclettes



SÁNG LÁU

ÊM ÁI

BỀN BỈ

ĐẸP ĐẸ

hơn các hiệu khác

Xin nài cho được hiệu WIGO ở các nhà bán xe máy trong Đông-dương và có trữ bán tại Đại-lý độc-quyền :

NGUYỄN-KỶ-XƯƠNG 61, Bd Gallieni và 4-6, Passage Bourdais -:- Saigon

QUINAFORCE

RƯỢU MÁU BÒ



Bịnh mới đỡ, xanh xao, yếu đuối, ban rét, yếu phổi, kinh nguyệt không đều, đang kỳ thai nghén, và sau khi sanh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu bổ huyết, thơm khai vị, tiêu thực, được nhiều vị lương y trọng dụng.

1 LITRE 2\$00

DỰ TRỮ TẠI :

Pharmacie Vương-hữu-Lê

144, rue d'Espagne -:- SAIGON (sau Chợ-mới)

Ở xa gởi theo cách lãnh hóa giao ngân

Le français parlé

par LE-VAN-BAY

Chuyên môn dạy nói tiếng Pháp cho người lỡ hội. Dạy các việc anh em thường dùng hằng ngày. Tôi hứa chắc anh em sẽ dặng vừa lòng từ cách sắp đặt ngồi học cho tới các bài vở và cách giảng dạy của tôi. Thật là một cảnh trường riêng lập để biệt đãi những nhà lỡ hội. Ở xa có lãnh nấu cơm tháng. Học mau kết quả chắc.

GIỜ HỌC : Sớm mai từ 7 giờ rưỡi tới 9 giờ.
Chiều từ 2 giờ rưỡi tới 4 giờ.
Lớp tối từ 7 giờ rưỡi tới 9 giờ.

LE-VAN-BAY Ancien instituteur en collaboration avec VO VAN QUOI archeli

MỚI PHÁT MINH DỜI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHÍ-BỮU-HOÀN : Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bịnh phong * đơn cùi.

HÔI-HOA-TẾ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đáng hình bịnh nhơn ở nơi báo Điện-Tín rồi. Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết-quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy dời hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bịnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỔ-HUYẾT : Trị tuyệt bịnh : đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn dễ đau tê đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH ĐẠI-BỔ : Chuyên trị dân ông đàn bà ấu uống không dặng. Tinh thần suy kém hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng méc, đầu hay chân vàng, ngồi làm việc thận hư, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

ĐÔI S C NGƯỜI : Thuốc NGUYỄN-ĐỨC bỏ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tính, không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon quý ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chí Bửu hoàn : mỗi hộp giá 1p.20 Vạn Linh Đại Bổ : mỗi hộp giá 0p.40
Sưu Phong Bổ Huyết : mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bỏ Á-phiện : mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỖNH-QUANG-TIÊN (Cầu Rạch Bần) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VÀNG BẢO-CHẾ

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72% dầu — 186 Quai de Belgique -:- Saigon

Đĩa
Beka

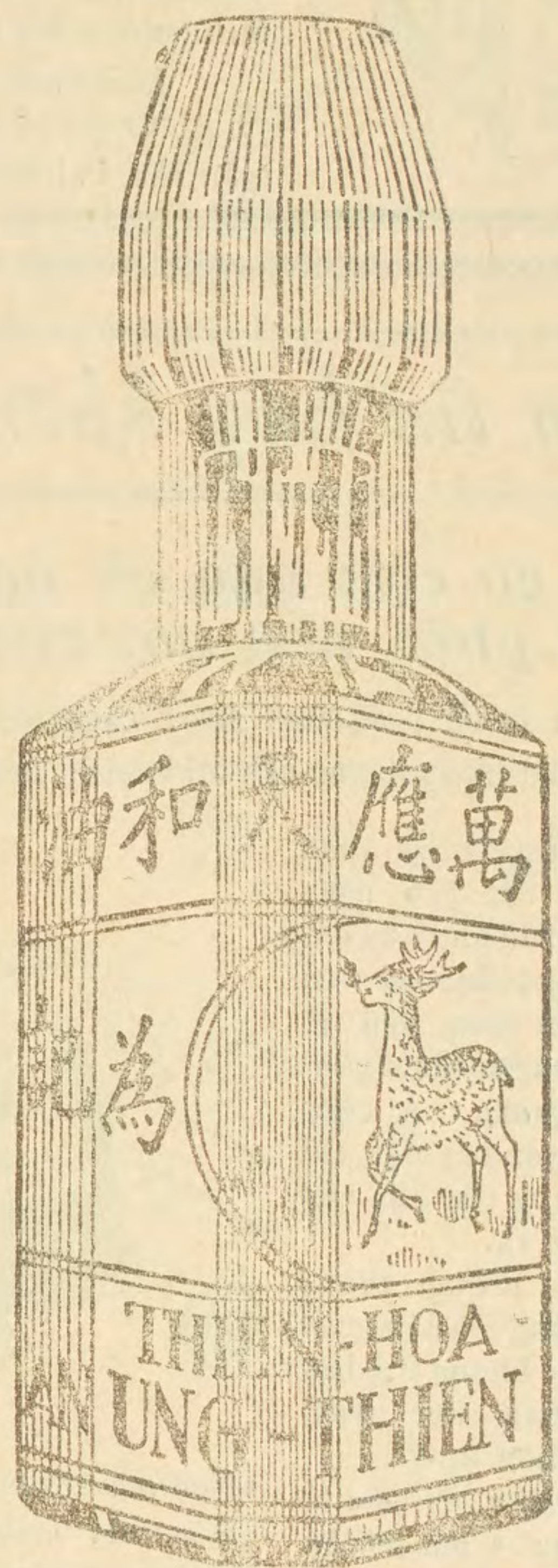
Đĩa BEKA hát êm ru rõ ràng
Không kêu rõ rõ như thứ khác

Đĩa BEKA hát cả năm còn tốt
Không phải đồ xài hai ba hăng bô

Tròng đỏ	Phước-Cương Cô ba Xuân Van-thành-Ban (Hát bộ) Hát điệu Bắc
Tròng xanh	Trần-Đất Phước-Cương Hát điệu Bắc Ca điệu Huế
Tròng đen	Huỳnh-Kỳ (Cổ Phông - H4)
Tròng tím	Trần-Đất Múa hồng Kinh Phật Nói Thơ Hát Bộ
Tròng vàng	Đại Phước-Cương Phụng-Hảo Tài Tử kim thời Hát Bộ Ca điệu Bắc Ca điệu Huế

HÃY ĐÓN MUA ĐĨA BEKA ĐẶC BIỆT TÀI TỬ XUẤT SẮC

DẦU THIÊN-HÒA



VE LỚN
0 26

VE NHỎ
0 10

TRỊ BẢ CHỨNG HAY HƠN HẾT
THIÊN-HÒA ĐƯỜNG 208 rue Marins, CHOLON

Cách trị bệnh HO, lâu mau nặng nhẹ thề nào cũng tuyệt

bởi tại phổi yếu, nóng, ho phong, ho
cảm, ho ban đều uống đặng. Nên uống :

BỒ PHÊ CHỈ KHẢI TẤN
MỖI GÓI : 0\$10

Trẻ em nhỏ ho :

NHI KHOA CHỈ KHẢI TẤN
MỖI GÓI : 0\$10

Đàn ông ho, tỳ phế khí suy, phổi yếu mà
ho, hoặc đàm nhiều ít mà ho, hãy uống :

NAM KHOA BỒ KHÍ CHỈ KHẢI HOÀN
MỖI HỘP 5 HOÀN : 0\$80

Đàn bà bởi sâu hậu mà ho, ho
đàm xanh hay vàng, hãy uống :

PHỤ KHOA BỒ HUYẾT CHỈ KHẢI HOÀN
MỖI HỘP 5 HOÀN : 0\$80

Ho rang tức ngực, ho không đàm, hãy uống :

LỤC LONG THANH PHẾ HOÀN
MỖI HỘP 5 HOÀN : 0\$80

Ho ra máu như : thổ huyết, lạc huyết,
ho máu vướng theo đàm, hãy uống :

ĐỒNG GIAO BÁC BỮU HOÀN
MỖI HỘP 3 HOÀN : 1\$00

của nhà thuốc danh tiếng **YO-YAN-YAN THUDAUMOI**



SAVON SỐ 1
HIỆU HUÊ-NAM 72%

Tốt nhất giá rẻ. Bán sỉ và bán lẻ khắp trong chợ Saigon và Cholon-Môi và có bán khắp nơi: hỏi các tiệm tạp hóa. Mua savon hỏi nài choặng **SAVON SỐ 1**

Cần dùng nhiều đại-lý: Mỗi tỉnh và mỗi quận

SAVONNERIE HUÊ-NAM
(gần cầu Palikao) — 34, Quai de la Distillerie — CHOLON

Nên tin hay không?

Các cô cậu nào có ngoại tình phải nên coi chừng

Người ta đã phát-minh được cách lôi kéo sự thiệt trong tim óc của mình phải bung ra

XEM những truyện thần thoại của Tàu ngày xưa ví dụ như Tây-du, Phong-thần, các tiên phật mỗi khi hiện thân, đều có ánh sáng chói lòa trên đầu, người ta gọi là « hào quang ». Ai cũng cho là sự hảo huyền bày đặt, chỉ do trí tưởng tượng của nhà viết tiểu thuyết mà ra.

Không dè sự tưởng tượng của Đông - phương mà lâu nay chúng ta ngỡ vực không tin, bây giờ đã được khoa - học Tây-phương chứng thiệt là có.

Thì « hào quang » ấy tức là « Rayons humains » mà nhiều nhà bác-học Âu Mỹ đã phát-minh từ mấy năm nay và bắt đầu đem ra lợi dụng vào lắm việc thực tế, thấy có hiệu quả lạ thường.

Nhà sanh-lý-học Ý-quốc Cazzamali dụng công nghiên-cứu, đã tìm kiếm đích xác rằng từ trong óc người ta luôn luôn có hào-quang phát ra nhấp nháy như làn sóng điện ở trên đầu, tuy mắt mình không thể ngó thấy được, nhưng có thể dùng máy riêng mà bắt lấy hào-quang ấy thì biết được những tư-tưởng sâu xa kín đáo của mỗi người ra sao, không tài gì giấu diếm cho được.

Mỹ có giáo-sư Hallowel và Nga có nhà vật-lý-học Gurvitsch cũng nghiên cứu và công nhận như thế.

Hào-quang bí-mật ấy có thể chiếu rọi ra một khoảng hơi xa,



Nay mai cái máy này thông dụng, thì mấy anh chồng « mọc sừng » không phải đánh vợ một cách dã man như vậy nữa

và hào-quang của người này có thể ảnh-hưởng và xúc-dộng lợi hại tới người kia đáng. Ai nấy chắc đều biết rằng ở đời có những kẻ — bắt cứ đàn ông hay đàn bà — chưa tới khít bên mình ta, ta cũng đã thấy sắc-tướng họ vui vẻ, hiền lành, hay là nham hiểm khó thương; có những cô điều-dưỡng sẵn-sốc ta đau, lúc cô tới gần, ta thấy trong mình ta sao nhẹ nhàng bớt sự đau đớn, cũng như có người mà ta mới ngó thấy mặt, họ muốn bảo gì ta cũng sẵn lòng nghe theo ngay; ấy đều là bởi hào quang họ ảnh-hưởng xúc-dộng hào-quang ta mà khiến ra vậy đó.

Sau khi tìm ra nguyên-lý chắc chắn rồi, mấy nhà chuyên môn

trên đây, như là giáo-sư Cazzamali bèn hê hụi chế tạo ra cái máy riêng để bắt lấy hào-quang mà xét ra tư tưởng trong đầu óc người ta.

Cái máy ấy đại-khái như vậy. Trong lỗ tai phía hữu của mình, người ta dút vào một cái ống bằng kim-khí, rồi người ta lại cắm một cây kim lớn vào da đầu mình, sau lúc đã chích một mũi thuốc Novocaïne vào lớp da ấy. Cả ống sắt và cây kim đều có giây truyền nối đến bộ máy điện-khí; nơi máy này có gắn một cái lồng chim nhỏ nhỏ, làm như cây bút để ghi chép lên trên một cuộn giấy, bằng những vạch thẳng, cong, lên xuống.

Chỉ có thể thôi, mà lúc đó trong đầu óc ta suy nghĩ, lo sợ, vui buồn hay hồi hộp giấu diếm những gì, đều hiện ra ở hào-quang từ trong óc đi ra, vạch rõ những đường cong queo lên xuống ở trên miếng giấy, tức là mình khai thiệt tất cả tâm-tư bí-ẩn của mình cho người ta thấy đó.

Những sự thực-nghiệm với bộ máy của giáo-sư Cazzamali thấy kỳ quái lắm; vì chẳng những nó bày tỏ hết thấy sự cảm-giác sâu xa của người nào mình muốn tra xét tâm tình tư tưởng, nó lại còn bộc-lộ cả cái tánh chất của những sự cảm-giác ấy là gì nữa mới kỳ. Rất odd những cái tâm tình gì kín đáo mình vẫn định nín chôn giấu tận trong đáy lòng nó cũng moi móc ra được.

Bởi vậy người ta đã thấy hiệu nghiệm lạ lùng trong việc xét hỏi những kẻ tội phạm trọng yếu; lại có thể truy-tầm đến

Thái Bình Hoàn

(Trị ho lâu)

Đảm định tích-tụ trong Phổi sanh trạng-độc, ăn phá chất Phổi

1. Bệnh nhơn ho nhiều, như về đêm, khạc ra có chỉ máu trong đàm, chỉ ấy thiệt là mãnh. Phổi lặn vụn bị vi-trùng ăn lỗ ra đó. Con người lần lần ốm dần như bộ xương, hẳn hẳn dưới, biếng ăn biếng ngủ.

Thuốc THÁI-BÌNH-HOÀN của nhà thuốc Đại-Đồng làm mát trái tim bỏ Phổi, trừ đàm, chữa lành các vết tích ở Phổi, dứt chừng ho lâu ngày, ngừa được bệnh ho.

Mỗi hộp 1p.50
Số bảo chế ĐẠI-ĐỒNG
96, rue Pellerin - Saigon.

ái-tình bí-ẩn của người ta. Anh chồng này có mèo, hay là chỉ vợ nọ có ngoại-tình, tuy giữ bí-mật đáo để và có thể vợ chồng giấu lẫn nhau, nhưng mà cái hào-quang là những làn sóng điện nhấp nháy phát ra trên đầu óc mình kia đều bị cái máy của giáo-sư Cazzamali bắt lấy và « cứ thiệt tường khai ».

Ví dụ cô có tư-tình với một cậu nào, khi người ta cắm cây kim ở trên da đầu để bắt hào-quang trong óc cô, rồi người ta đứng bên gần hỏi cô mấy câu khôn khéo, trúng tim, rồi ngó lại những đường vạch cong queo lên xuống ghi trên miếng giấy, nếu nó ghi đến 95 % về khoản thương yêu chúng lên, thì lúc bấy giờ cô cứ thủ thật: « Phải, tôi có tình-lang », chớ giấu diếm chối cãi, vô ích. Bởi hào-quang từ trong đầu óc cô đã phát ra khai thiệt rồi mà.

Chi con 30 cây viết may

1 chiếc cà rá bán 10 đồng thêm một cây viết máy

Cà rá đàn ông kiểu chevalière forcé, monté en argent platine garanti inaltérable à 10 » au choix.

Nhiều kiểu chọn lựa, nhận hột xoàn mới nước lải sương, nước đầu hồi. Có giấy riêng bảo kiết. Vỏ không đen, hột xoàn dùng lâu không chết nước đổi màu.

Nay bán 1 chiếc cà-rá 10 đồng thêm một cây viết máy 3p.20. Còn 30 cây viết, vậy ai đến trước còn, đến sau mua y giá.



S. 718

Nếu không lấy viết đổi lấy một con dao cạo số 777 Đức quốc giá 3p. 50.

Gởi lãnh hóa giao - ngân nhớ cho ni ngón tay.

Mới làm rồi nhiều kiểu vòng vàng nửa mặt thật lạ.

LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-SAIGON

Chi con 30 cây viết may

1 chiếc cà rá bán 10 đồng thêm một cây viết máy

Viết máy hiệu « AUTOGRAPHE » đủ màu đã cầm thạch, óc xa cũ có gân rất đẹp.

■ Lấy mực levier automatique.

■ Ngòi viết (phần nửa bằng vàng (605 Waranted Etats Unis Amérique (Huê-ký) đã u radium plume spéciale renforcée inusable.

■ Hai anneaux inoxydables.

■ 1 Agrafe de surete « imperdable ».

■ 1 Cái bon de garanti de u x ans (bảo kiết 2 năm giấy riêng « để ngày mua và tên »).

Bán rao bằng 500 cây — 6 tháng mới có nữa giá 3p.20 1 cây thêm 1 ngòi viết (une plume recharge). Agent exclusif:

« QUẬN-CHỦA » bán đồ nữ trang lạ

21, Rue Amiral Courbet SAIGON

Gởi lãnh hóa giao ngân

Phòng khám bệnh Đường
đường và Nhà bảo sanh

Docteur HỒ-VĂN-NHƯT

Nguyên lươn-y phụ-tá về binh đàn bà ở Đại đường đường BAUDELOCQUE (Paris) (từ năm 1934 tới năm 1937)

CHUYÊN - MÔN CÁC BỆNH ĐÀN BÀ VÀ KHOA SANH - SẢN

Trị các chứng bệnh: huyết bạch, đường kinh rối sứt, mất đường kinh, băng huyết, đau tử cung, tử cung trệ, đau xương, hư thai, ngoại thai, các chứng bệnh sanh ra trong khi mang thai và sau khi sanh sản v.v...

Rọi kiến và chụp hình tử-cung.

Có các thứ máy điện trị bệnh đàn bà: DIATHERMIE, ELECTROCOAGULATION, INFRA-ROUGES, ULTRA-VIOLETS...

Phòng khám bệnh tại đường Tabert n° 9 et 9 D

Giấy phép nói N° 20.516

Sớm mai: từ 8 giờ đến 11 giờ rưỡi. Chiều: từ 3 giờ đến 6 giờ rưỡi

ĐƯỜNG ĐƯỜNG và NHÀ-BẢO-SANH (clinique et maternité) TẠI PHÚ-NHUẬN góc đường Paul Blanchy prolongée và TOUR DE L'INSPECTION. N° 123. Giấy phép nói N° 20.434.

Đường đường ở giữa ba mẫu vườn, đẹp đẽ, thanh-tịnh, và có không khí tốt. Phòng bệnh nằm ở trên hai tầng lầu đều sạch và thoáng mát. Có nhiều phòng tắm riêng. Cách nuôi bịnh và sự ăn uống rất cẩn mẫn và hợp vệ-sanh.

DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN

CÓ CẤP BẰNG VỆ-SANH VÀ VI-TRÙNG-HỌC

Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat hiện giờ dời tại số 16 đường Larègnère

Téléphone n° 21.163

(Sau vườn Bô-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat và Larègnère chừng 20 thước) — SAIGON

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH:

Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA: lác, ghẻ, lở, loét, phong, đơn, ung độc, theo, mụn, bết, mưng mủ v.v... BỆNH MÁU: PHONG TÌNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu sưng nơi căng, trĩ, mạch lương, hạch, rét, kiết v.v... BỆNH VỀ ĐƯỜNG TIỂU của đàn ông: CÁC THỨ LẬU, ống đài teo, bọng đái, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà: huyết bạch, tử cung, giây chằng, chòm trứng, kinh ký bất thường, đau đớn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh. Ngày chưa nhứt và lễ buổi sớm mai.

Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau

Có vai cái phòng để cho bệnh nhơn nằm. Có máy điện nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.